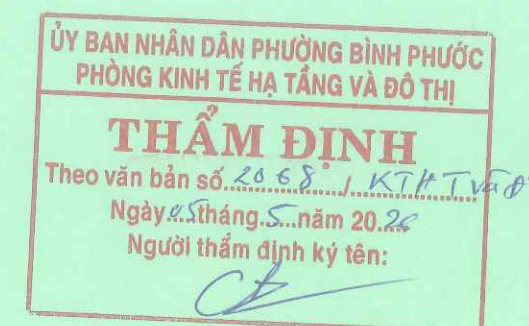
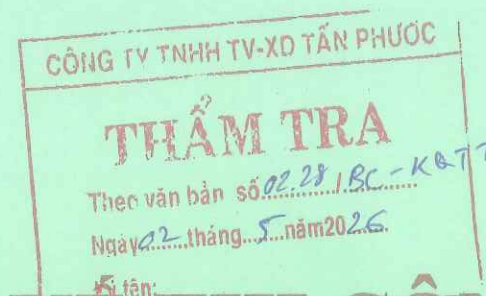




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC



BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU THUỘC KHU VỰC
TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC – TP. ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH QUÂN

Địa chỉ: số 19 đường Ngô Đức Kế, KP Tiến Thành 1, P. Đồng Xoài, TP. Đồng Nai.

Điện thoại: 091.9.904.679

Email: Tuantvgtbp@gmail.com

Bình Phước, năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC
THẨM TRA
Theo văn bản số 02.29/BCT-KQT
Ngày 02 tháng 5 năm 2026
Ký

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số 2058/KTHT-VĐT
Ngày 05 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:
CĐ

BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

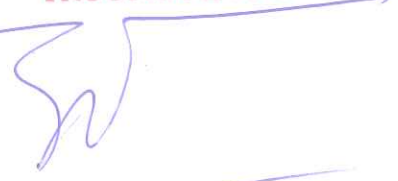
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC – TP. ĐỒNG NAI

CHỦ ĐẦU TƯ

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

TRƯỞNG PHÒNG


Đặng Hà Bình

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH QUÂN




NGUYỄN VĂN TUẤN

Bình Phước, năm 2026

HỌA ĐỒ VỊ TRÍ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
CÔNG TY TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	
THIẾT KẾ KS. HUYNH HOÀNG KIỆNG	
THỂ HIỆN KS. HUYNH HOÀNG KIỆNG	
Q.L.K.T KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

HỌA ĐỒ VỊ TRÍ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ	☐ HOÀN CÔNG
☐ THIẾT KẾ BVTC	☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO	☐ HIỆU CHỈNH

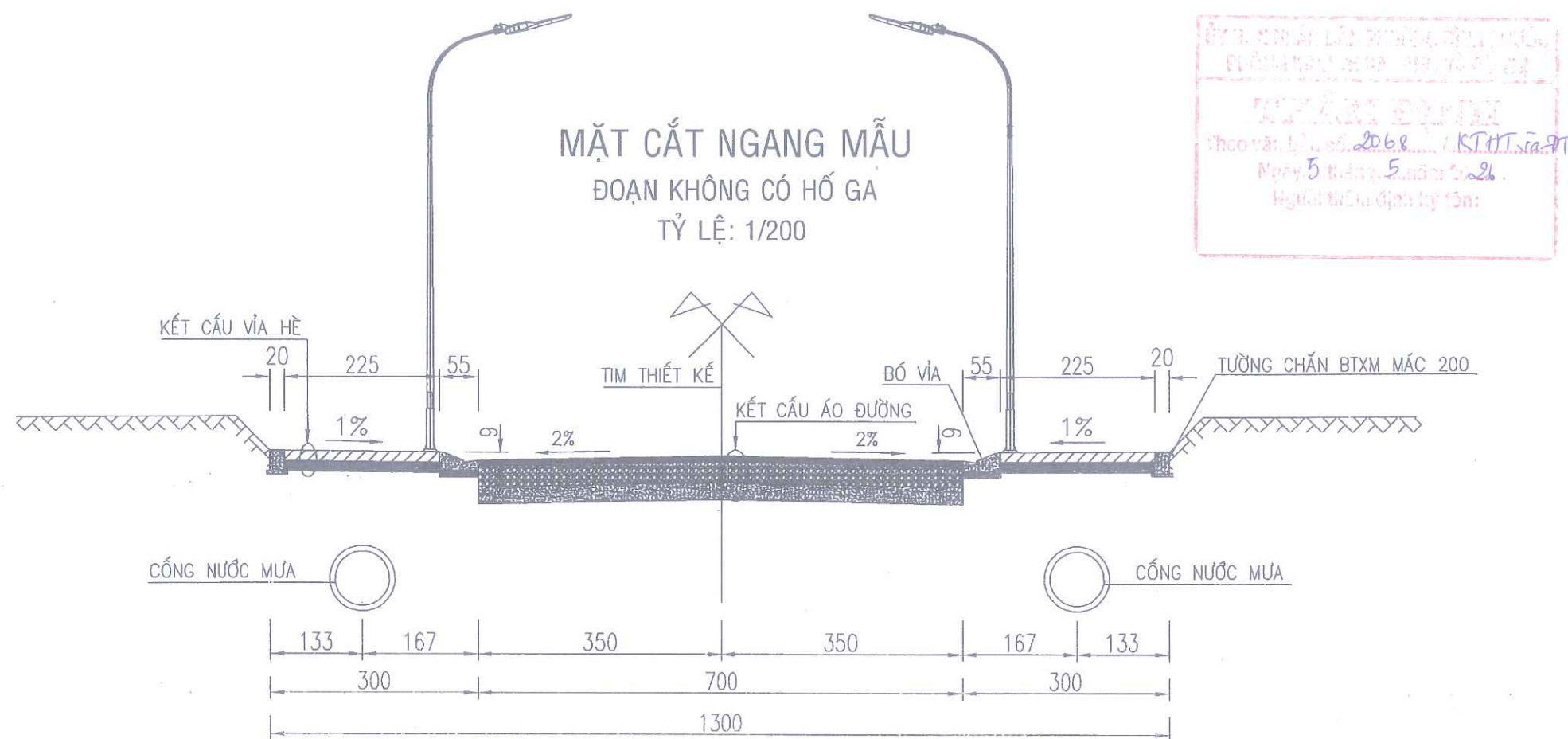
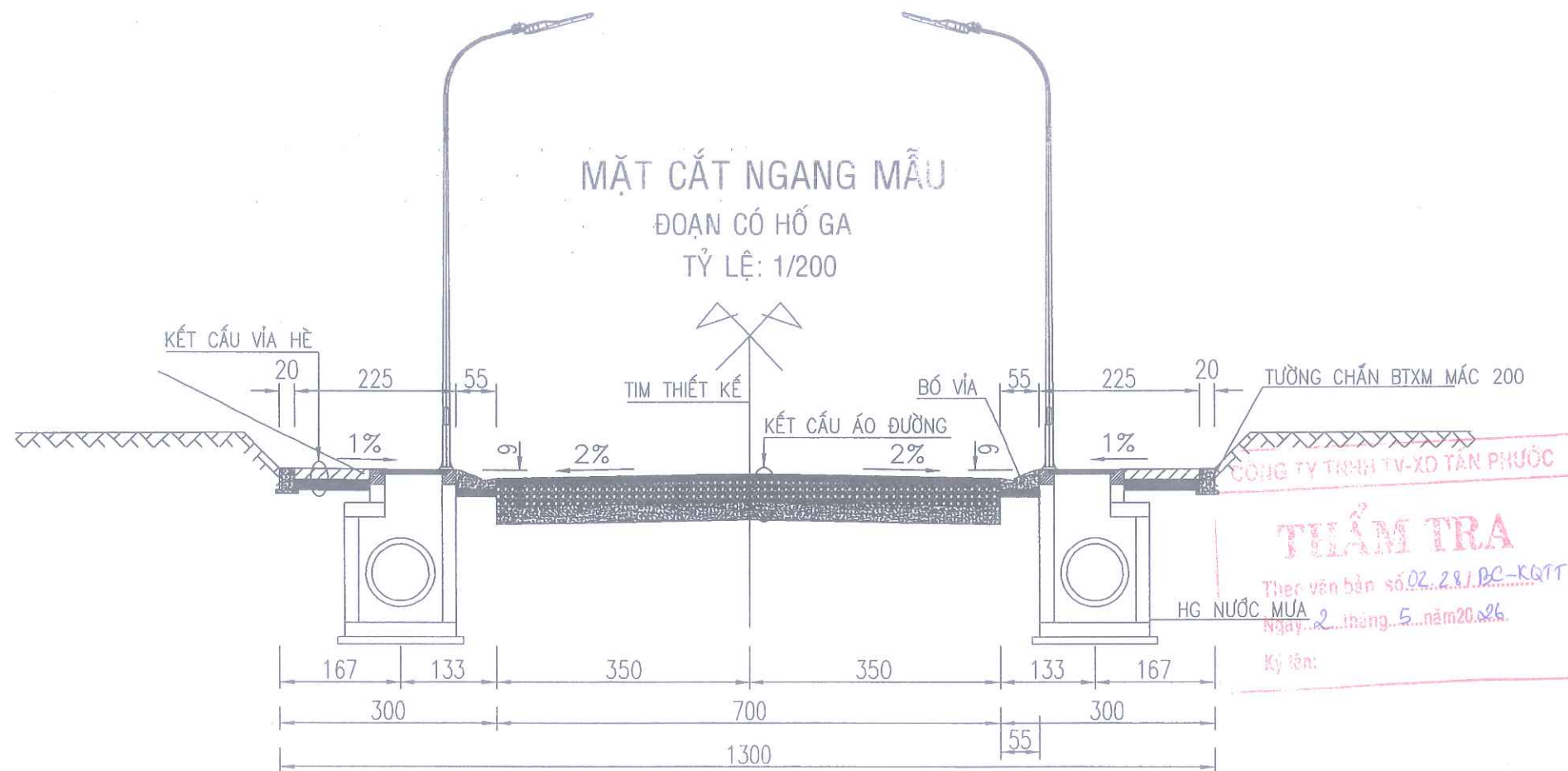
NGÀY/ DATE: 05/2026

BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME



GHI CHÚ/NOTES:

3		
2		
1		
0		

No: NGÀY THÁNG SỬA ĐỔI:
REV. DATE DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
TRƯỜNG PHÒNG

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

TRẮC NGANG MẪU

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

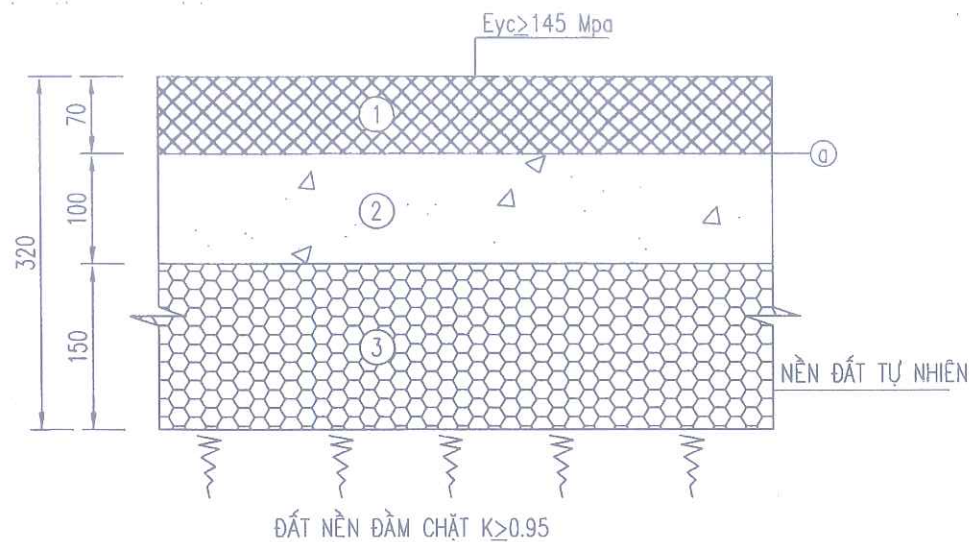
TỈ LỆ/ SCALE: ĐÃ CHỈ

SỐ TỜ/ SHEET: 01

FILENAME:

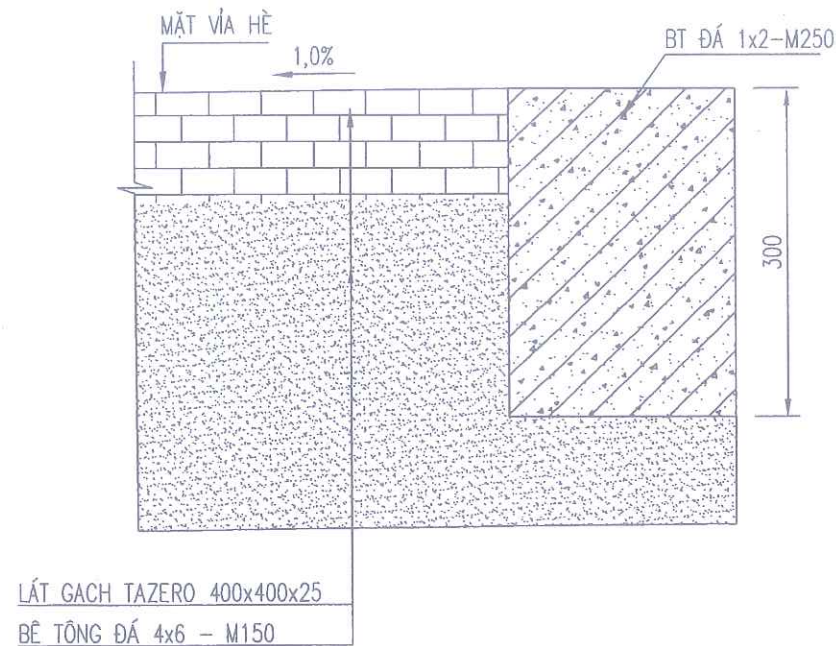
CHI TIẾT KẾT CẤU MẶT ĐƯỜNG

TỶ LỆ 1:10



CHI TIẾT GỜ CHẮN VÍA HÈ

TỶ LỆ 1:10

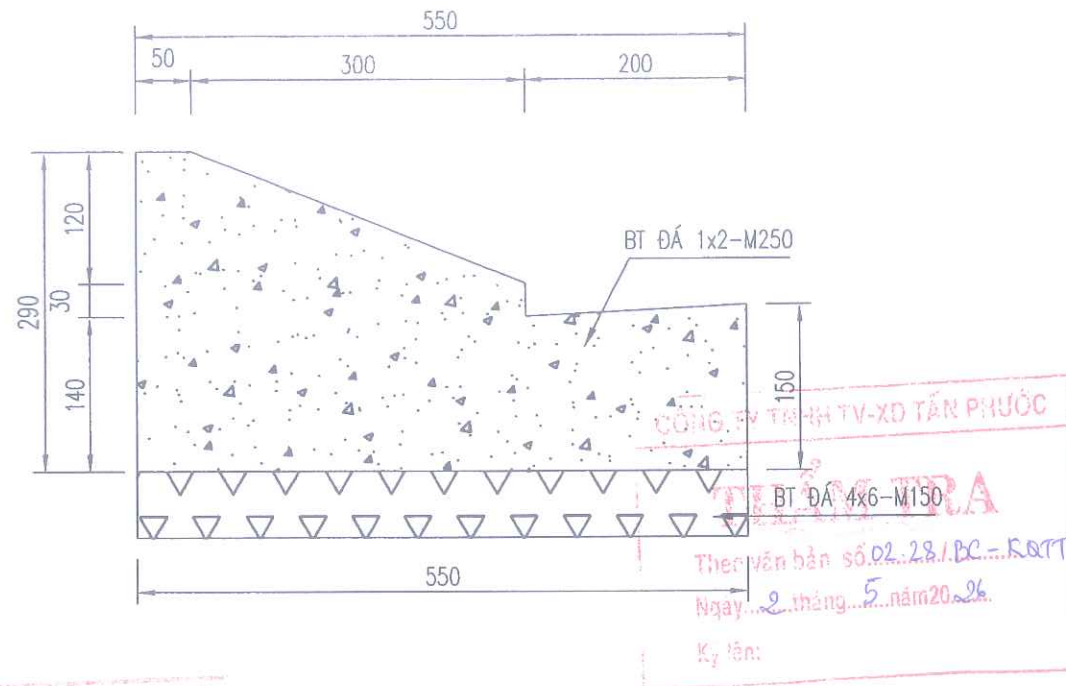


KÝ HIỆU KẾT CẤU MẶT ĐƯỜNG:

- BTN CHẶT LOẠI C12.5 DÀY 7CM, $K \geq 0.98$, $E=155 \text{ Mpa}$
- NHỰA THẤM BẮM TIÊU CHUẨN 1.0KG/M2
- CẤP PHỐI ĐÁ DẪM LOẠI 1 DÀY 15CM, $D_{max}=25 \text{ MM}$, ĐÀM CHẶT $K \geq 0.98$, $E=145 \text{ Mpa}$
- CẤP PHỐI ĐÁ DẪM LOẠI 2 DÀY 15CM, $D_{max}=37.5 \text{ MM}$, ĐÀM CHẶT $K \geq 0.98$, $E=135 \text{ Mpa}$
- ĐẤT NỀN ĐÀM CHẶT $K \geq 0.98$, $E_{nen} \geq 90 \text{ Mpa}$.

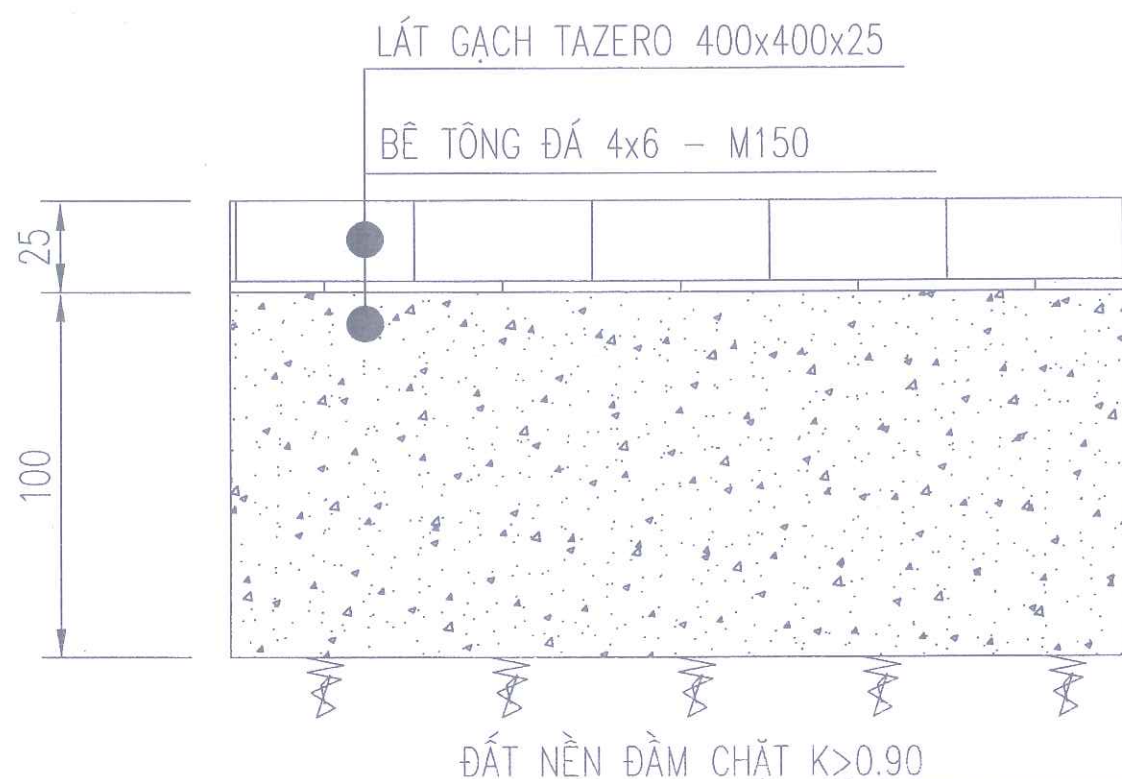
CHI TIẾT KẾT CẤU BÓ VÍA

TỶ LỆ 1:10



KẾT CẤU VÍA HÈ

TỶ LỆ 1:5



GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV:	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

TRƯỞNG PHÒNG

Dương Hà Bình

Duyệt/ Approved By:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÍ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NĂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

TRẮC NGANG MẪU

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTCT ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2024 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE: ĐÁ GHI

SỐ TỜ/ SHEET: 01

FILE NAME

TRẮC DỌC THIẾT KẾ TUYẾN 104

Tỉ lệ: 1:1000, 1:250

KM0+0.00

T=20.25 P=0.07
R=3000.00 Di=0.01

T=16.45 P=0.02
R=7000.00 Di=0.00

T=15.05 P=0.02
R=7000.00 Di=0.00



Độ dốc thiết kế	2.97%				3.39%				3.87%																
	59.99				88.39				122.82																
Cao độ thiết kế	78.75	79.19	79.30	79.42	79.94	80.55	81.21	81.60	81.78	81.95	82.59	83.06	83.55	84.06	84.60	84.67	84.84	85.00	85.53	86.10	86.35	86.60	87.07	87.38	88.21
Cao độ tự nhiên	78.75	79.21	79.39	79.53	79.94	80.53	81.21	81.61	81.79	81.97	82.66	83.10	83.53	84.00	84.52	84.60	84.77	84.99	85.68	86.53	86.89	87.09	87.45	87.64	88.28
Khoảng cách lẻ	14.70	3.96	3.96	17.37	20.00	20.00	11.63	5.16	5.16	18.83	13.80	13.81	13.80	13.81	4.33	4.33	13.50	14.85	6.40	6.40	12.34	7.80	23.40	23.40	
Khoảng cách cộng dồn	0.00	14.70	18.66	22.62	39.99	59.99	79.99	91.62	96.78	101.94	120.77	134.57	148.38	162.18	175.99	177.85	182.18	186.51	200.01	214.86	221.26	227.66	240.00	247.80	271.20
Tên cọc	DT	P1	1	2	3	P2	TD3	P3	4	5	TD4	TC4	H2	P5	6	TD6	P6								
Lý trình	KM0	TD1	TC1	2	3	TD2	TC2	4	5	TD4	TC4	H2	TD5	TC5	TD6	P6									
Sơ họa tuyến	A=175d27°32.0" R=99.93 K=7.92 T=3.96 P=0.08 L1=11.00 L2=11.00 Isc=0.00 W=0.00				A=177d2°32.0" R=109.91 K=10.32 T=5.16 P=0.07				A=140d27°26.0" R=80.01 K=55.22 T=28.76 P=5.01				A=179d0°29.0" R=500.21 K=8.66 T=4.33 P=0.02				A=177d33°12.0" R=299.75 K=12.80 T=6.40 P=0.07				A=176d10°14.0" R=700.22 K=46.80 T=23.41 P=0.39				

GHỊ CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC



DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:
ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

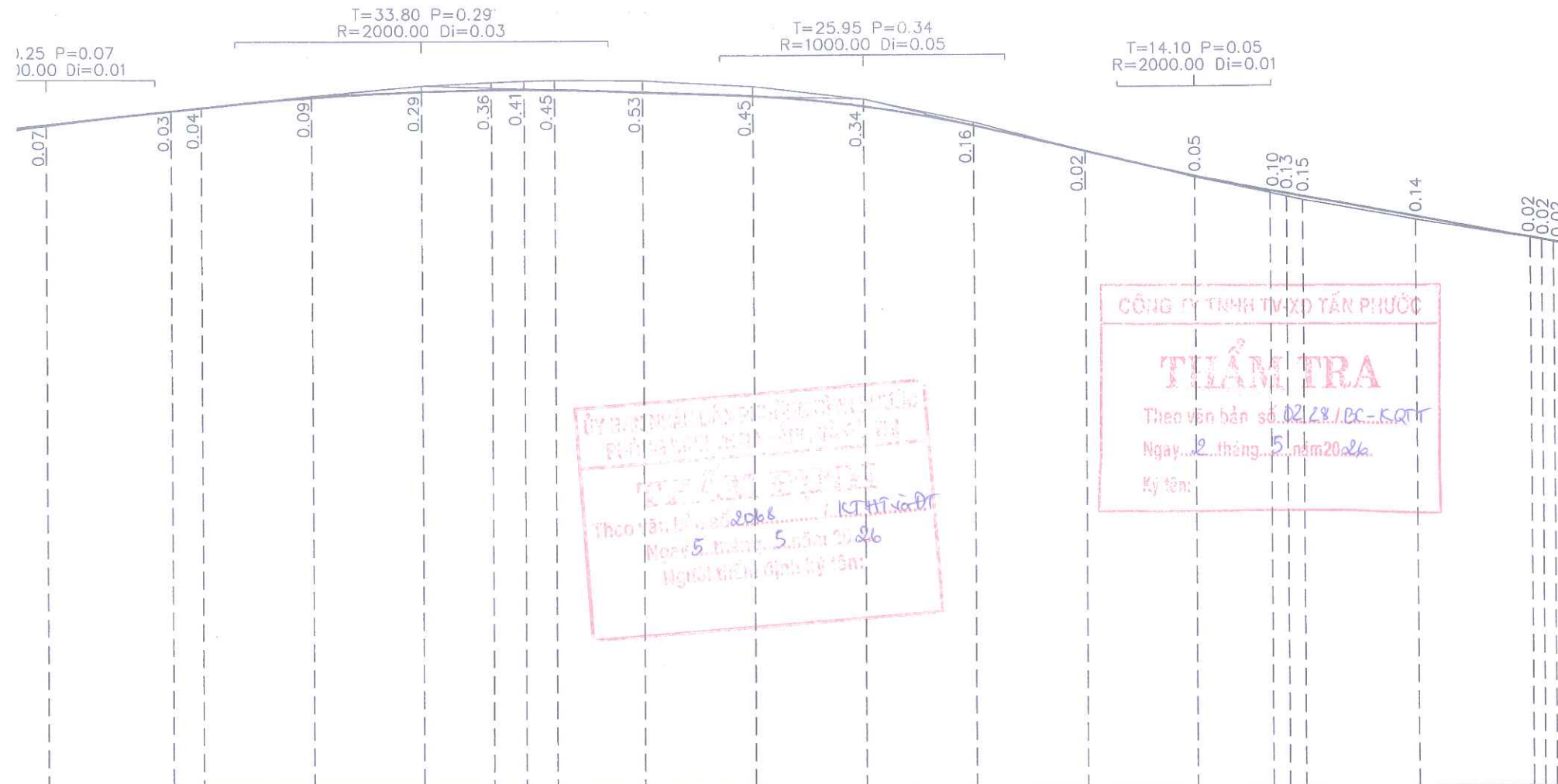
TRẮC DỌC THIẾT KẾ TUYẾN 104
TỪ KM0+000 - KM0+271.20

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:
☒ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026
BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:
TỈ LỆ/ SCALE:
SỐ TỜ/ SHEET:
FILENAME

TRẮC DỤC THIẾT KẾ TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000, 1:250



Độ dốc thiết kế	2.51% 68.81 0.86% 80.00 6.05% 60.00 4.64% 101.11															
Cao độ thiết kế	88.21	88.87	89.00	89.46	89.72	89.79	89.79	89.78	89.67	89.47	88.98	88.09	86.90	85.74	85.06	84.78
Cao độ tự nhiên	88.28	88.90	89.04	89.55	90.01	90.15	90.20	90.23	90.20	89.92	89.32	88.25	86.92	85.69	84.96	84.63
Khoảng cách lẻ	23.40	5.4	20.00	20.00	12.61	5.65	5.65	16.09	20.00	20.00	20.00	20.00	20.00	13.69	2.99	2.99
Khoảng cách cộng dồn	271.20	294.60	300.01	320.01	340.01	352.62	358.27	363.92	380.01	400.01	420.01	440.01	460.01	480.01	493.70	496.69
Tên cọc	P6	H3	TC6	7	8	TD7	TC7	9	H4	10	11	12	13	TD8TC8	P8	TD9C9
Lý trình	H3 H4 H5															
Sơ họa tuyến	A=176d10°14.0" 30.22 K=46.80 23.41 P=0.39 A=177d50°32.0" R=300.05 K=11.30 T=5.65 P=0.05 A=178d51°35.0" R=300.48 K=5.98 T=2.99 P=0.01 A=179d10°53.0" R=299.56 K=4.28 T=2.14 P=0.01															

GHI CHÚ/ NOTES:

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
ĐẶNG HÀ BÌNH

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THẺ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

TRẮC DỤC THIẾT KẾ TUYẾN 104
TỪ KM0+271.20 - KM0+542.73

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

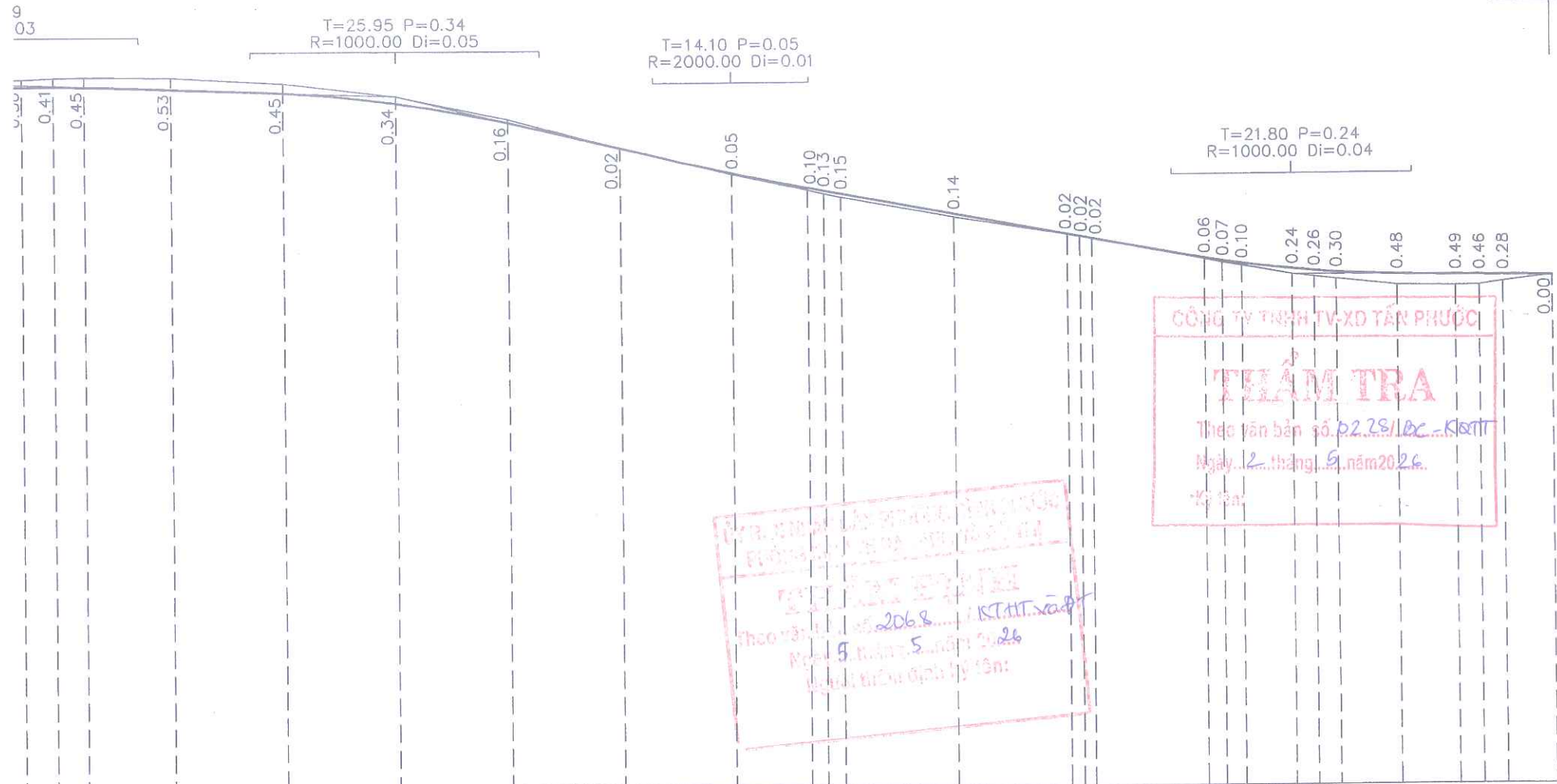
SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

TRẮC DỌC THIẾT KẾ TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000, 1:250

KM0+627.90



Độ dốc thiết kế	0.86%				6.05%				4.64%				0.28%															
	80.00				60.00				101.11				46.78															
Cao độ thiết kế	89.79	89.79	89.78	89.67	89.47	88.98	88.09	86.90	85.74	85.06	84.92	84.78	83.83	82.88	82.78	82.68	81.76	81.62	81.50	81.24	81.15	81.07	80.95	80.92	80.91	80.89	80.87	
Cao độ tự nhiên	90.15	90.20	90.23	90.20	89.92	89.32	88.25	86.92	85.69	84.96	84.79	84.63	83.69	82.86	82.76	82.66	81.70	81.55	81.40	81.00	80.89	80.77	80.47	80.43	80.45	80.61	80.87	
Khoảng cách lề	5.65	5.65	16.09	20.00	20.00	20.00	20.00	20.00	13.69	2.99	2.99	20.34	20.57	2.14	2.14	20.33	3.38	3.38	9.16	4.02	4.02	10.86	10.53	4.24	4.24	8.87		
Khoảng cách cộng dồn	352.62	358.27	363.92	380.01	400.01	420.01	440.01	460.01	480.01	493.70	496.69	499.68	520.02	540.59	542.73	544.87	565.20	568.58	571.96	581.12	585.14	589.16	600.02	610.55	614.79	619.03	627.90	
Tên cọc	P7	TC7	9		H4	10		12		TD8TC8			14	TD9TC9			P10	TD11TC11					TD12 TC12					
	D7						11		13	P8				P9			TD10TC10	P11		H6				P12		CT		
Lý trình					H4					H5										H6								
Sơ họa tuyến	A=177d50°32.0" R=299.56 K=4.28 T=2.14 P=0.01 A=178d51°35.0" R=300.48 K=5.98 T=2.99 P=0.01 A=178d43°51.0" R=200.08 K=6.76 T=3.38 P=0.03 A=179d10°53.0" R=299.56 K=4.28 T=2.14 P=0.01 A=175d23°56.0" R=100.12 K=8.04 T=4.02 P=0.08 A=110d32°40.0" R=7.00 K=8.48 T=4.85 P=1.52 L1=33.00 L2=33.00 Is=6.00 W=0.00																											

GHI CHÚ/ NOTES:

No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
Đang Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:
TRẮC DỌC THIẾT KẾ TUYẾN 104
TỪ KM0+542.73 - KM0+627.90

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ
☒ THIẾT KẾ BVTC
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO
☐ HOÀN CÔNG
☐ HIỆN TRẠNG
☐ HIỆU CHỈNH
NGÀY/ DATE: 05/2026
BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:
TỈ LỆ/ SCALE:
SỐ TỜ/ SHEET:
FILENAME

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000



GHI CHÚ/ NOTES:

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:
CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:		
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ		
PHÒNG PHƯƠNG BÌNH PHƯỚC		
KINH TẾ		
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ		
Đặng Hà Bình		

DUYỆT/ APPROVED BY:	
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN	
XÂY DỰNG MINH QUÂN	
NGUYỄN VĂN TUẤN	

CHỦ TRÍ THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THIẾT KẾ	KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
THỂ HIỆN	KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
Q.L.K.T	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

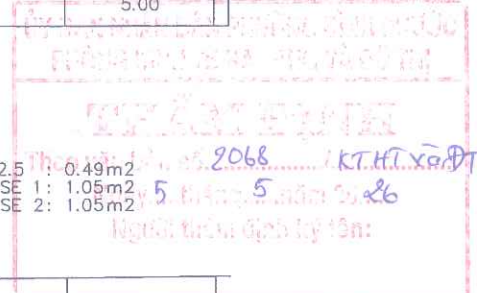
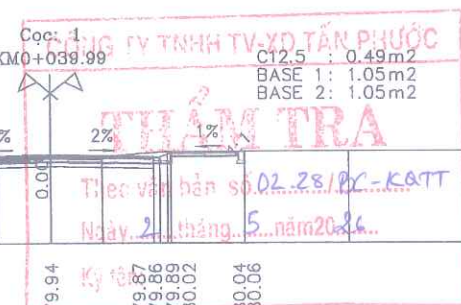
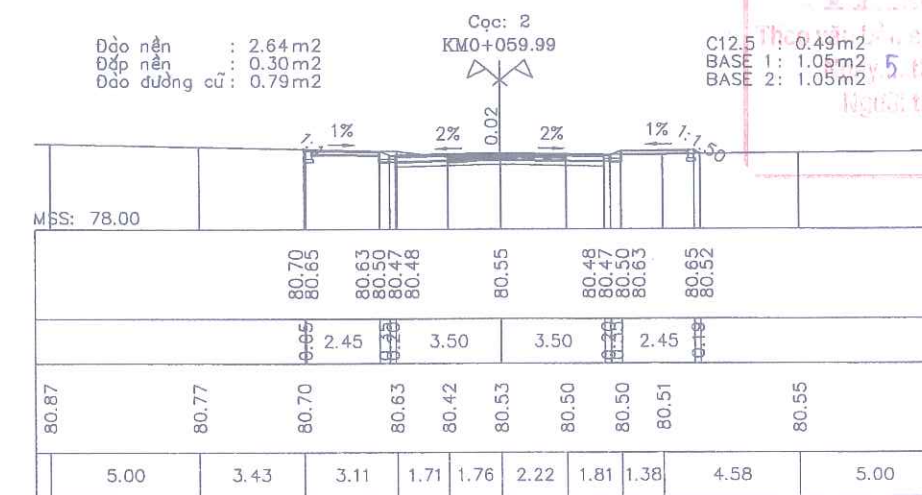
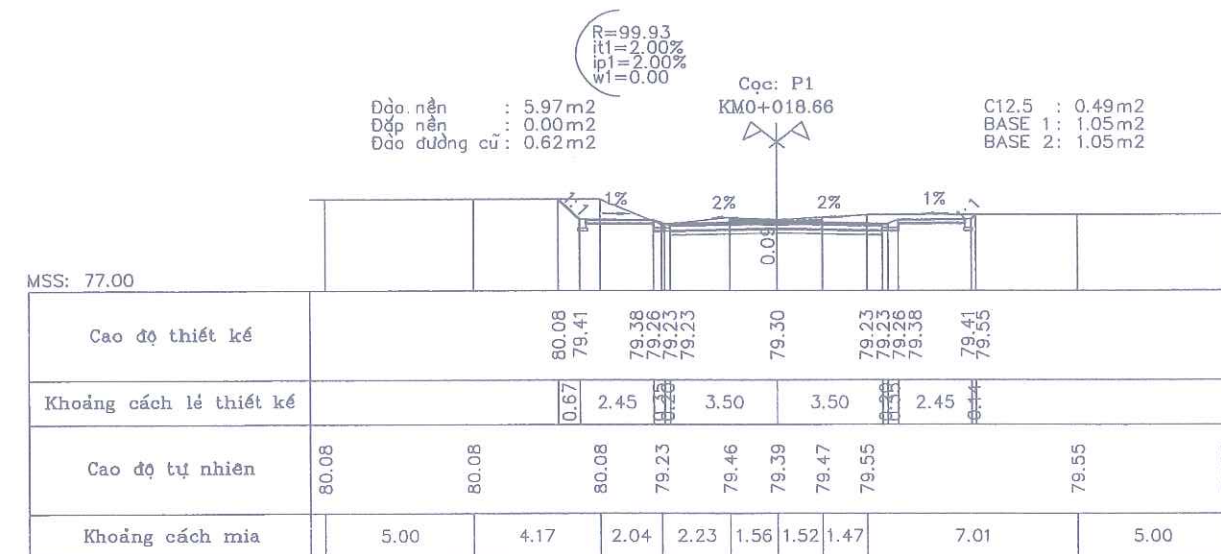
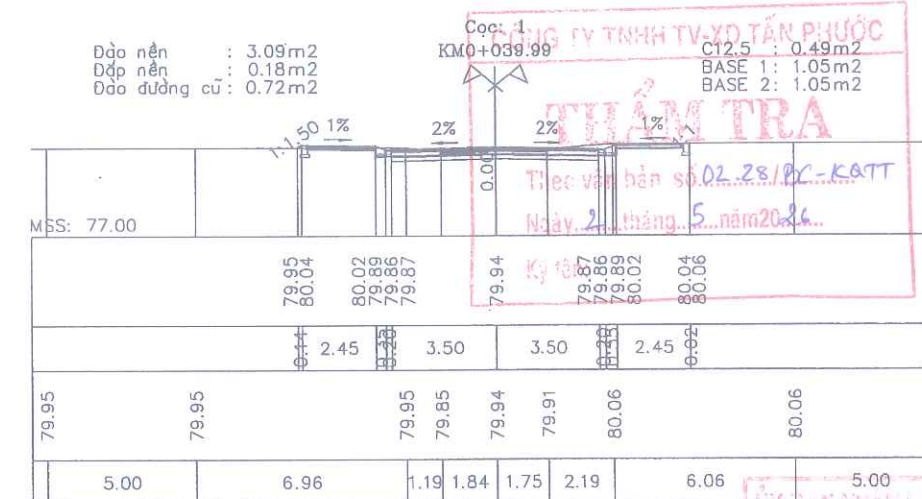
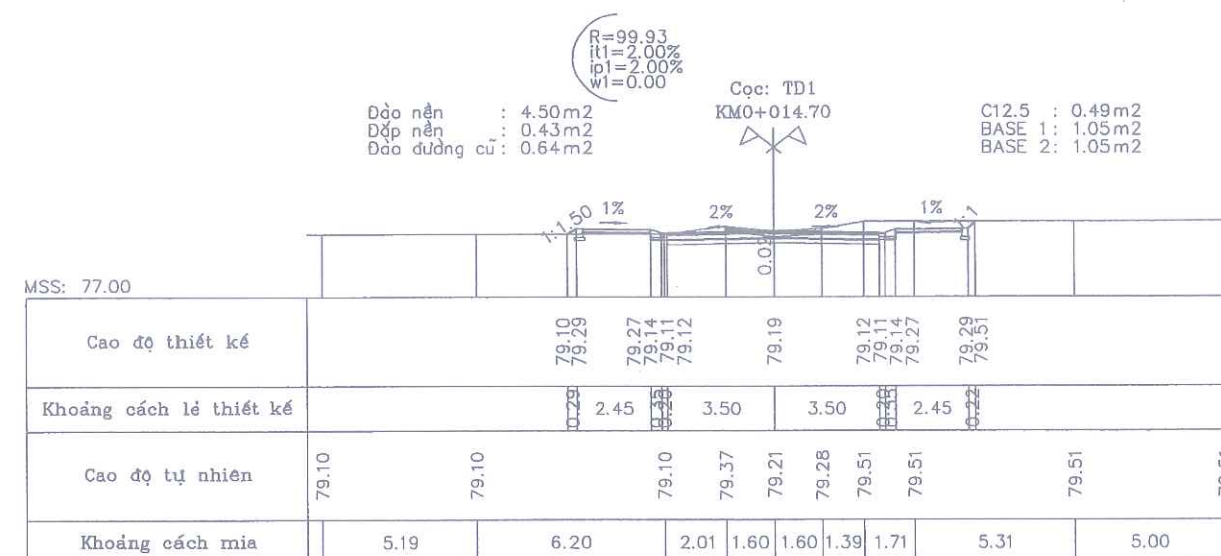
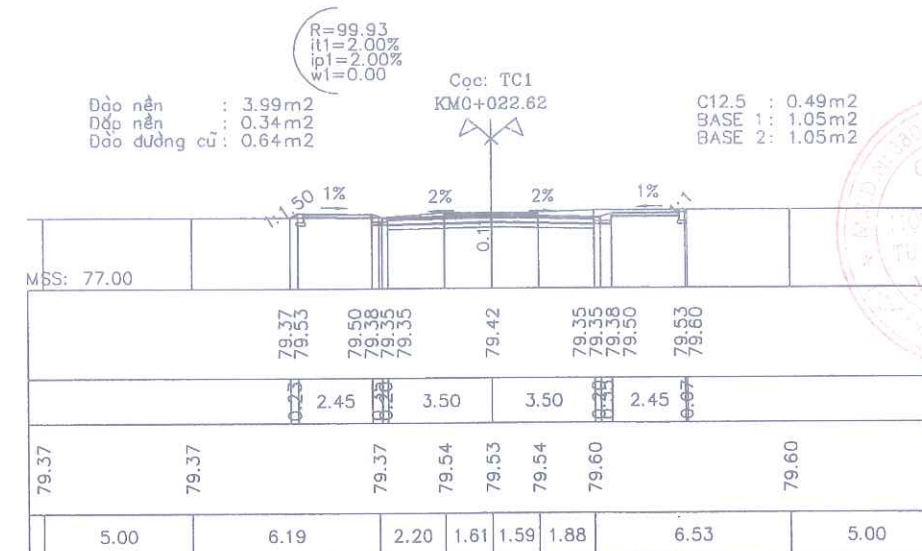
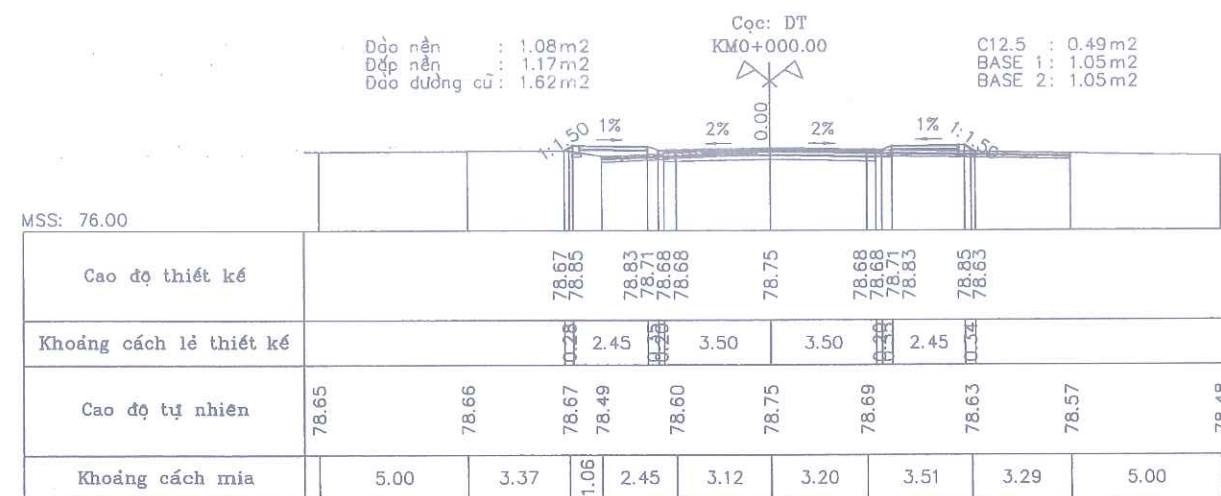
TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:	
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN	
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU	
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)	
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:	
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	
HẠNG MỤC/ ITEM:	

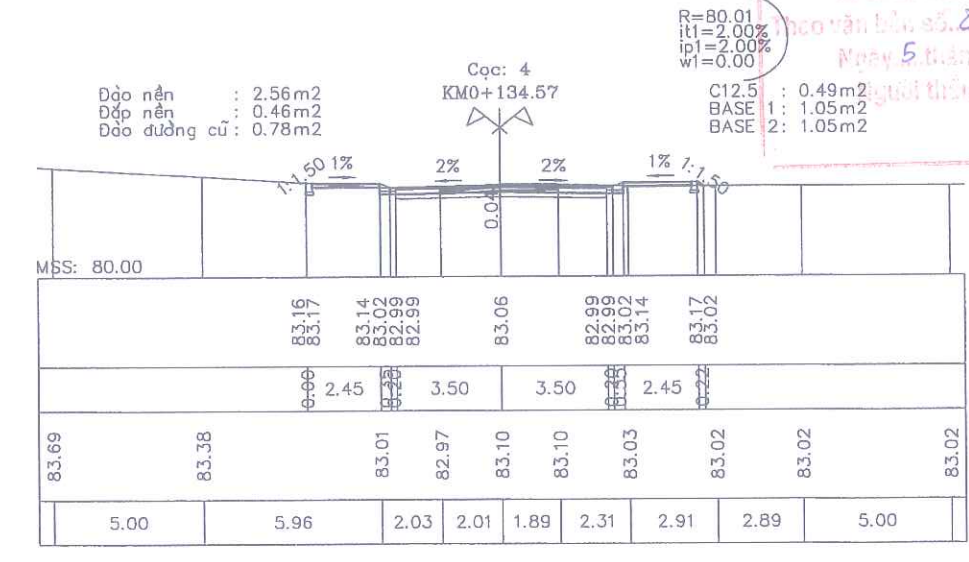
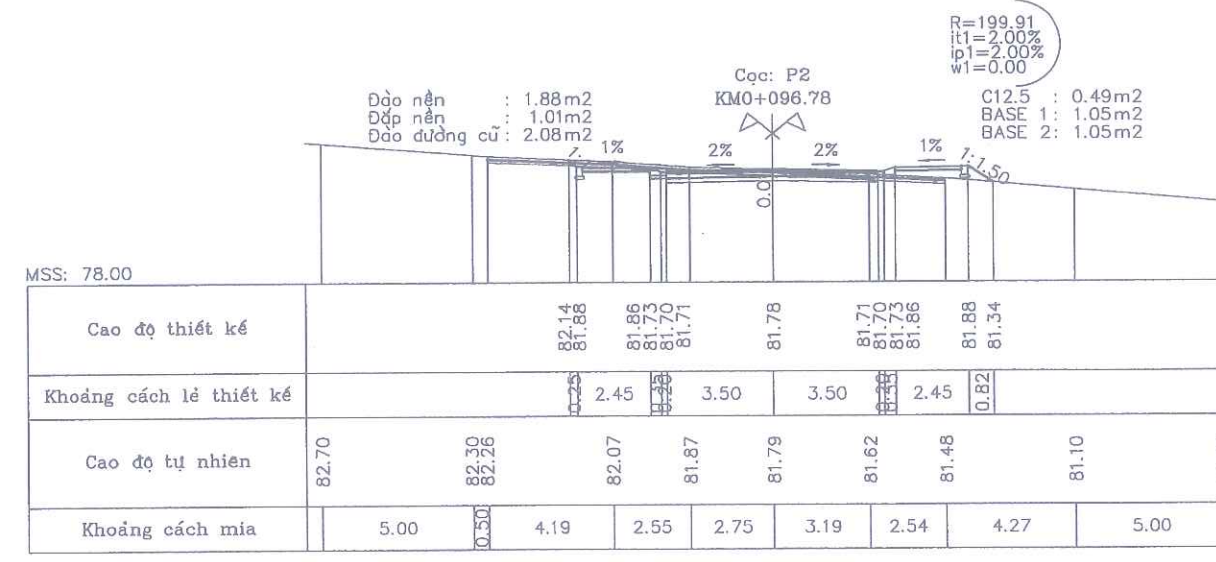
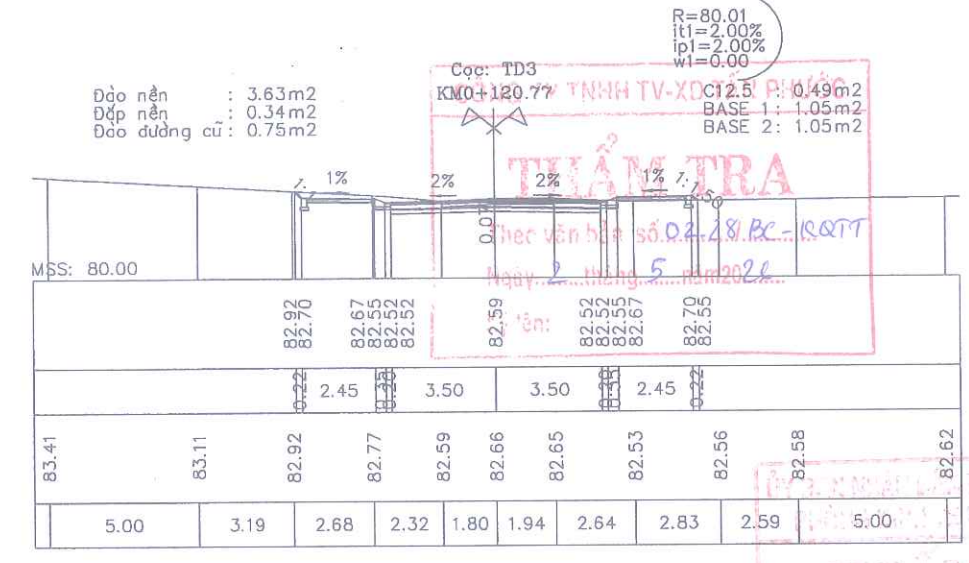
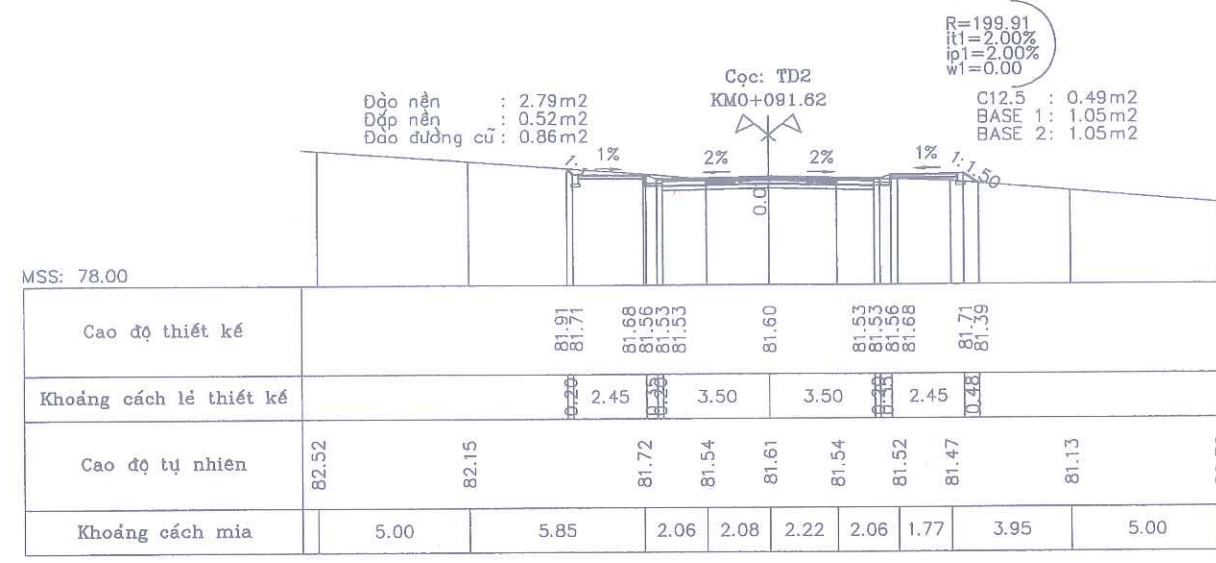
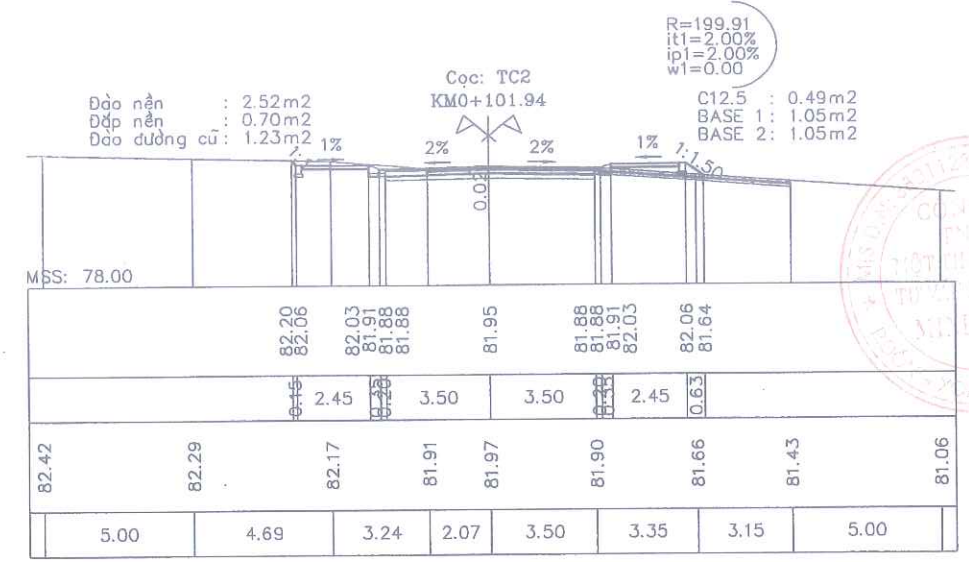
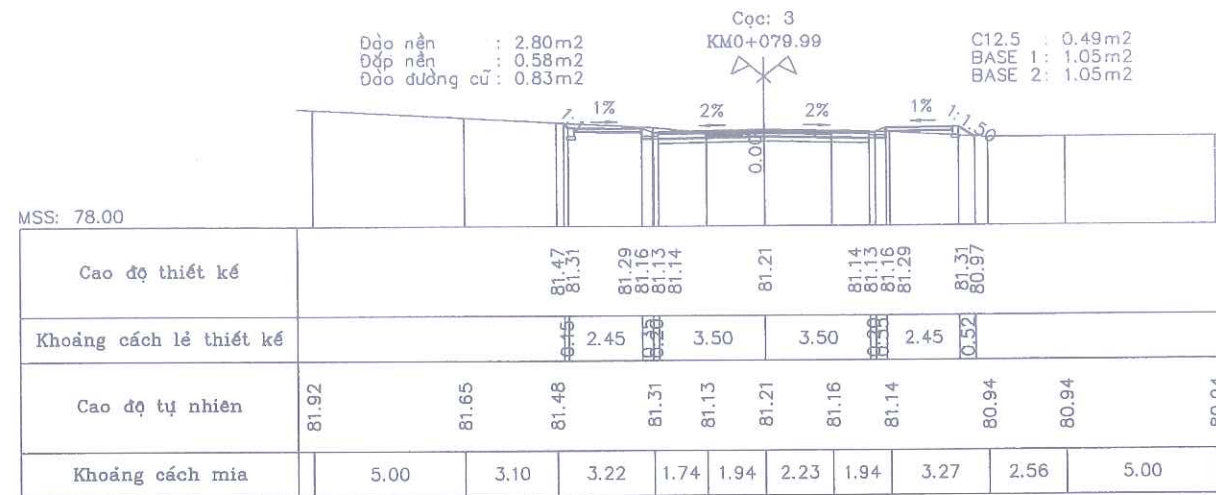
ĐƯỜNG GIAO THÔNG

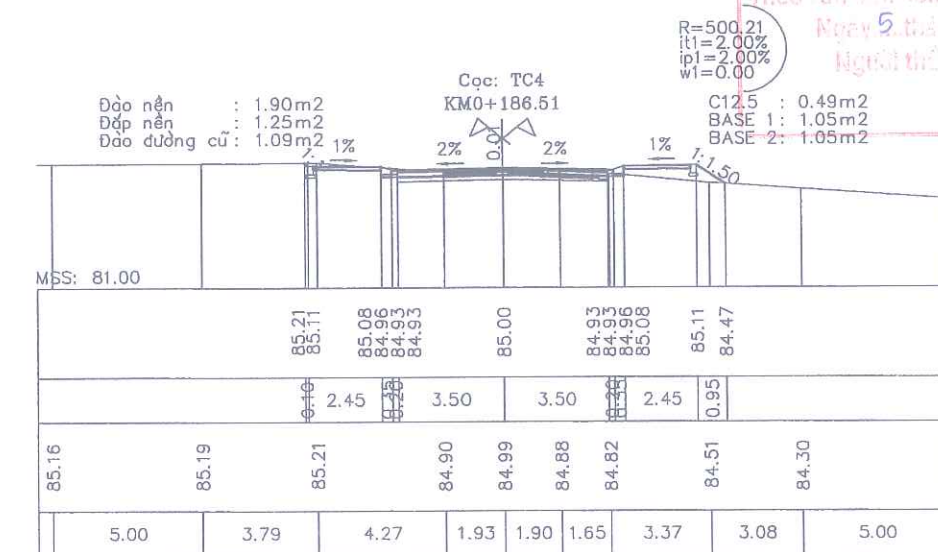
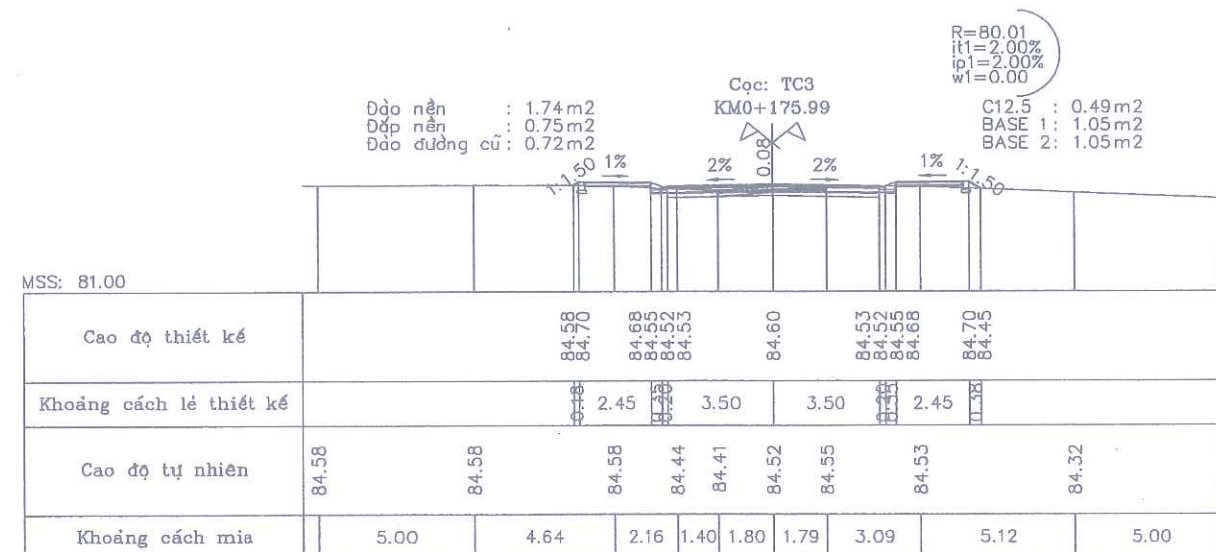
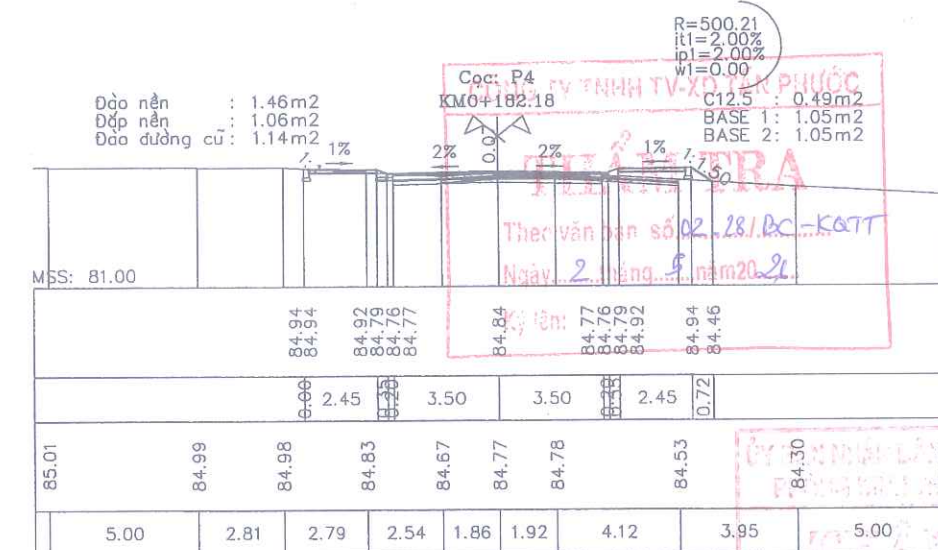
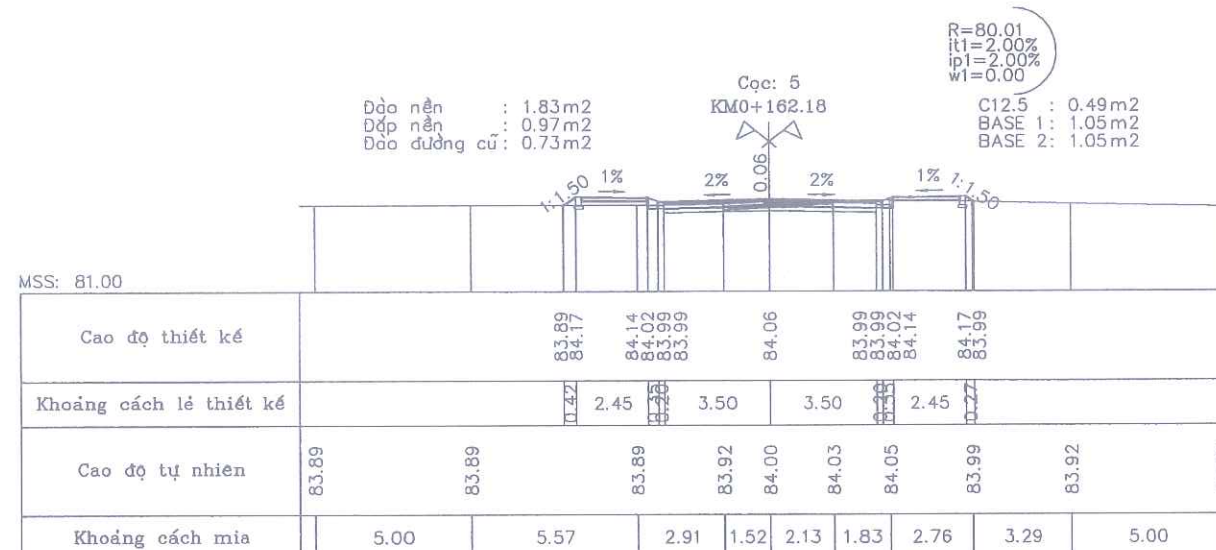
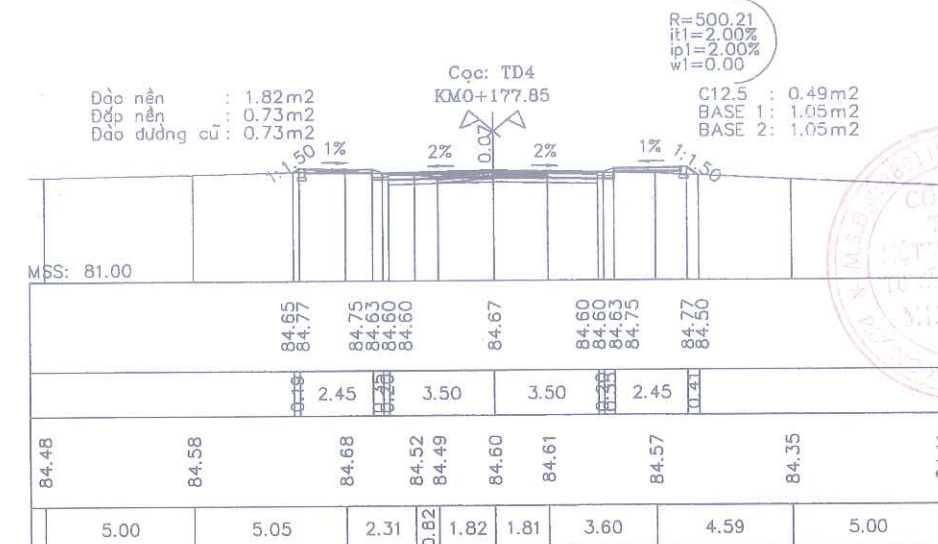
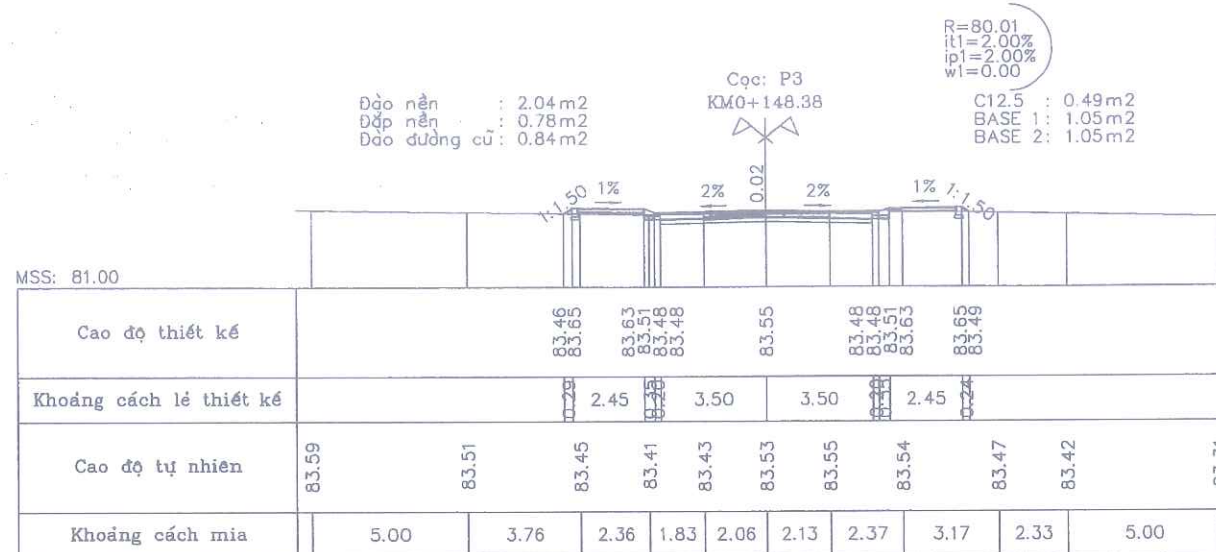
TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:	
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ATGT	
TUYẾN 104	

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:	
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ	☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTG	☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO	☐ HIỆU CHỈNH
NGÀY/ DATE: 05/2026	BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:
TỈ LỆ/ SCALE:	
SỐ TỜ/ SHEET:	
FILENAME	

STT	Danh sách vạch sơn		Số lượng	Vận tốc	Diện tích (m2)	Chiều dài (m)	Chiều dài thực (m)
	Tên	Ký hiệu					
1	Vach1.1	— — — — —	1	<=50 Km/h	31.350	209.000	627.893
2	Vach3.1a	— — — — —	10	<=50 Km/h	175.957	1173.043	1173.043
3	Vach3.1b	— — — — —	8	<=50 Km/h	8.190	54.600	109.341



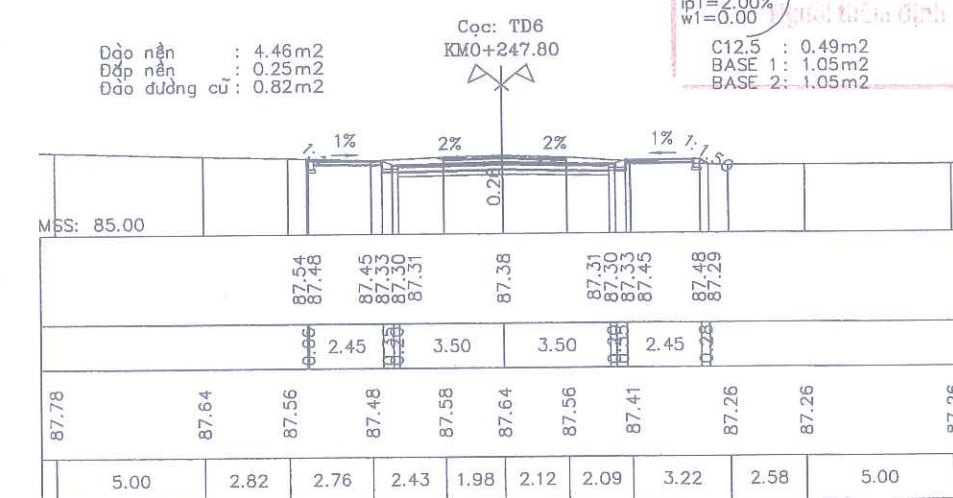
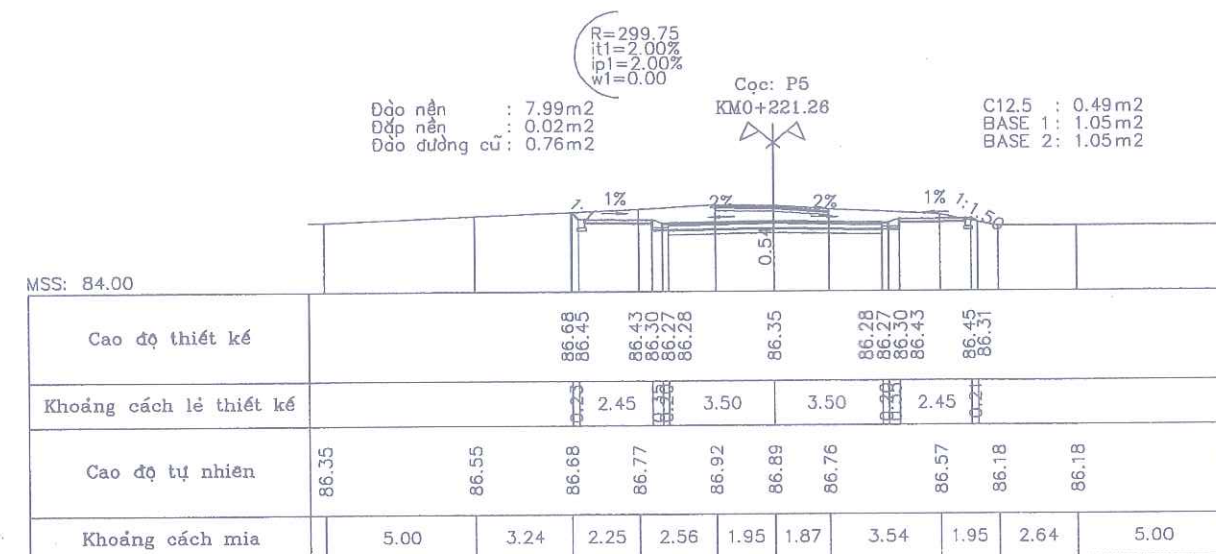
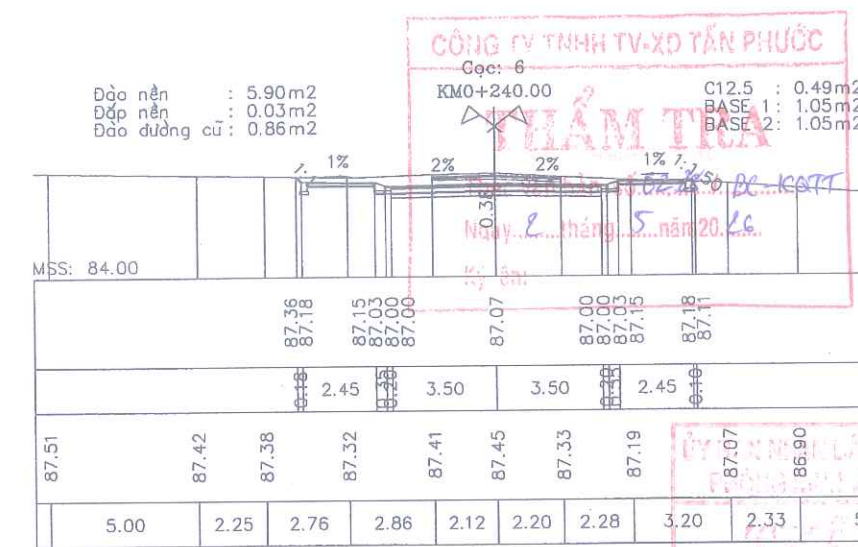
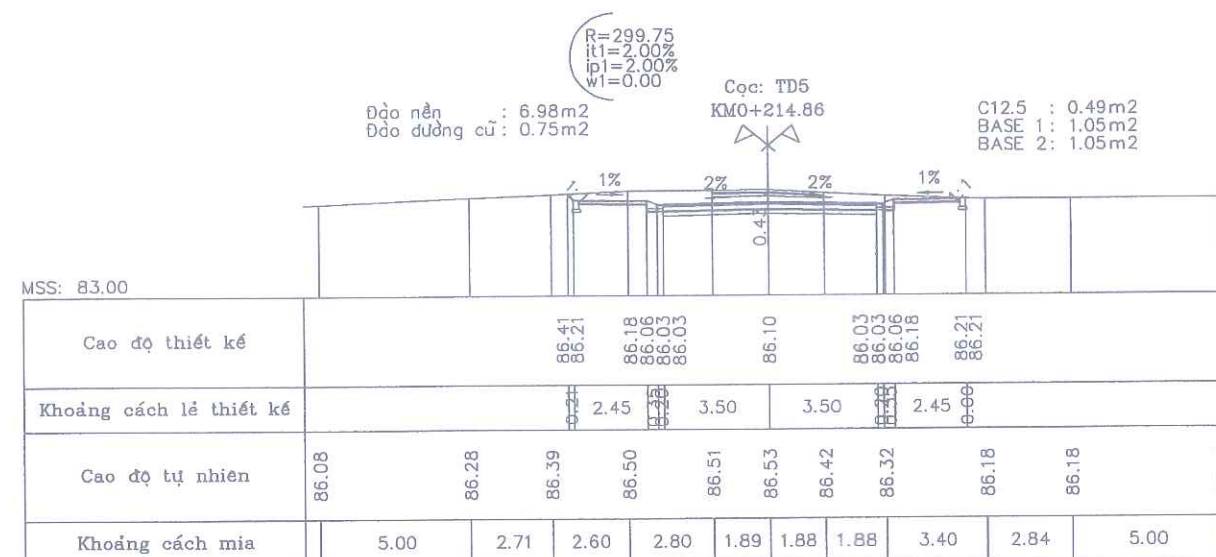
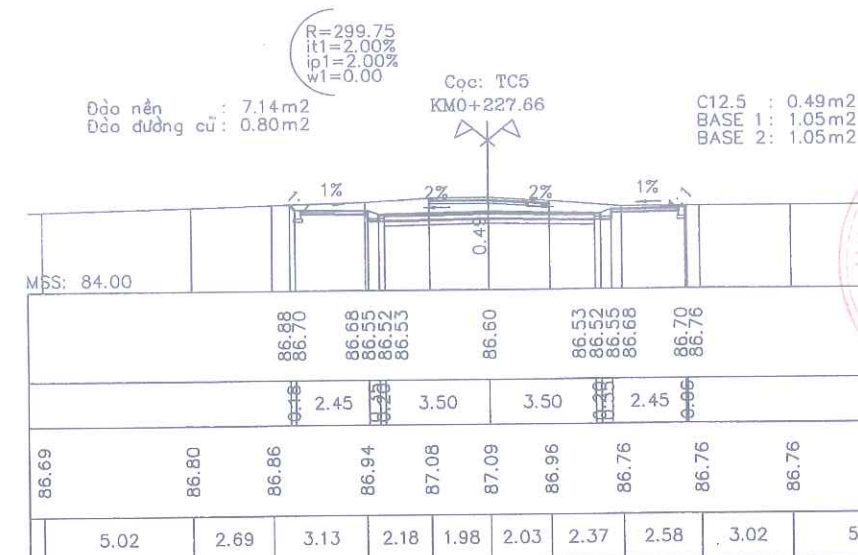
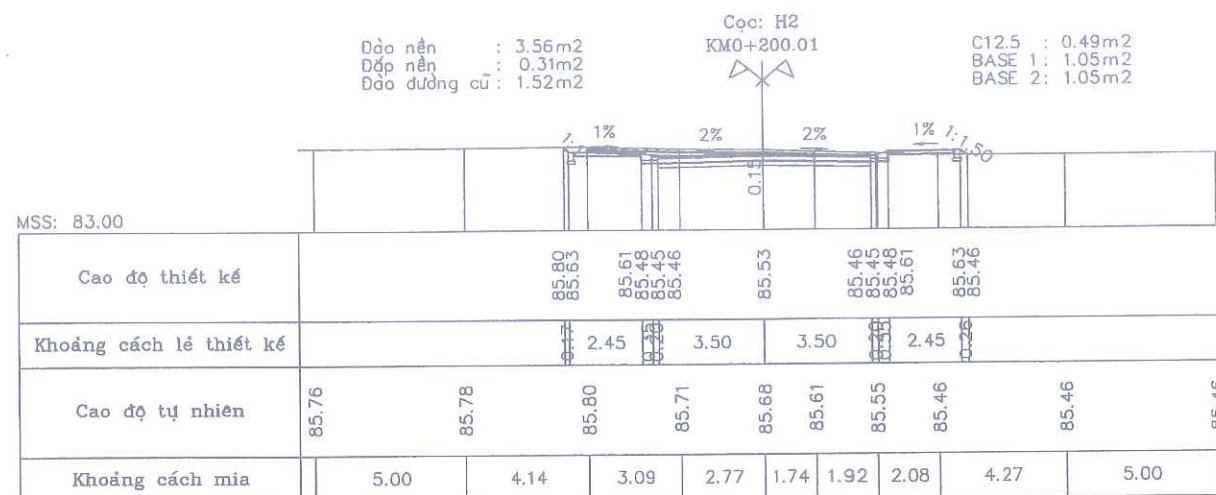


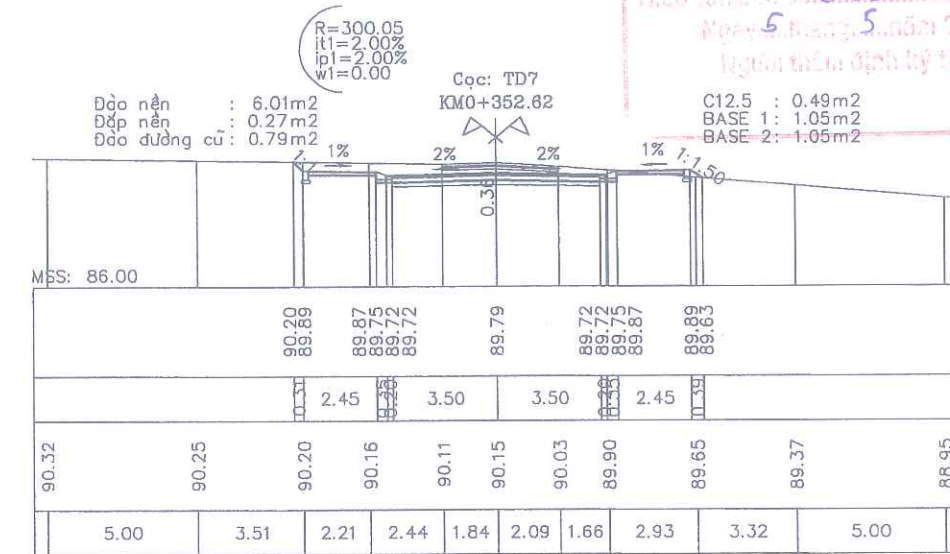
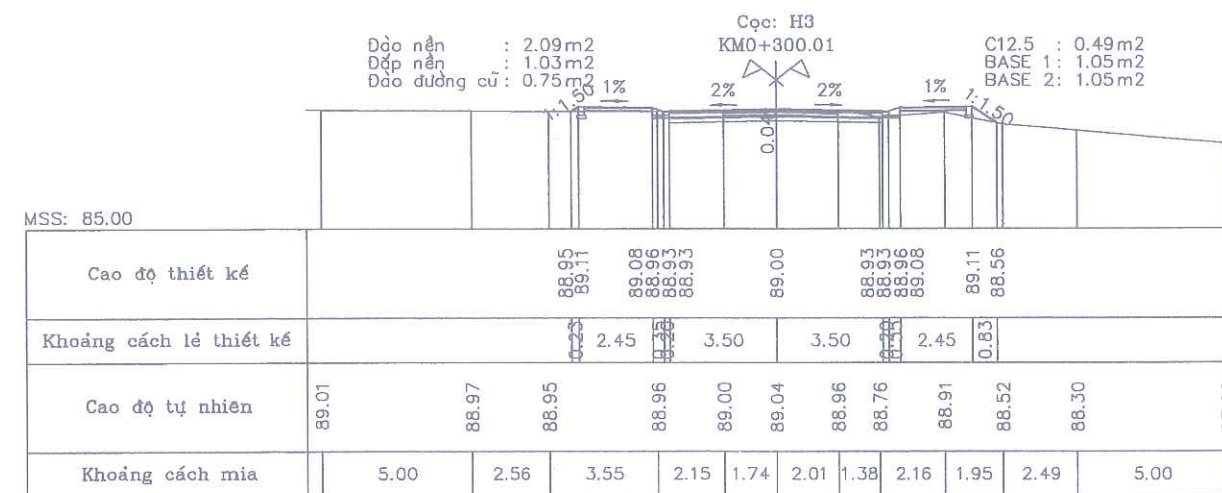
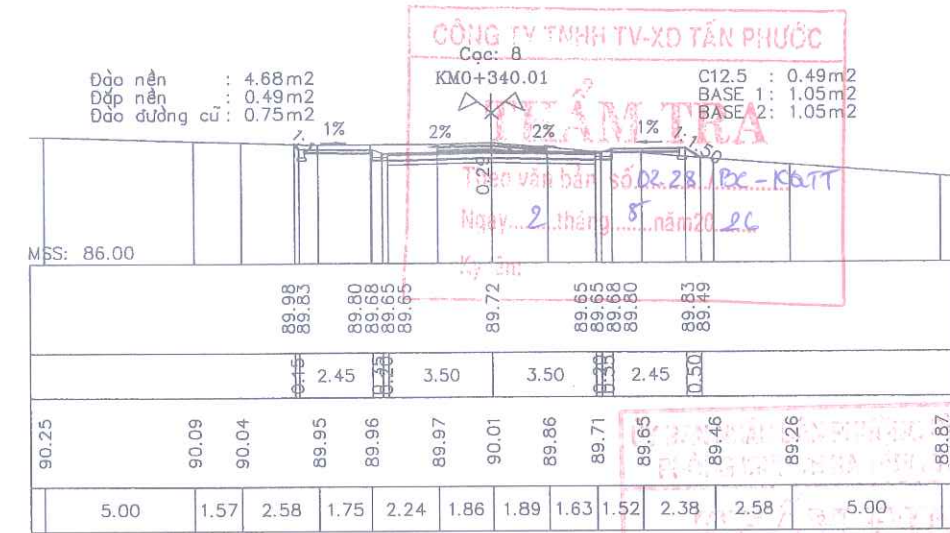
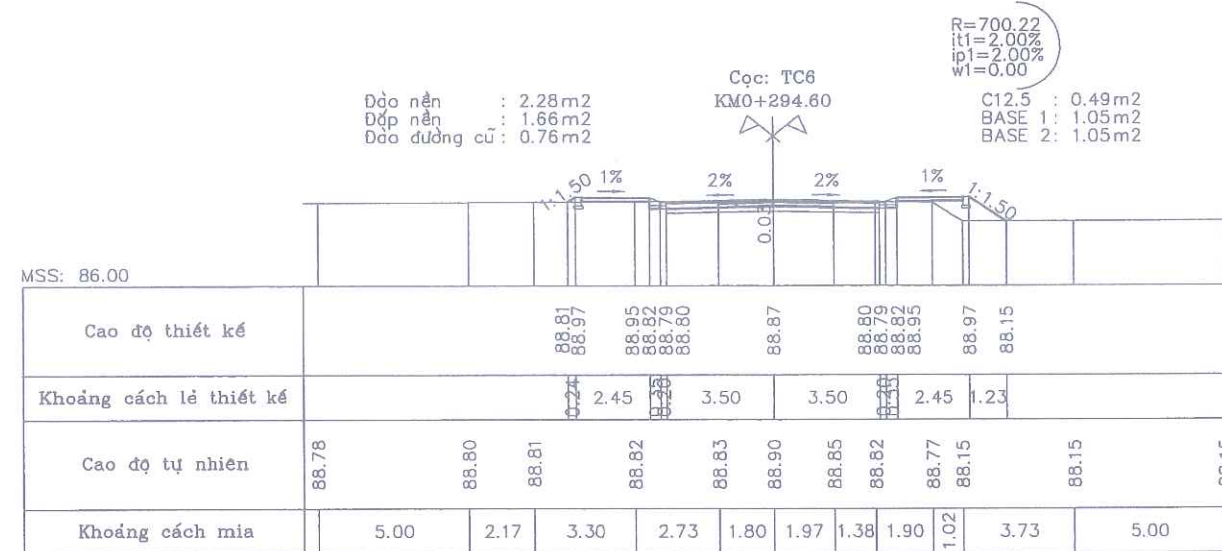
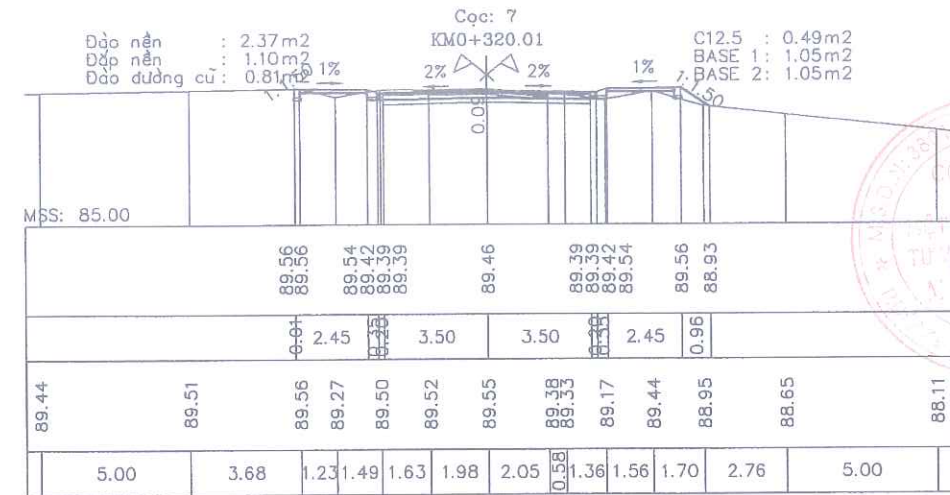
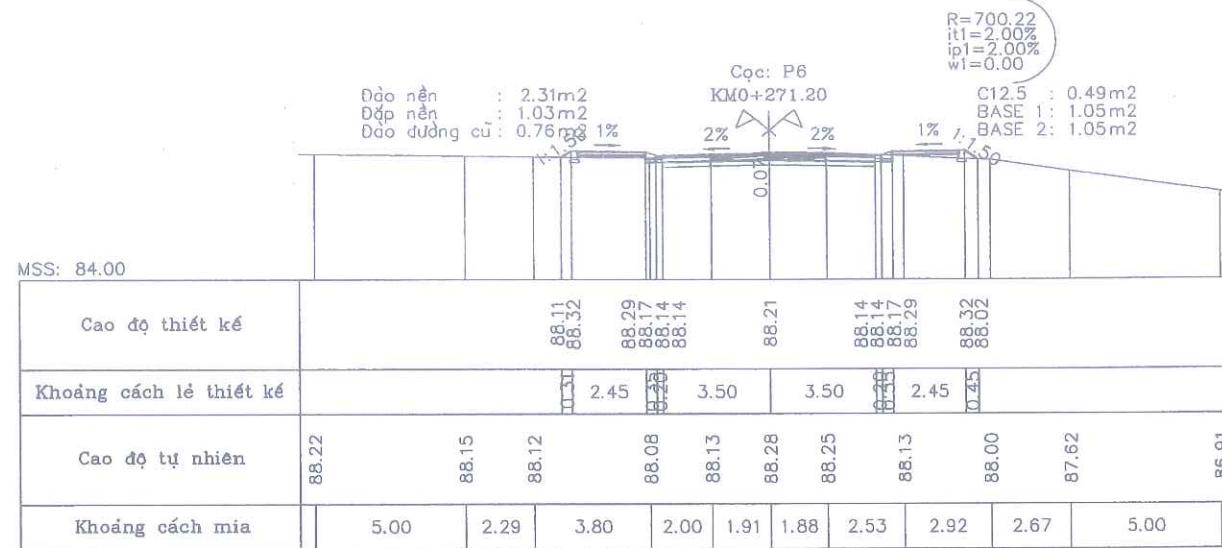


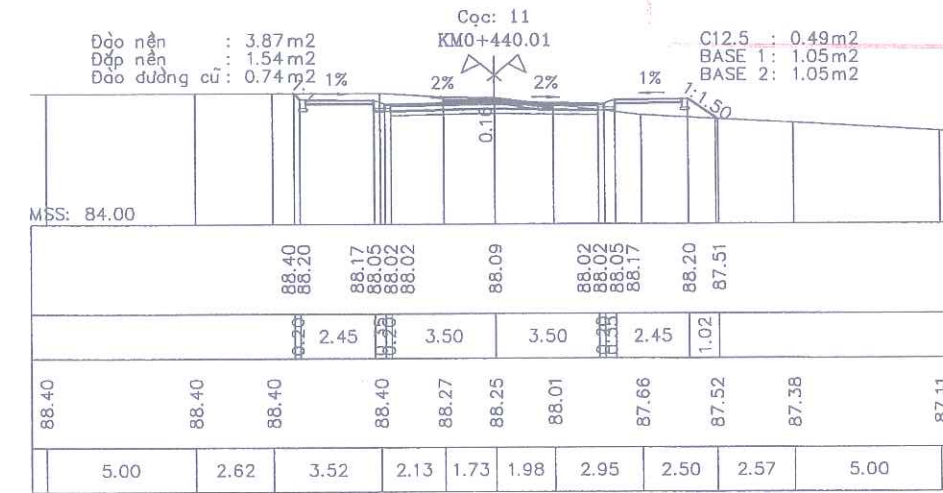
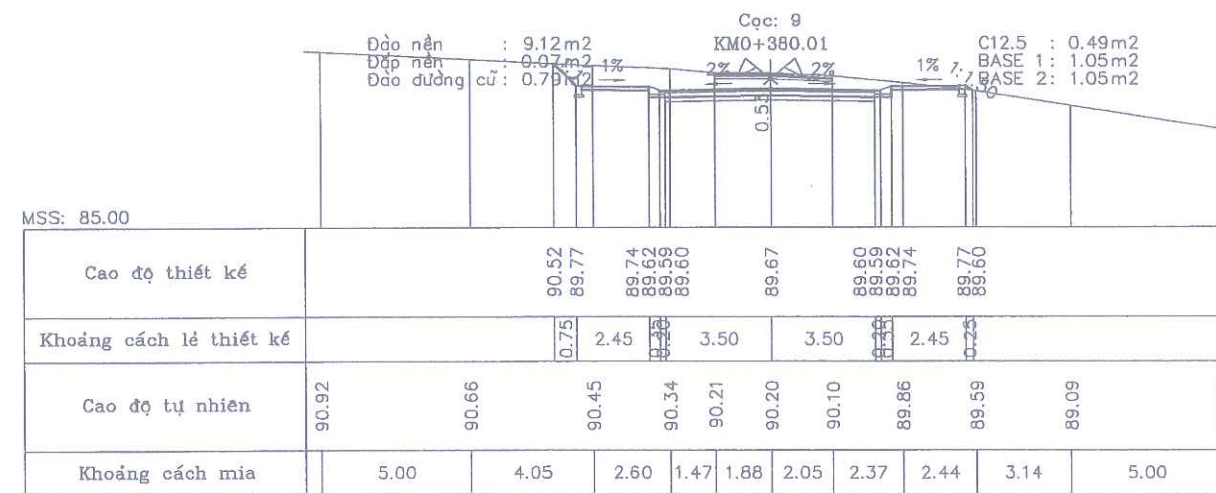
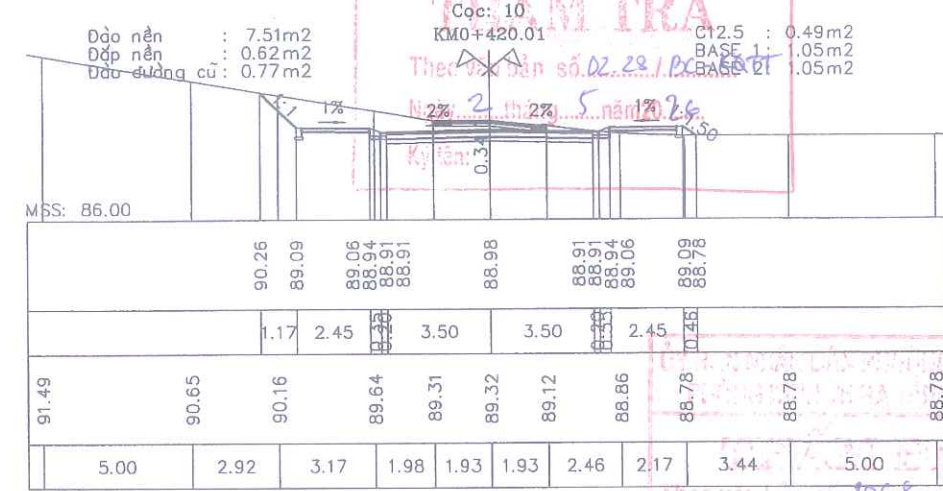
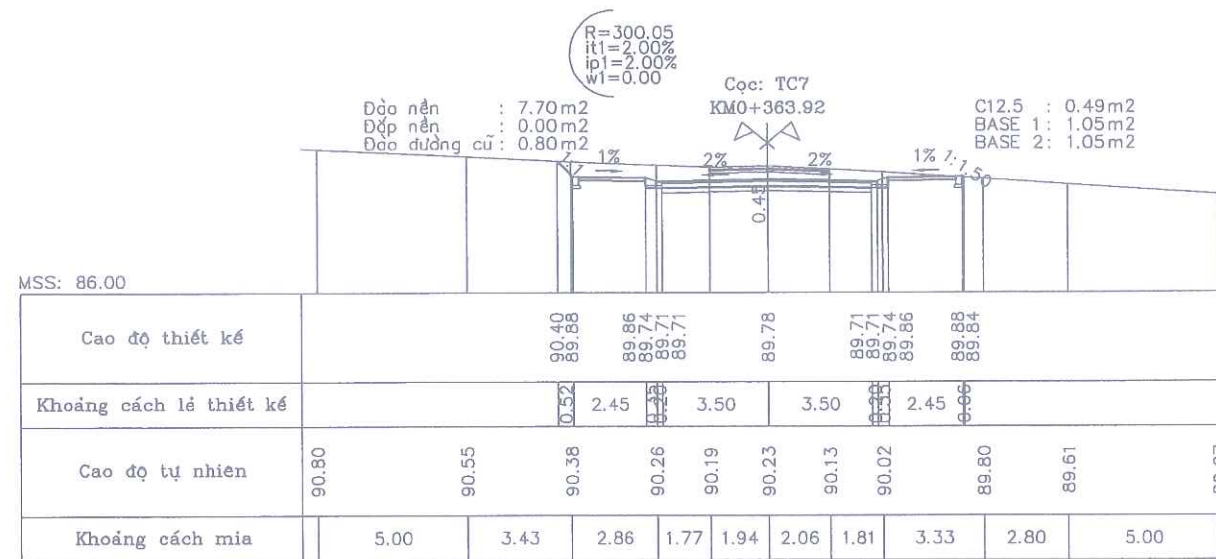
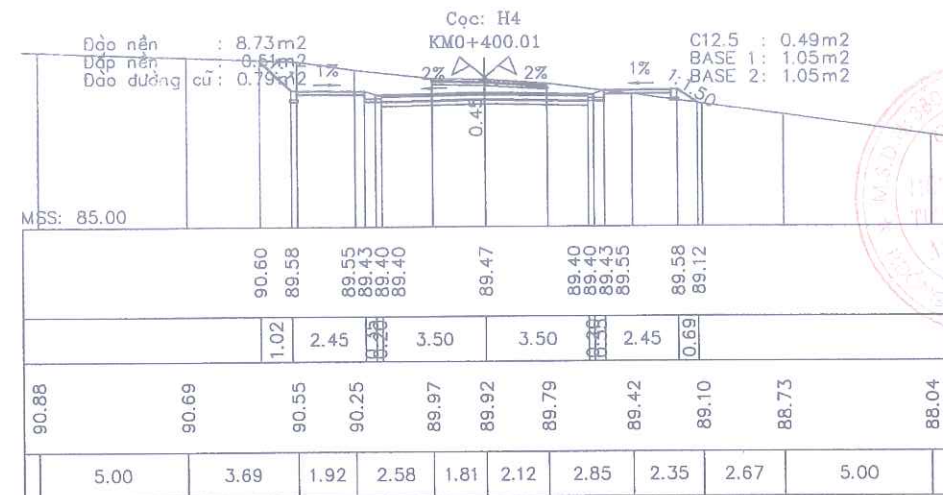
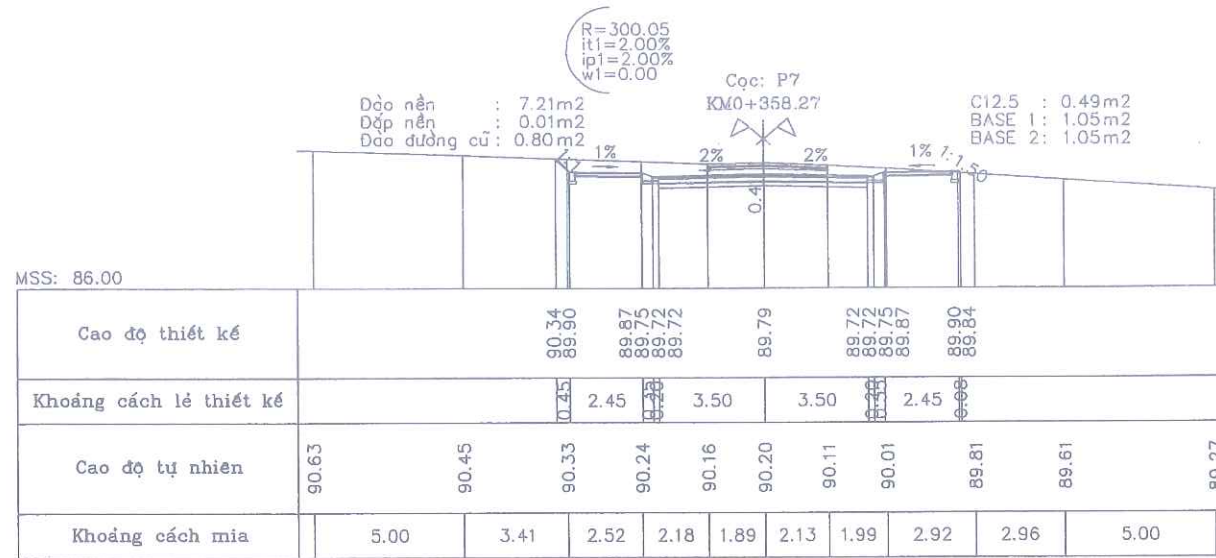
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KỸ THUẬT
CÔNG TRÌNH
KINH DOANH
THIẾT KẾ
CÔNG TRÌNH
ĐƯỜNG
Số 12/12 Đường 12, Phường 12, Quận 12, TP. HCM
Điện thoại: 0909 123 456
Fax: 0909 123 456
Email: info@tktd.vn
Website: www.tktd.vn

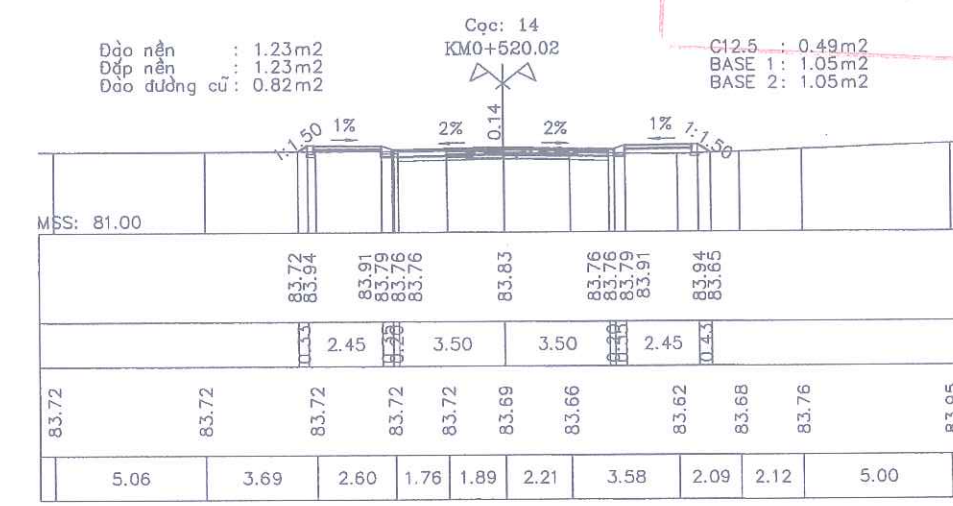
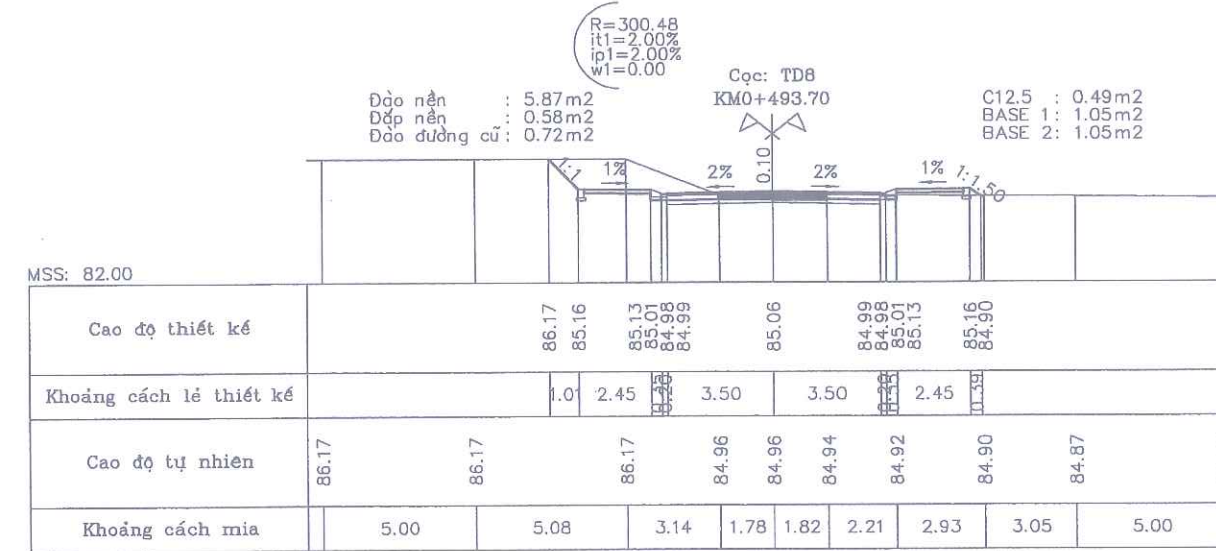
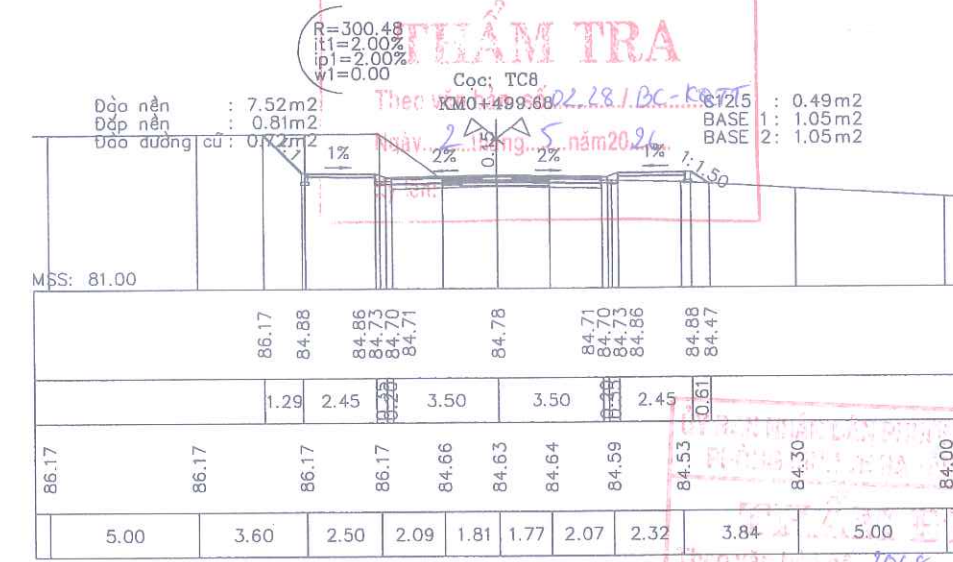
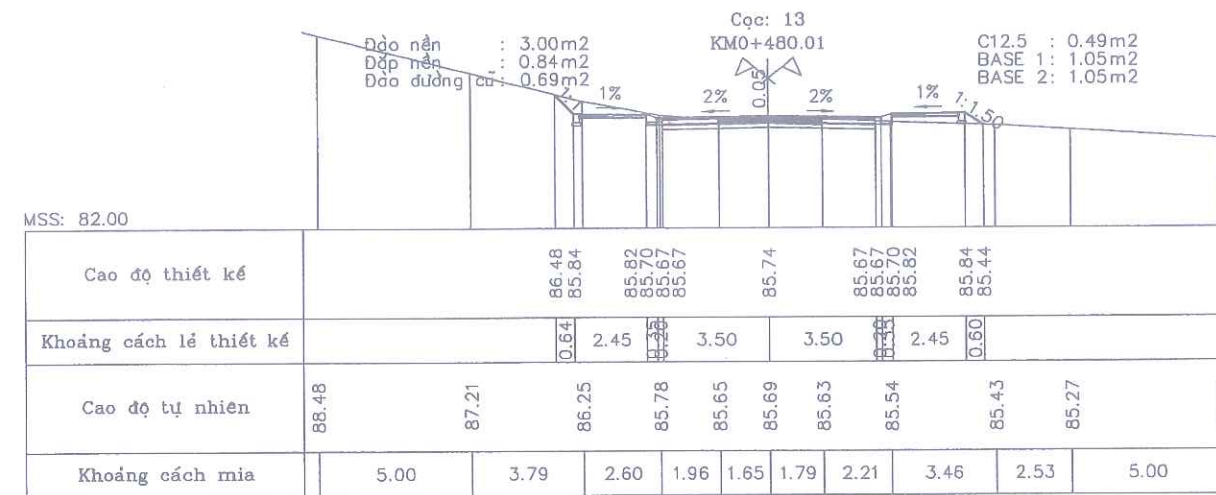
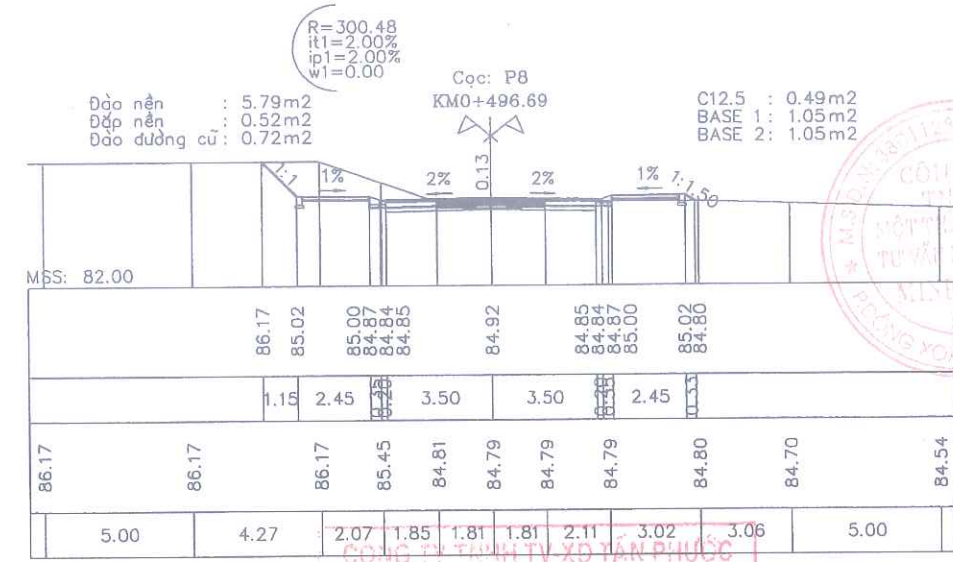
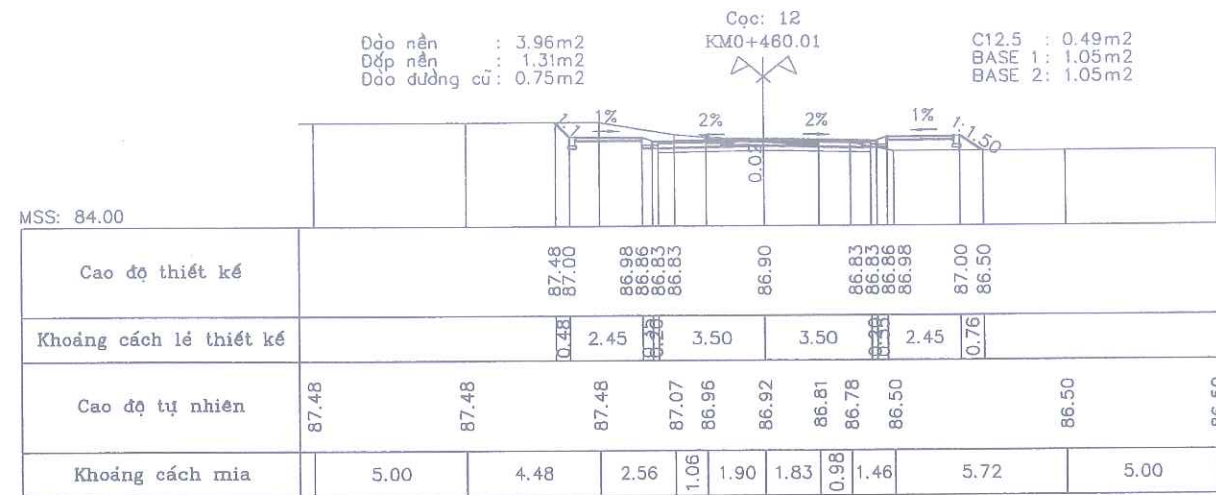
Thư viện bản vẽ số 02.281.BC-KAT
Ngày 2 tháng 5 năm 2021

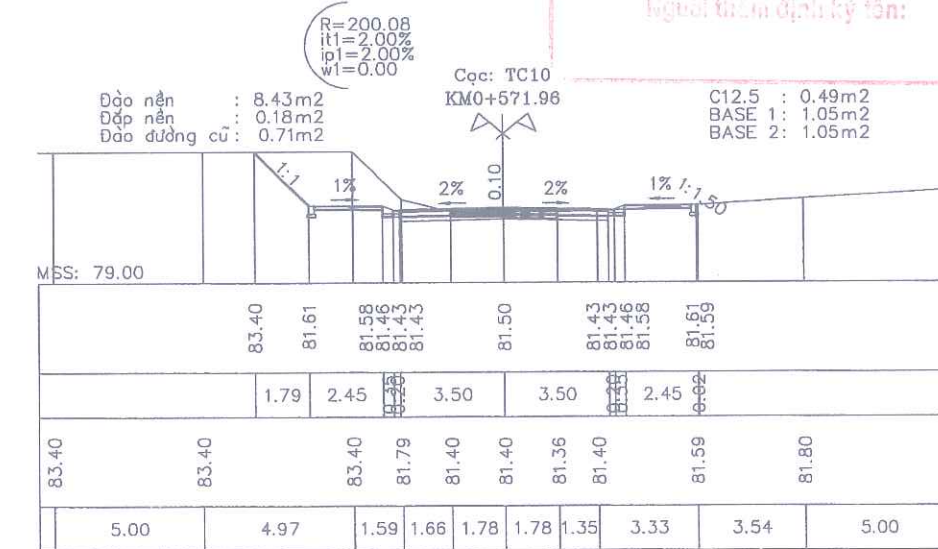
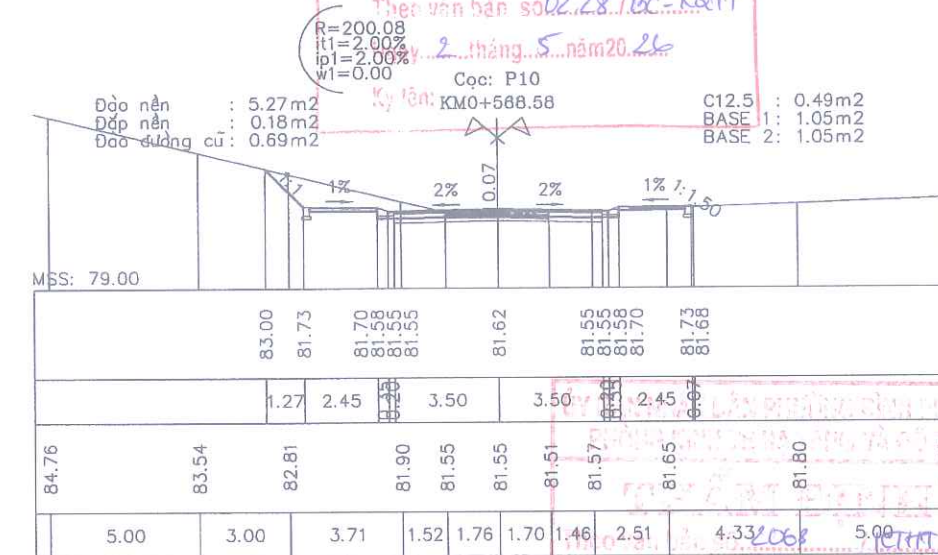
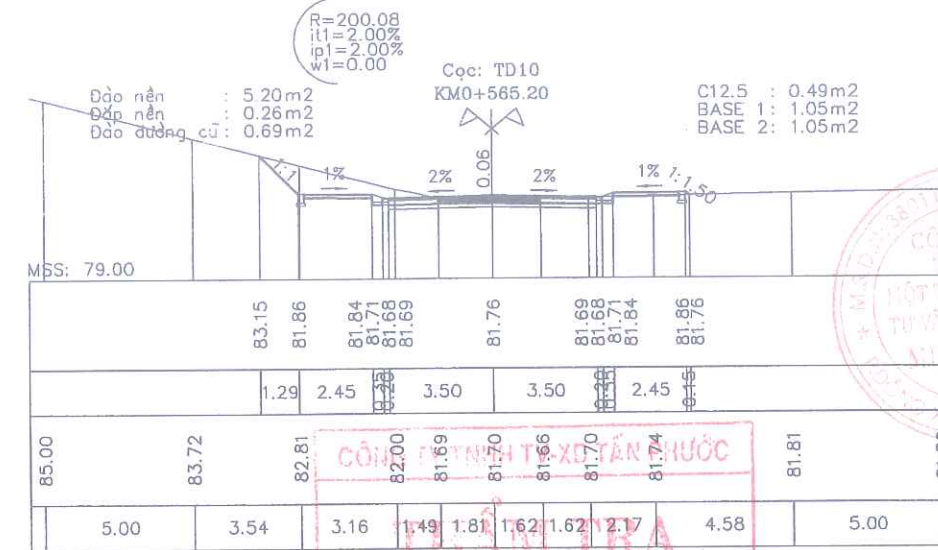
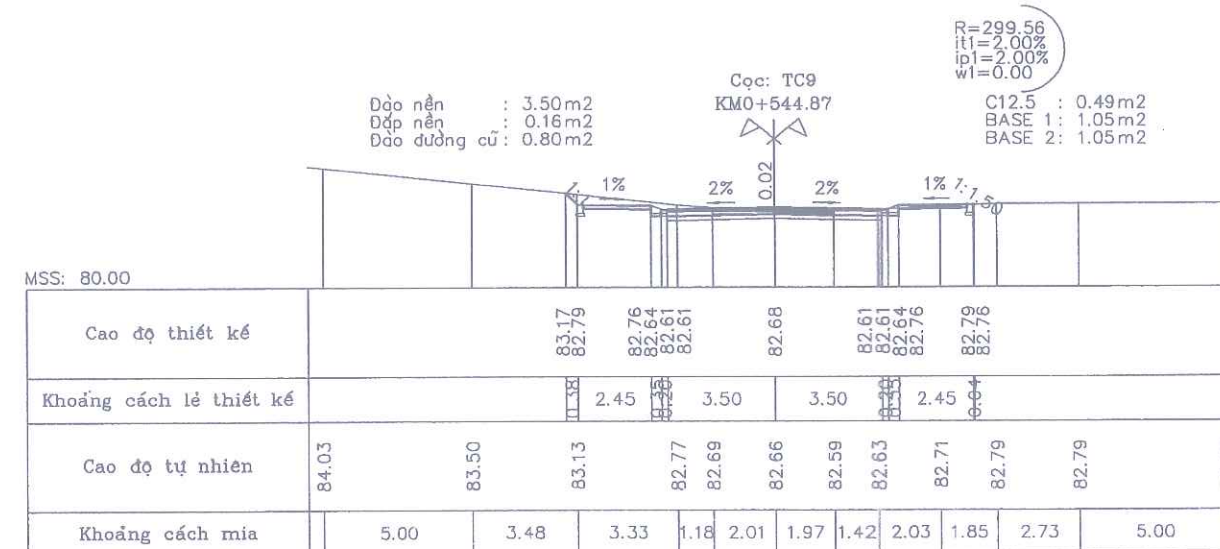
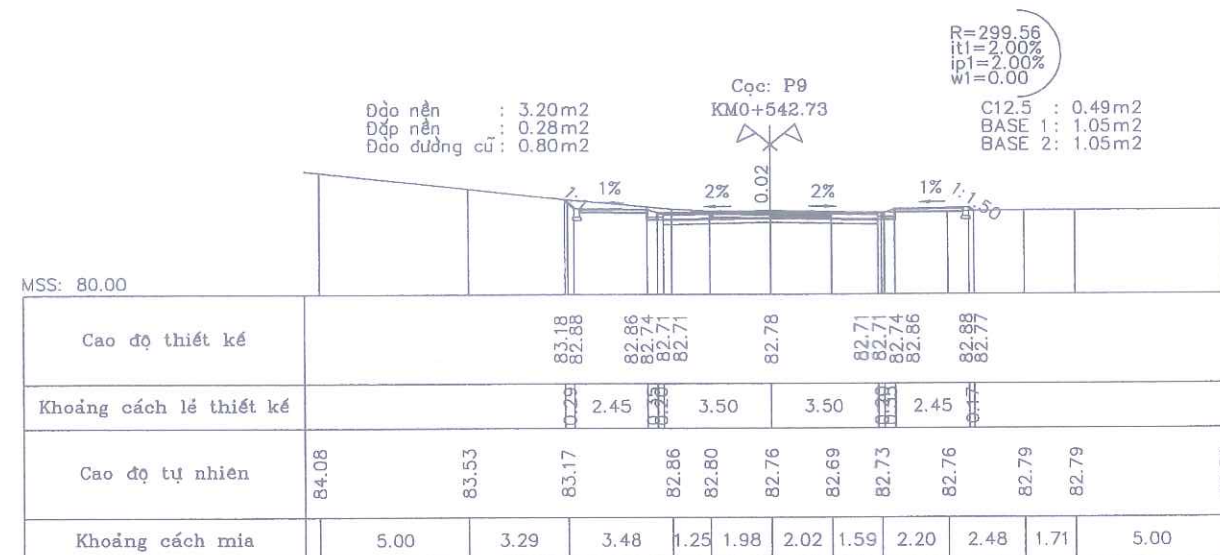
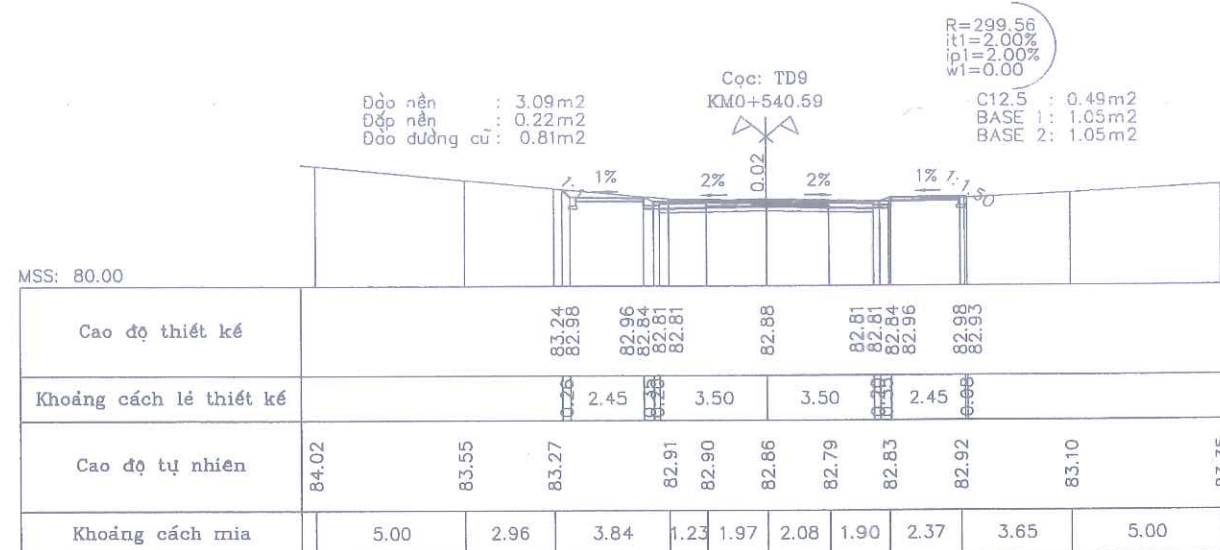
Thư viện bản vẽ số 2068.../KTHI...
Ngày 5 tháng 5 năm 2021
Người thẩm định kỹ thuật:

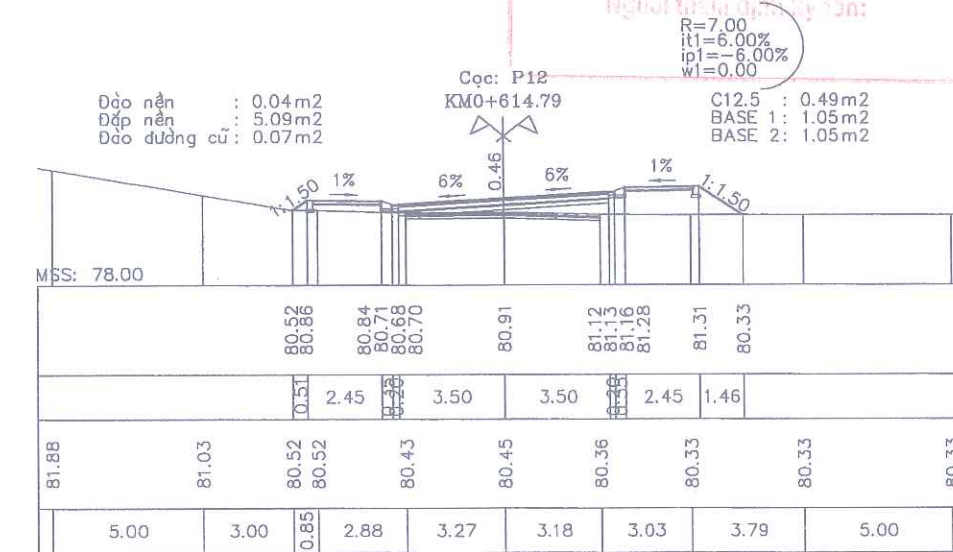
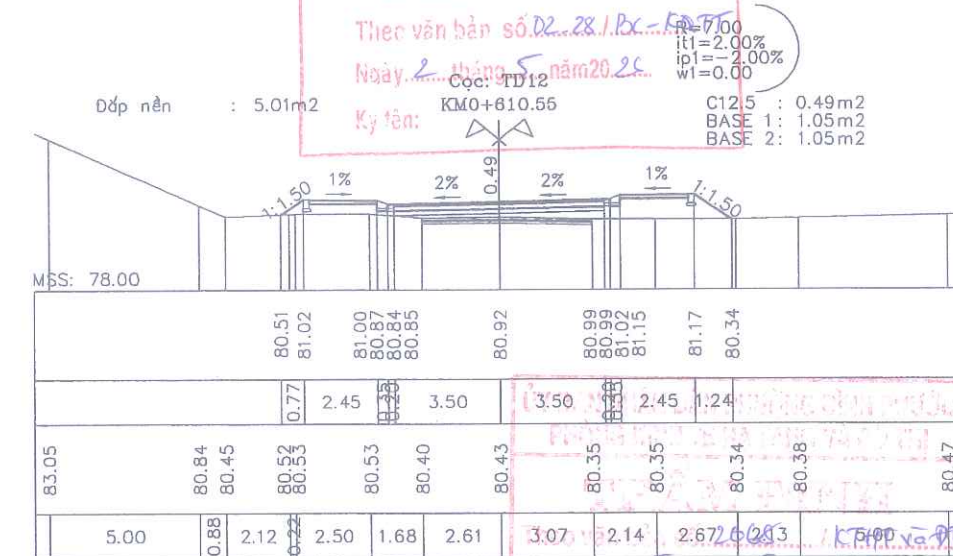
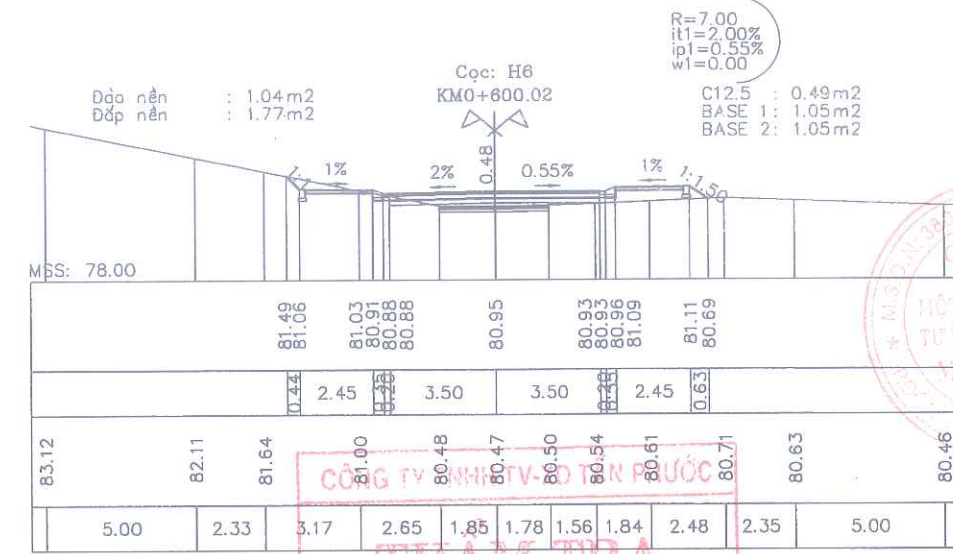
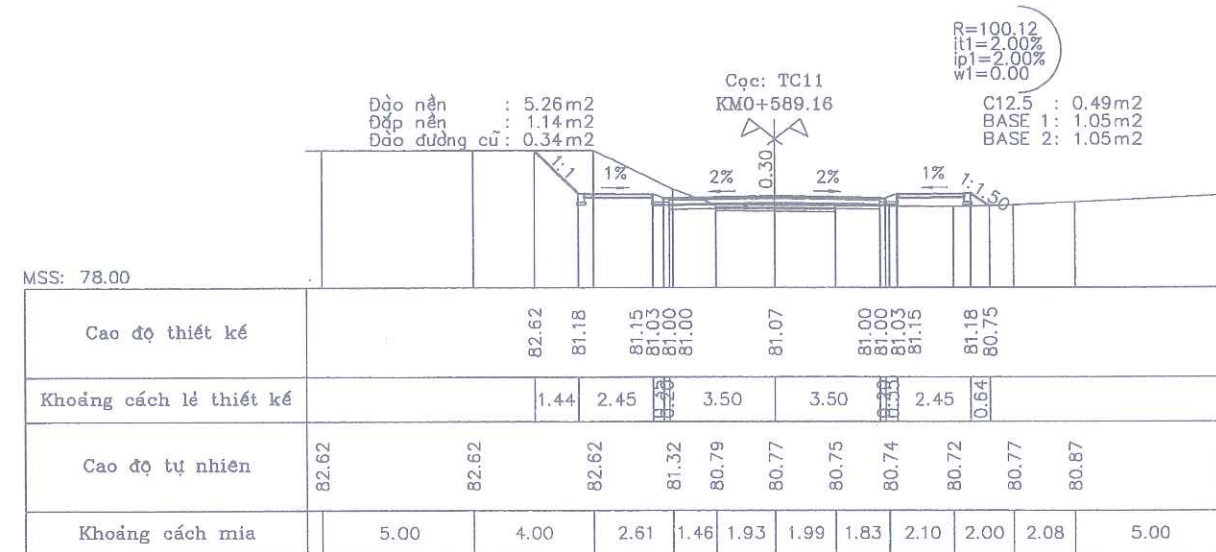
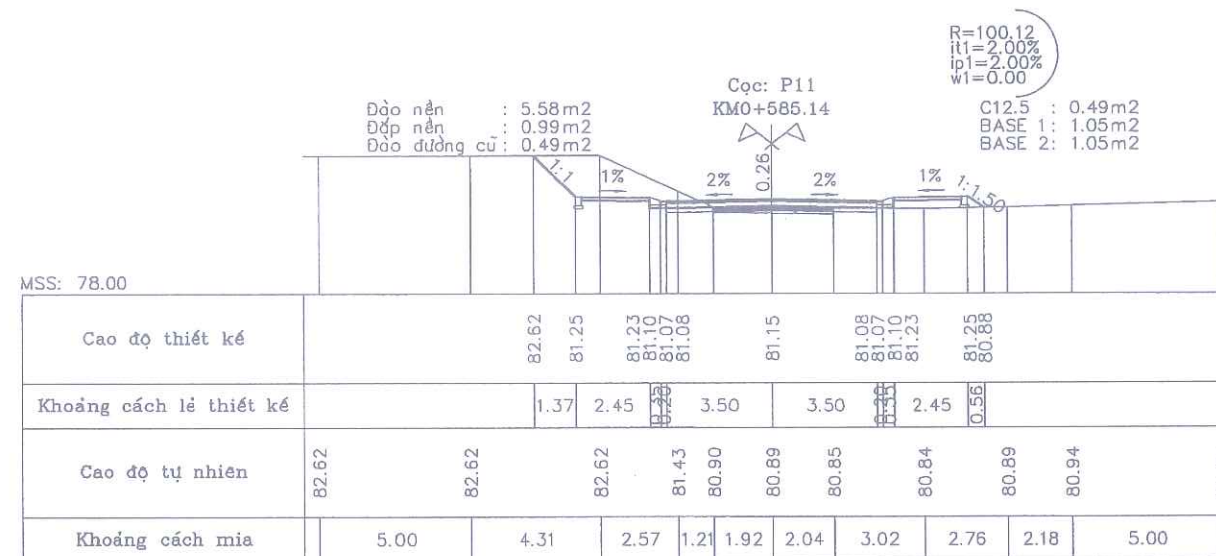
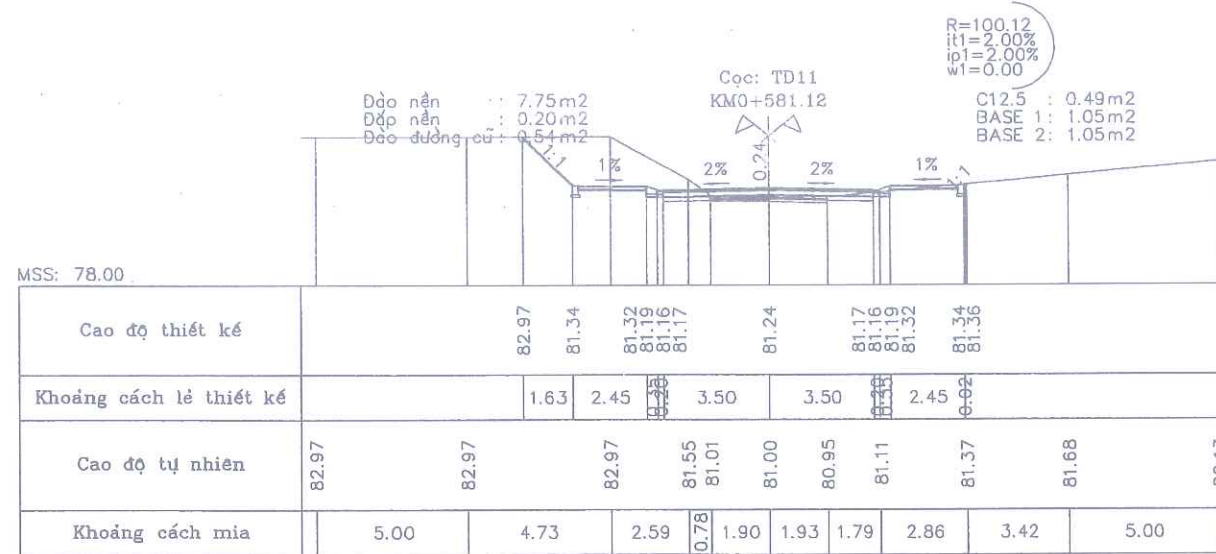


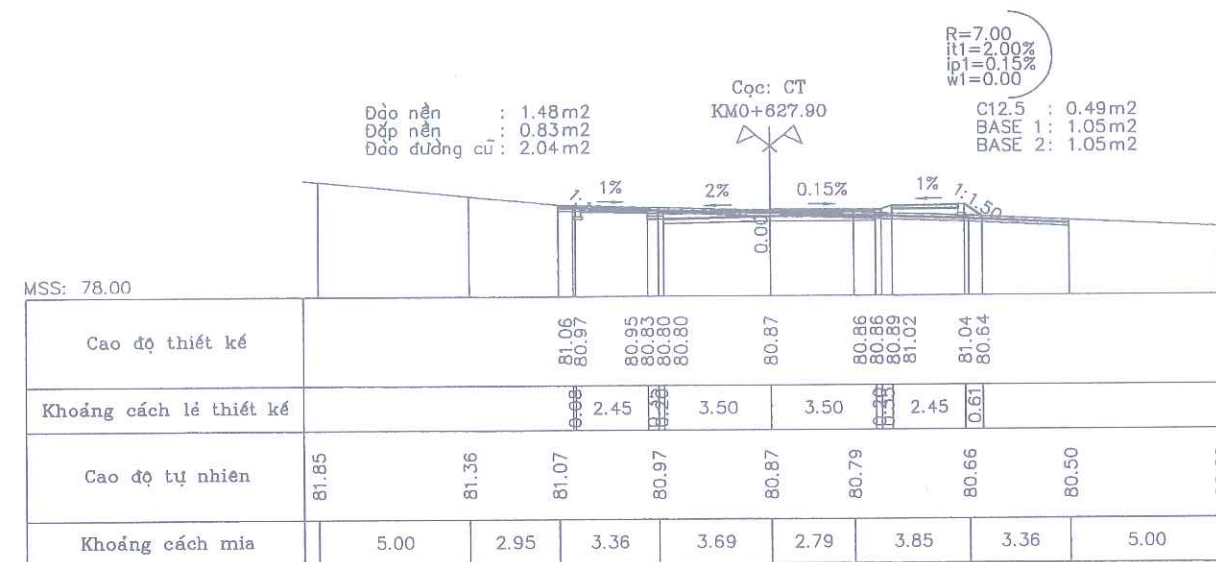
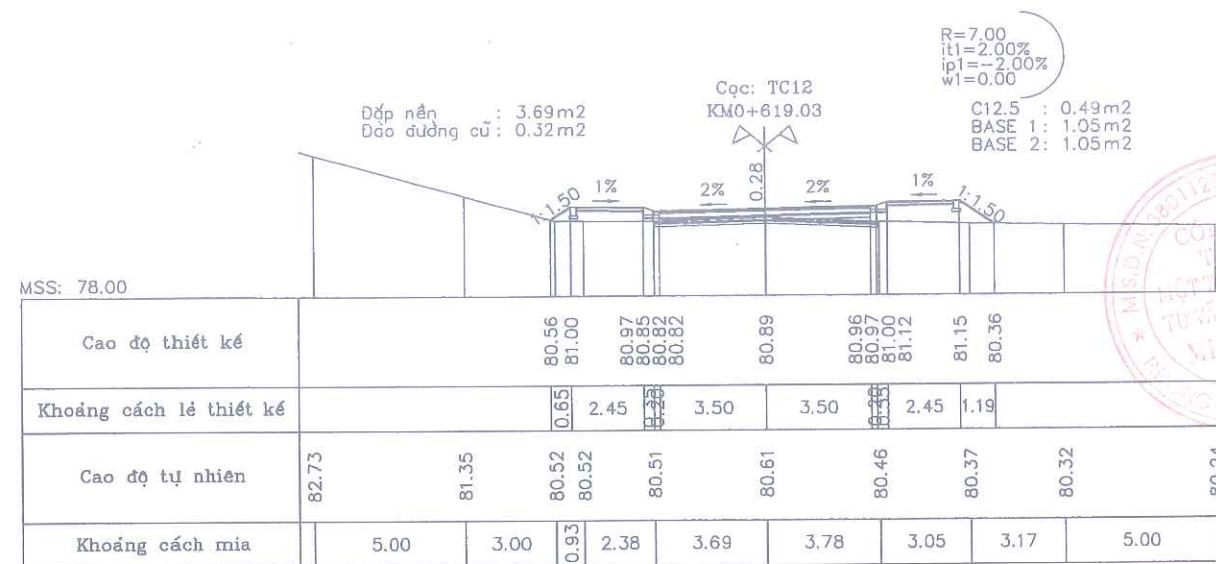












CÔNG TY TNHH TV-XD TẤN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.28.1.DC-KQT

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN PHƯỚC

PHÒNG QUẢN LÝ VÀ CHẾ ĐỘ

THẨM TRA

Theo văn bản số 2068/KT.H.T.v.v.ĐT

Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số DL.28 /ĐX...KĐTT

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

PHẦN ĐƯỜNG + THOÁT NƯỚC MƯA

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM PHƯỚC
PHÒNG THUA THỎA CÔNG TRẮNG TH

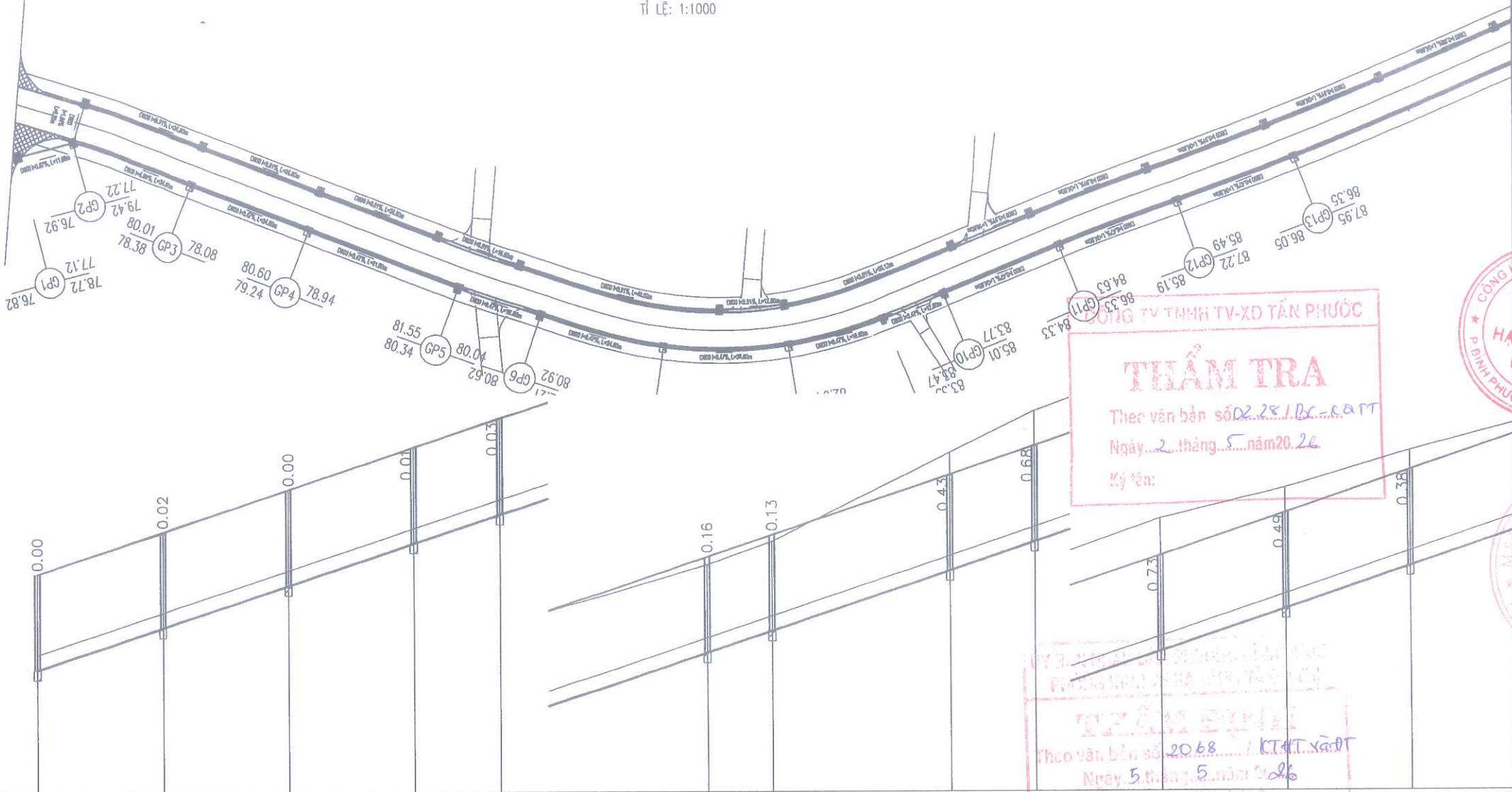
THẨM TRA

Theo văn bản số 2068 /KĐTT và ĐT

Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM TRÁI TUYẾN 104
TỈ LỆ: 1:1000



Độ dốc đáy cống dọc trái	3.37%											
Cao độ đáy cống dọc trái	77.45	78.29	79.13	79.96	80.53	81.90	82.33	83.51	84.08	84.92	85.75	86.59
Độ dốc thiết kế	3.37%											
Cao độ đỉnh hố ga	79.05	79.89	80.73	81.56	82.13	83.50	83.93	85.11	85.68	86.52	87.35	88.19
Cao độ đáy hố ga	77.15	77.99	78.83	79.66	80.23	81.60	82.03	83.21	83.78	84.62	85.45	86.29
Cao độ tim đường thiết kế	79.05	79.87	80.73	81.57	82.16	83.34	83.80	85.55	86.37	87.25	87.84	88.57
Khoảng cách lề		24.81	24.80	24.80	16.80	40.48	12.81	35.13	16.81	24.80	24.80	24.80
Khoảng cách cộng dồn	0.00	24.81	49.61	74.41	91.21	131.70	144.51	179.64	196.45	221.25	246.05	270.85
Tên cọc	GT1	GT2	GT3	GT4	GT5	GT6	GT7	GT8	GT9	GT10	GT11	GT12
Lý trình	H1				H2				H3			

GHI CHÚ/ NOTES:

3

2

1

0

No:

NGÀY THÁNG

REV:

DATE

SỬA ĐỔI:

DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

ĐĂNG HỮU BÌNH

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN

XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÍ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ

KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN

KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN

ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU

THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM

TỪ GT1 - GT12

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ

☐ HOÀN CÔNG

☒ THIẾT KẾ BVTC

☐ HIỆN TRẠNG

☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO

☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE:

05/2026

BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

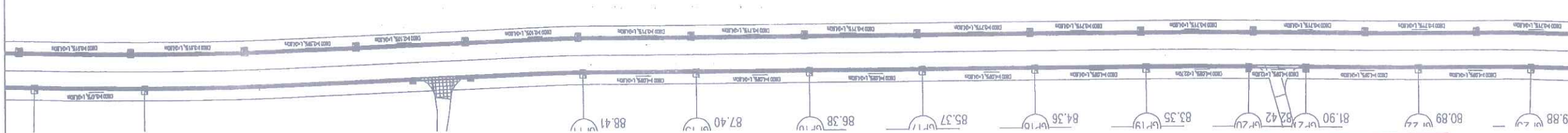
SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM TRÁI TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000

GHI CHÚ/ NOTES:



CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC
THẨM TRA
Theo văn bản số 02.28/PC-KQT
Ngày 02 tháng 05 năm 2026
Ký tên:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
TRƯỞNG PHÒNG
Dũng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:
BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM
TỪ GT1 - GT12

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026

BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

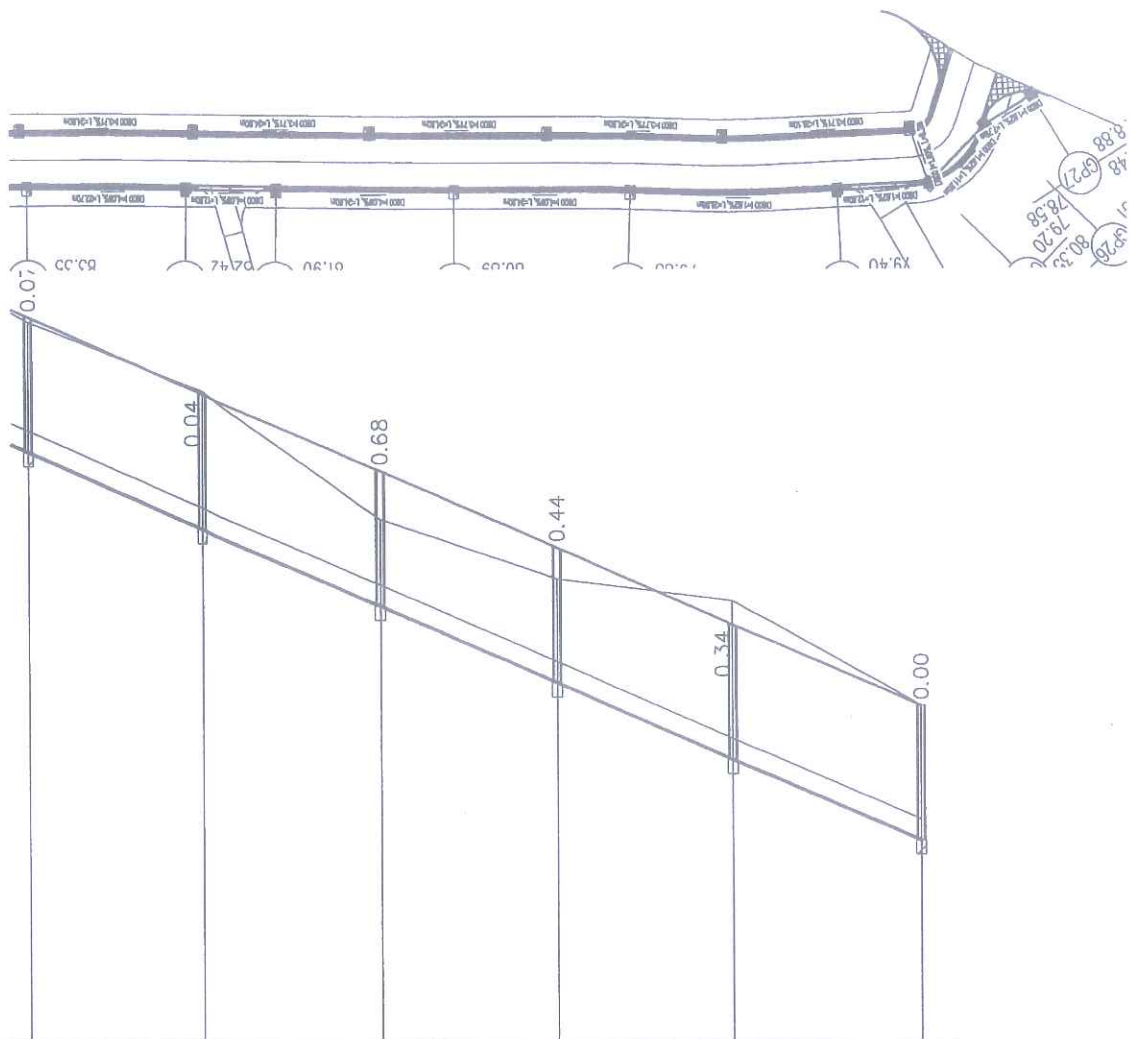
SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

Độ dốc đáy cống dọc trái			1.60%	0.29%					4.37%			
			24.80	24.80					224.50			
Cao độ đáy cống dọc trái	86.59	87.43	88.26	88.66	88.73	87.65	86.56	85.48	84.40	83.31	82.23	81.14
Độ dốc thiết kế			1.60%	0.29%					4.37%			
			24.80	24.80					224.50			
Cao độ đỉnh hố ga	88.19	89.03	89.86	90.26	90.33	89.25	88.16	87.08	86.00	84.91	83.83	82.74
Cao độ đáy hố ga	86.29	87.13	87.96	88.36	88.43	87.35	86.26	85.18	84.10	83.01	81.93	80.84
Cao độ tim đường thiết kế	88.57	89.22	89.86	90.26	90.33	89.92	88.72	87.24	85.92	84.95	83.15	82.31
Khoảng cách lề		24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80
Khoảng cách cộng dồn	270.85	295.65	320.45	345.25	370.05	394.85	419.65	444.45	469.25	494.06	518.86	543.66
Tên cọc	GT12	GT13	GT14	GT15	GT16	GT17	GT18	GT19	GT20	GT21	GT22	GT23
Lý trình		H3				H4				H5		

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM TRÁI TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000



Độ dốc đáy cống dọc trái	4.37%					
	224.50					
Cao độ đáy cống dọc trái	84.40	83.31	82.23	81.14	80.06	78.92
Độ dốc thiết kế	4.37%					
	224.50					
Cao độ đỉnh hố ga	86.00	84.91	83.83	82.74	81.66	80.52
Cao độ đáy hố ga	84.10	83.01	81.93	80.84	79.76	78.62
Cao độ tim đường thiết kế	85.92	84.95	83.15	82.31	82.00	80.52
Khoảng cách lề	24.80	24.80	24.80	24.80	26.10	
Khoảng cách cộng dồn	469.25	494.06	518.86	543.66	568.46	594.56
Tên cọc	GT20	GT21	GT22	GT23	GT24	GT25
Lý trình	H5					H6

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.28/ĐC-KĐT

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo văn bản số 2068/CT.H.T.XĐ-T

Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3

2

1

0

No:

REV:

DATE

DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

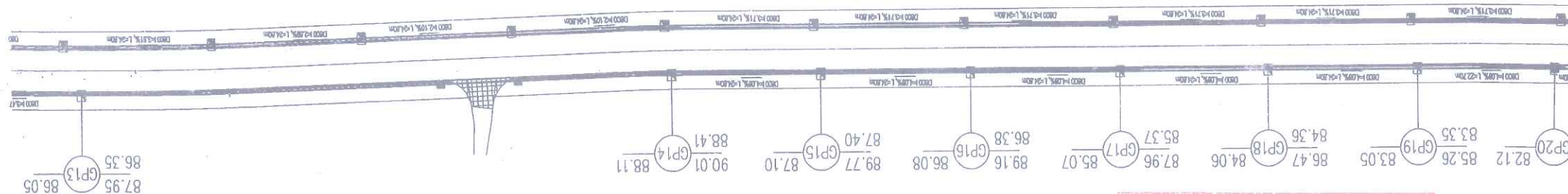
ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

ĐƯỜNG PHƯƠNG

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM PHẢI TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000



CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 28/PC-KSTT
Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

TRƯỞNG PHÒNG

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

THẨM ĐỊNH

Theo văn bản số 20/GS-KTHS-ĐT
Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Hạng mục thẩm định:

Độ dốc đáy cống dọc phải 1	209.06												
Cao độ đáy cống dọc phải 1	86.35					87.40	86.38	85.37	84.36	83.35	82.42	81.90	80.89
Độ dốc thiết kế	2.85%	1.79%	2.61%	1.59%	0.94%	2.47%	4.86%	6.00%	4.86%	4.87%	4.57%	3.99%	
Cao độ đỉnh hố ga	87.95	88.66	89.28	89.61	90.01	89.77	89.16	87.96	86.47	85.27	84.16	83.58	82.59
Cao độ đáy hố ga	86.05					87.10	86.08	85.07	84.06	83.05	82.12	81.60	80.59
Cao độ tim đường thiết kế	87.95	88.66	89.28	89.61	90.01	89.77	89.16	87.96	86.47	85.26	84.16	83.57	82.59
Khoảng cách lề	24.80	34.80	12.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	24.80	22.65	12.81	24.80	
Khoảng cách cộng dồn	266.05	290.85	325.65	338.45	363.25	388.05	412.85	437.65	462.45	487.25	509.91	522.72	547.52
Tên cọc	GP13	C1	C2	C3	GP14	GP15	GP16	GP17	GP18	GP19	GP20	GP21	GP22
Lý trình	H3			H4			H5						

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NĂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION: PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM TỪ GP13 - GP22

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☒ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVT/C ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

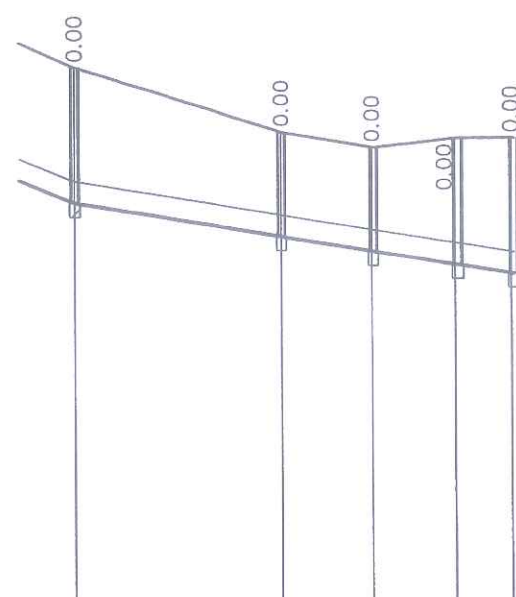
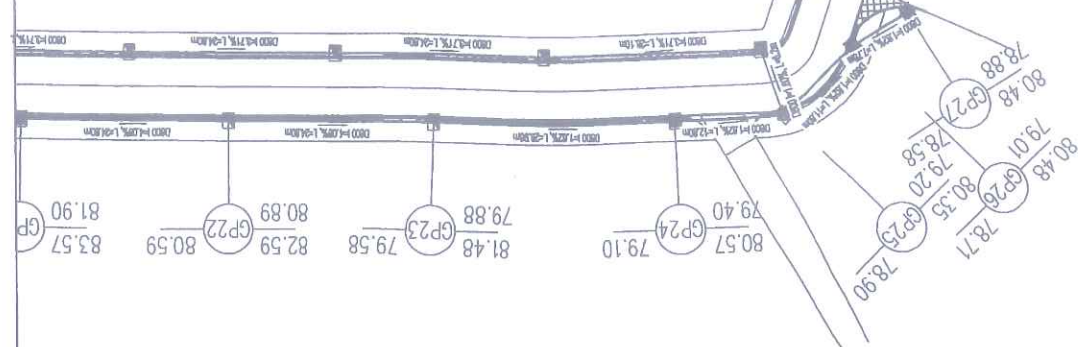
TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM PHẢI TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000



Độ dốc đáy cống dọc phải 1	61.11	1.62%			
Cao độ đáy cống dọc phải 1	79.88	79.41	79.20	79.01	78.89
Độ dốc thiết kế	18%	3.12%	1.70%	0.01%	
Cao độ đỉnh hố ga	81.48	80.57	80.36	80.48	80.48
Cao độ đáy hố ga	79.58	79.11	78.90	78.71	78.59
Cao độ tim đường thiết kế	81.48	80.57	80.35	80.48	80.48
Khoảng cách lẻ	28.98	12.64	11.46	7.70	
Khoảng cách cộng dồn	572.32	601.30	613.94	625.39	633.09
Tên cọc	GP23	GP24	GP25	GP26	GHH
Lý trình	H6				

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 22.28/Đ.T.K.T.T

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

THẨM ĐỊNH

Theo văn bản số 2066/Đ.T.H.T.V.Đ.T

Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3
2
1
0

No: NGÀY THÁNG
REV. DATE SỬA ĐỔI:
DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

PHÒNG KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

THẺ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐÔNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

**BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ TNM
TỪ GP22 - GP25**

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTG ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHÍNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

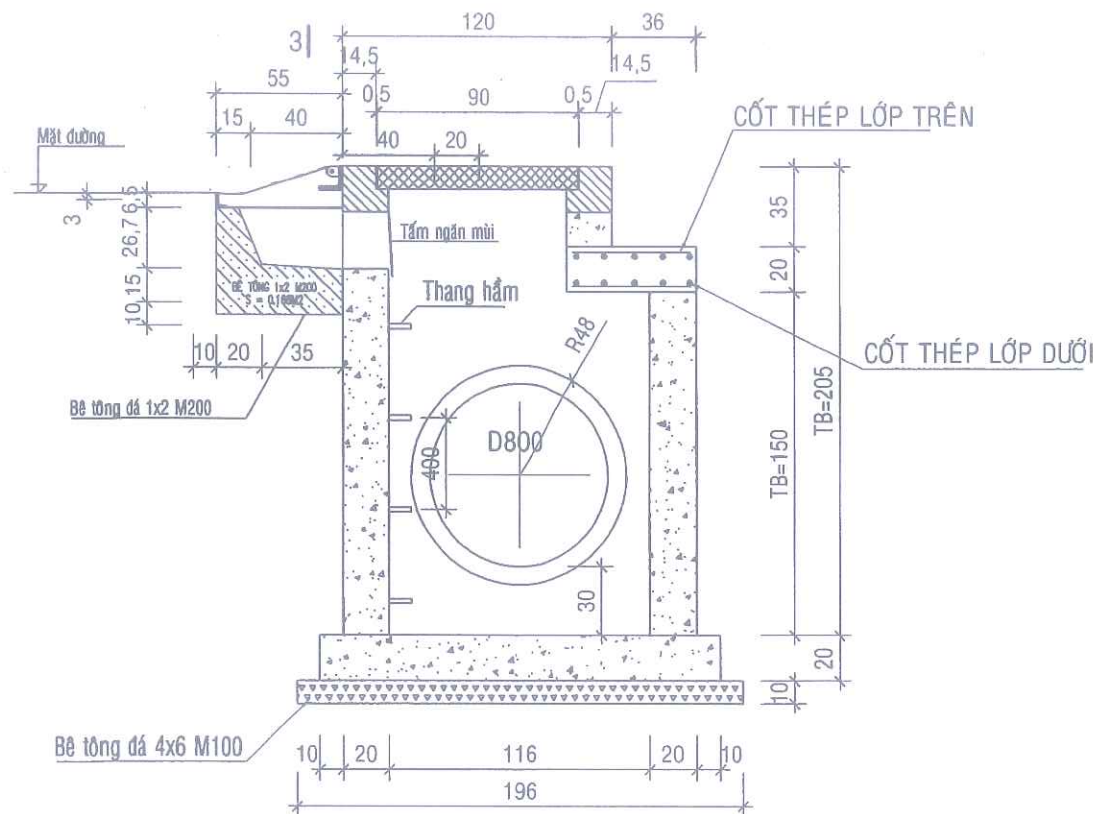
TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

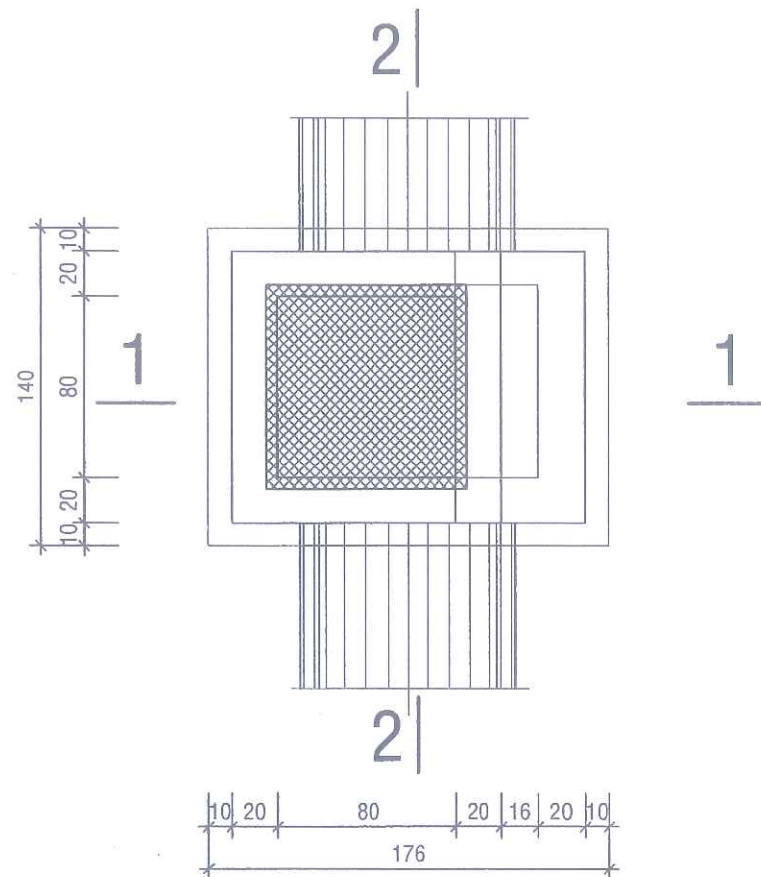
FILENAME

MẶT CẮT 1 - 1

TỈ LỆ : 1/50

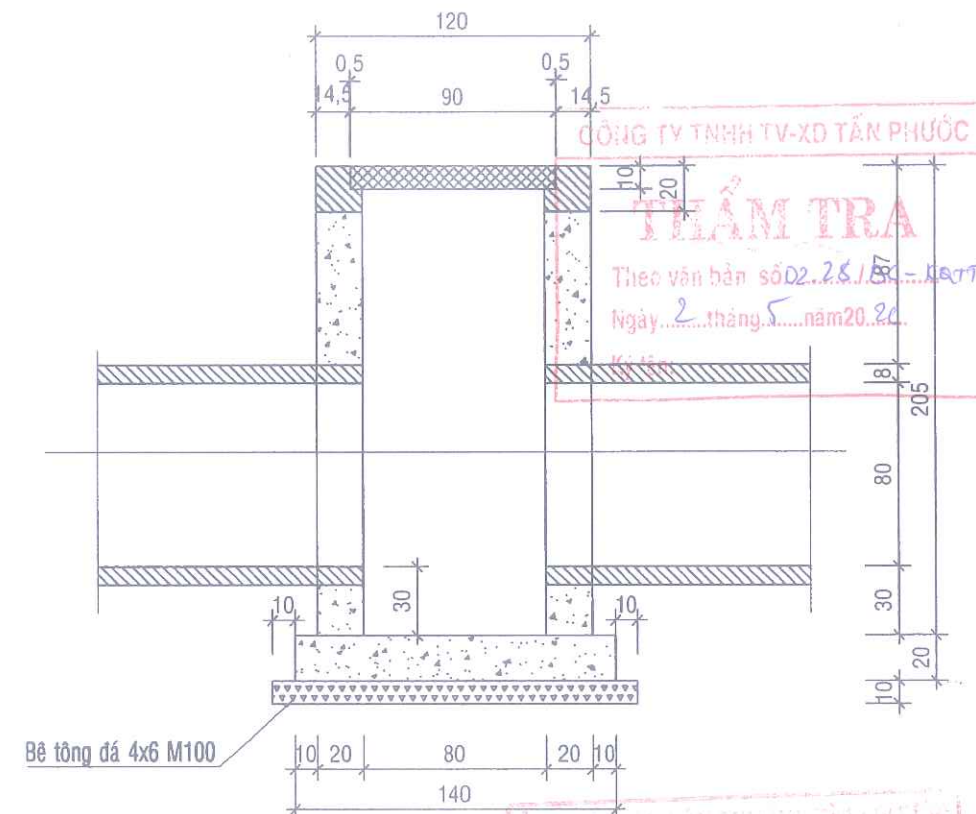


MẶT BẰNG

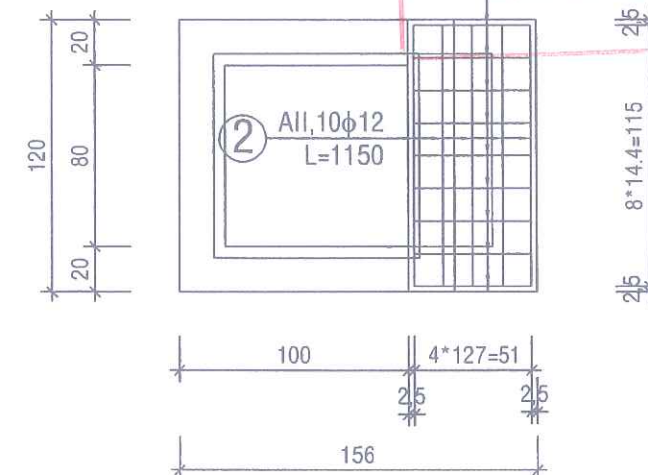


MẶT CẮT 2 - 2

TỈ LỆ : 1/50



CỐT THÉP LỚP TRÊN, DƯỚI



GHI CHÚ:

ĐƠN VỊ GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (cm), CHIỀU DÀI THANH THÉP TÍNH BẰNG MILIMET (mm) VÀ TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ.

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC



DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	
THIẾT KẾ KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG	
THỂ HIỆN KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG	
Q.L.K.T KS. NGUYỄN VĂN TUẤN	

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

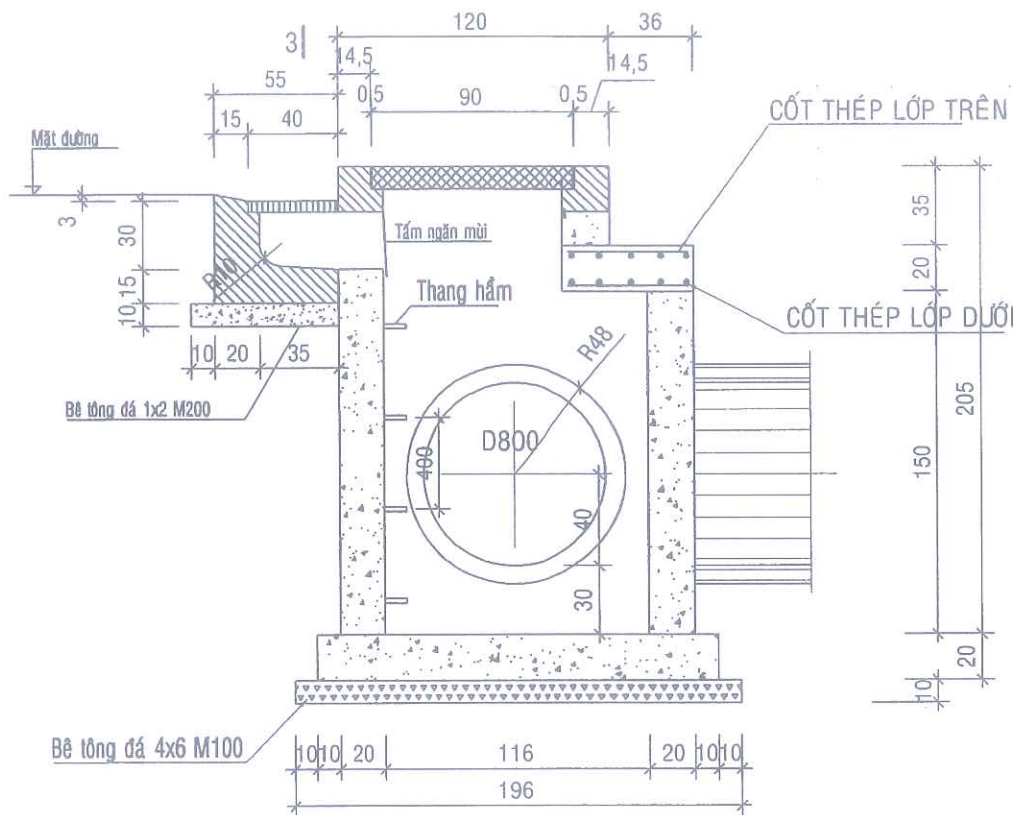
TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

BẢN VẼ HỒ GA D800 LOẠI I

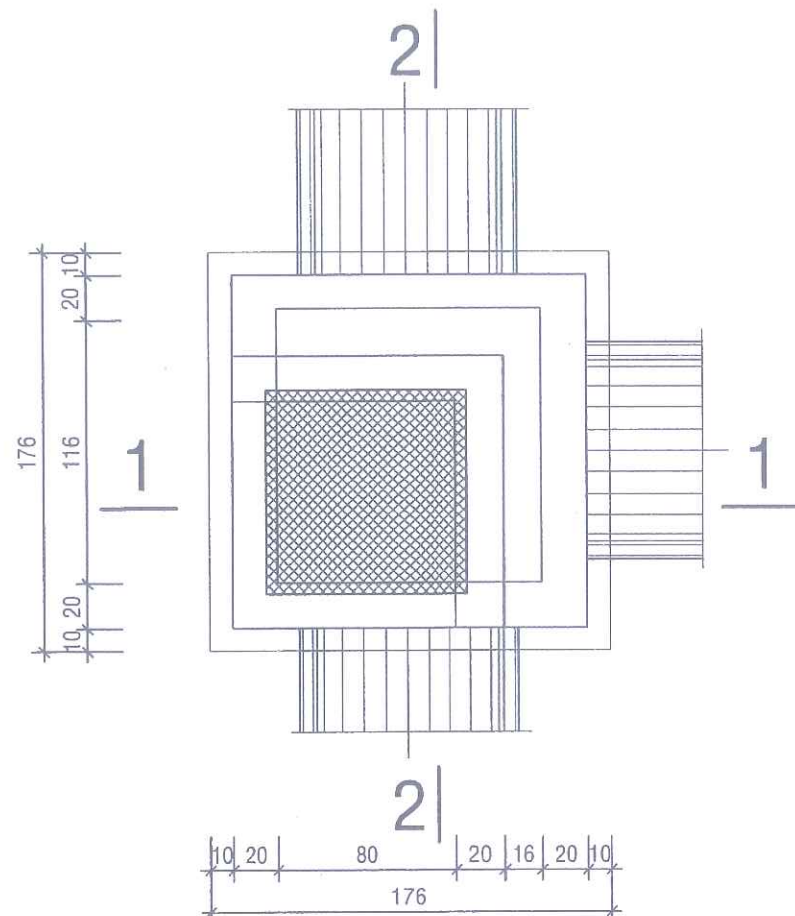
LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:	
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ	☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC	☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO	☐ HIỆU CHỈNH
NGÀY/ DATE: 05/2026	BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No:
TỈ LỆ/ SCALE:	
SỐ TỜ/ SHEET:	
FILENAME	

MẶT CẮT 1 - 1

TỈ LỆ : 1/50

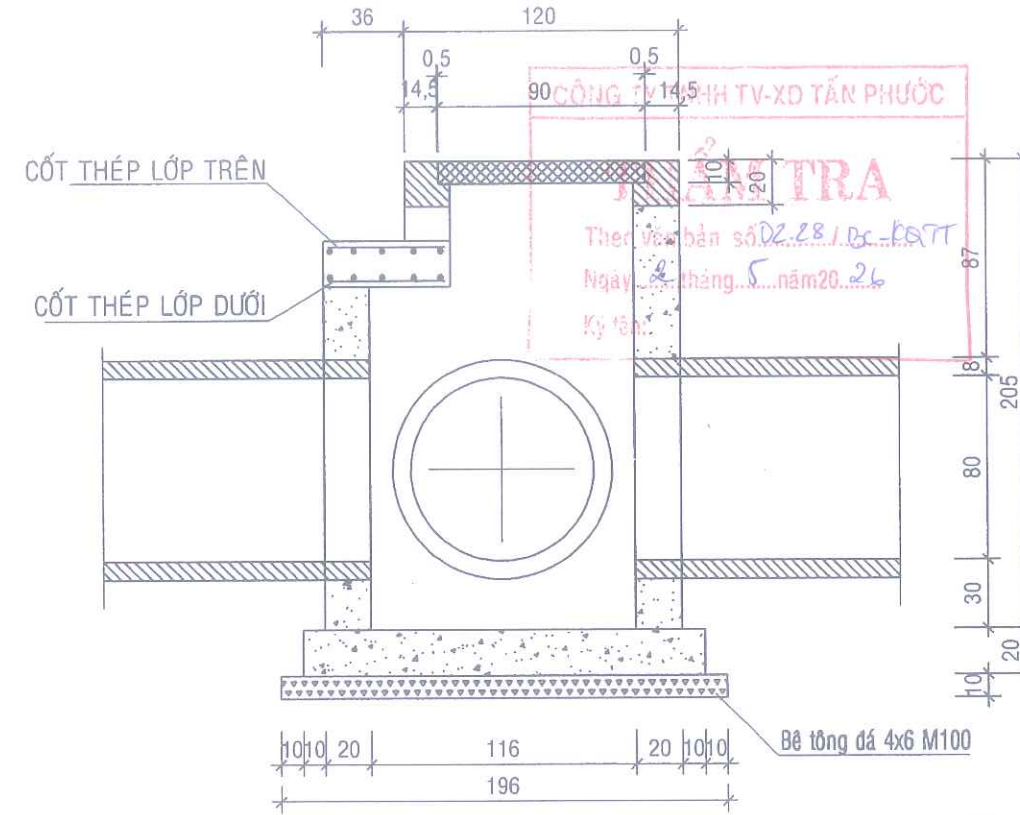


MẶT BẰNG

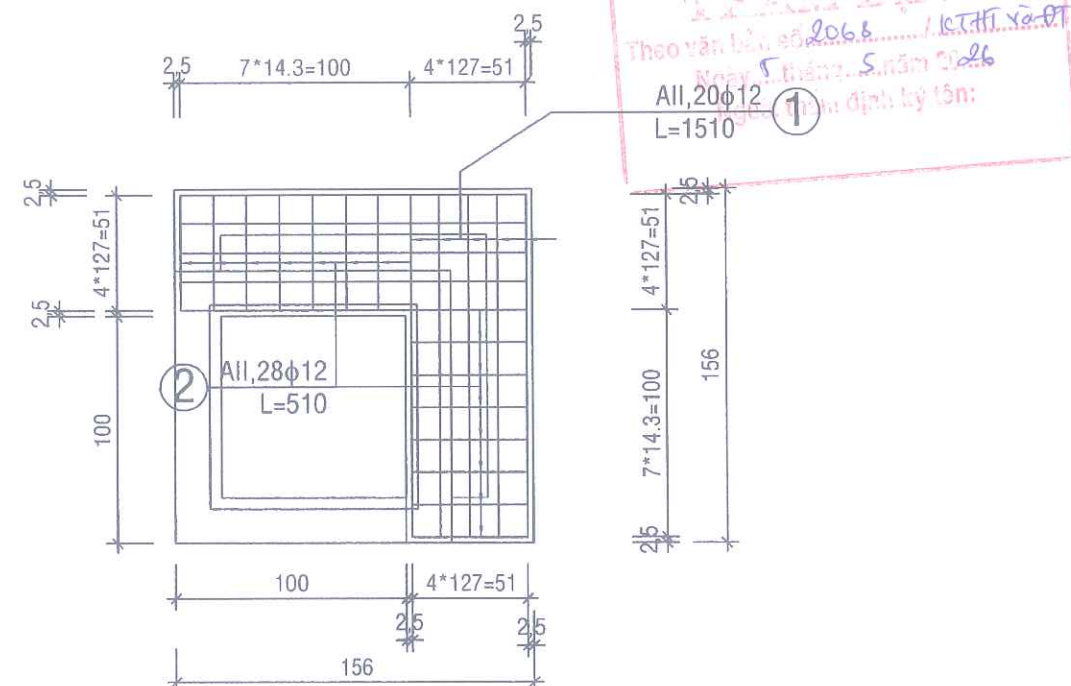


MẶT CẮT 2 - 2

TỈ LỆ : 1/50



CỐT THÉP LỚP TRÊN + DƯỚI



GHI CHÚ:

ĐƠN VỊ GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (cm), CHIỀU DÀI THANH THÉP TÍNH BẰNG MILIMET (mm) VÀ TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ.

GH: CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		

No: NGÀY THÁNG SỬA ĐỔI:
REV. DATE DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

TRƯỜNG PHẠM VĂN BÌNH

Duyệt/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

BẢN VẼ HỒ GA D800
LOẠI II

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTCT ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

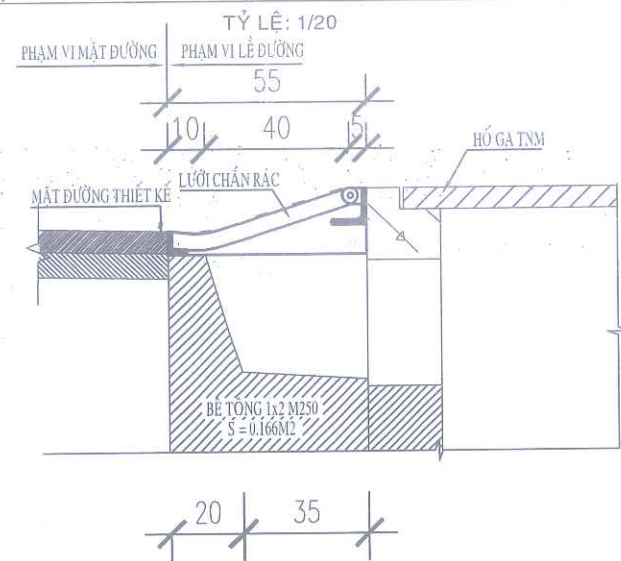
NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

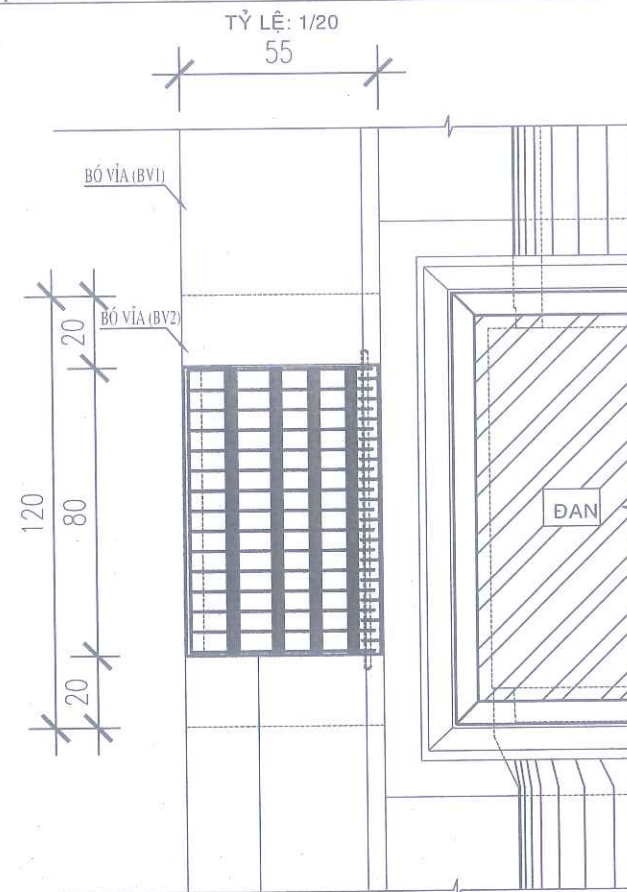
SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

MẶT ĐỨNG CỦA THU, MƯỜNG DẪN HG



MẶT BẰNG CỦA THU, MƯỜNG DẪN HG



CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.28/BC-CATT

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo văn bản số 2068/KT-HĐ-ĐT

Ngày 6 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

CÔNG TY
TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KHIẾNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU

THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT CHẮN RÁC

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

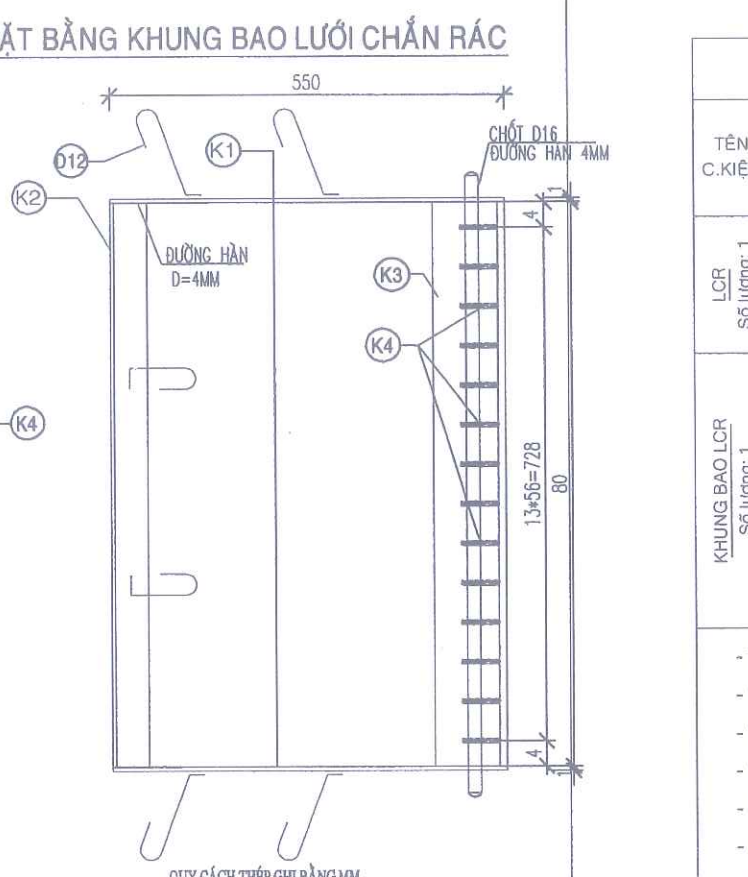
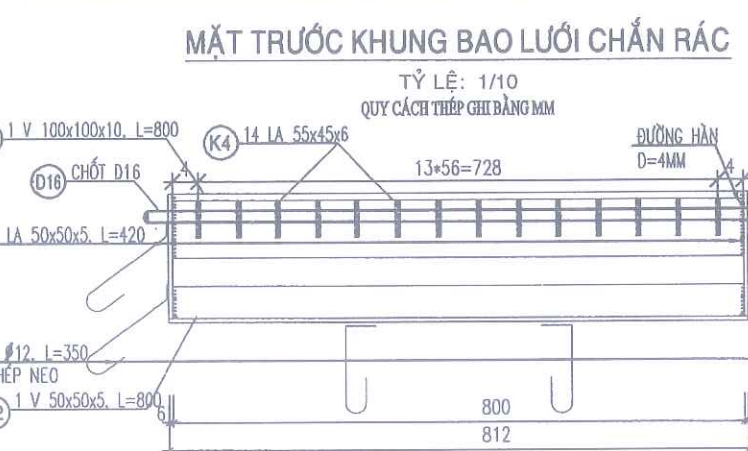
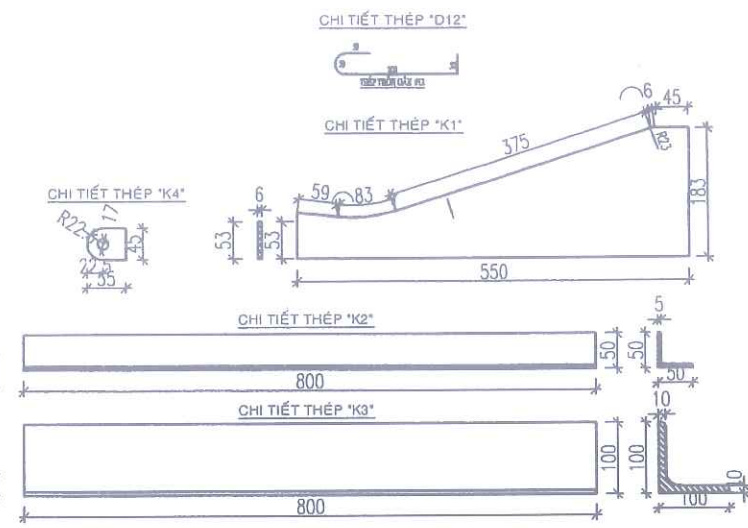
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

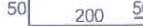
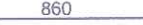
NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE: ĐÃ GHI

SỐ TỜ/ SHEET: 01

FILENAME



BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP								
TÊN C.KIỆN	SỐ HIỆU	HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC		ĐƯỜNG KÍNH (mm)	CHIỀU DÀI 1 THANH (mm)	SỐ LƯỢNG		TỔNG CHIỀU DÀI (m)
						1 C.KIỆN	T.BỘ	
LCR Số lượng: 1	L1	Thép bản 	790x30x4			15	15	0.3555 m2
	L2	Thép bản 	790x30x4			1	1	0.0237 m2
	L3	Thép bản 	790x30x4			4	4	0.0948 m2
KHUNG LCR Số lượng: 1	K1	Thép bản 	550x45x6			2	2	0.0495 m2
	K2	 LDC 50x5	Thép góc		800	1	1	0.8
	K3	 LDC 100x10	Thép góc		800	1	1	0.8
	K4	Thép bản 	550x45x6			1	1	0.02475 m2
	D12			12	300	6	6	1.8
	D16			16	860	1	1	0.86

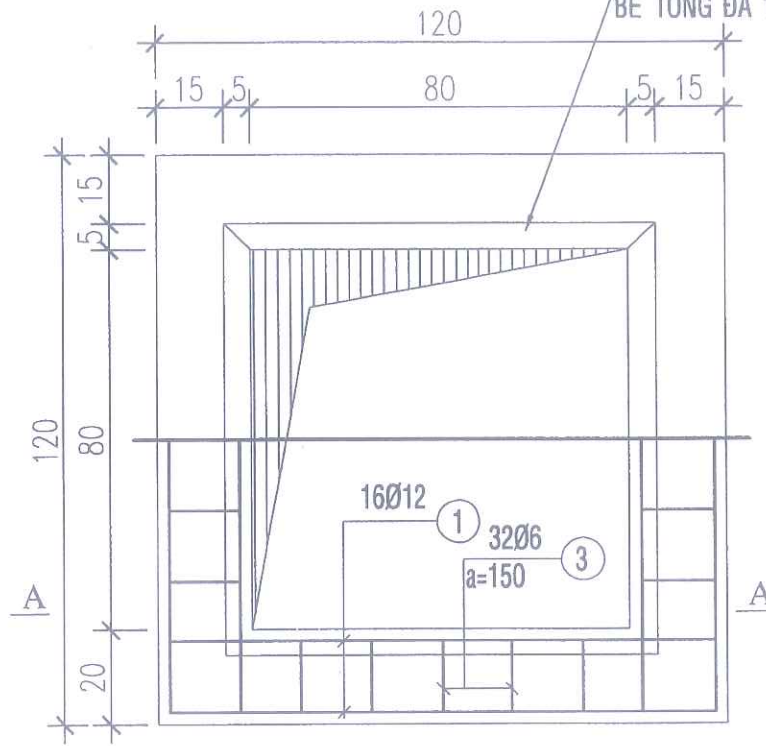
GHI CHÚ/ NOTES:		
3		
2		
1		
0		
No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:
CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:		
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC		
Duyệt/ Approved By: 		
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH QUÂN		
NGUYỄN VĂN TUẤN		
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		
THIẾT KẾ KS. HUỖNH HOÀNG KIỀNG		
THỂ HIỆN KS. HUỖNH HOÀNG KIỀNG		
Q.L.K.T KS. NGUYỄN VĂN TUẤN		
TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:		
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CÚ)		
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION: PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ BỒNG NAI		
HẠNG MỤC/ ITEM:		
ĐƯỜNG GIAO THÔNG		
TÊN BẢN VẼ/DRAWING TITLE:		
CHI TIẾT CHẤM RÁC		
LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:		
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ	☐ HOÀN CÔNG	
☒ THIẾT KẾ BVTC	☐ HIỆN TRẠNG	
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CÁI TẠO	☐ HIỆU CHÍNH	
NGÀY/ DATE: 05/2028	BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No.:	
TỈ LỆ/ SCALE: 1:500		
SỐ TỜ/ SHEET: 02		
FILENAME		

CHI TIẾT MIỆNG HỐ GA

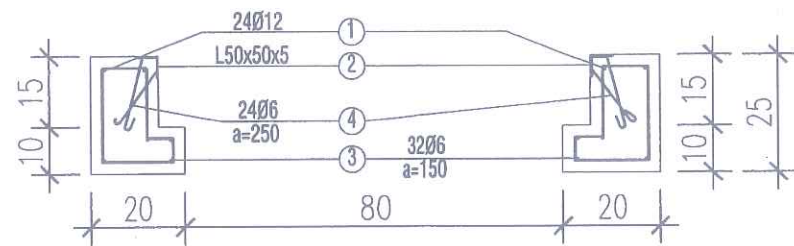
TL1/20

KHUÔN HẦM : 0.174 M3

BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M250

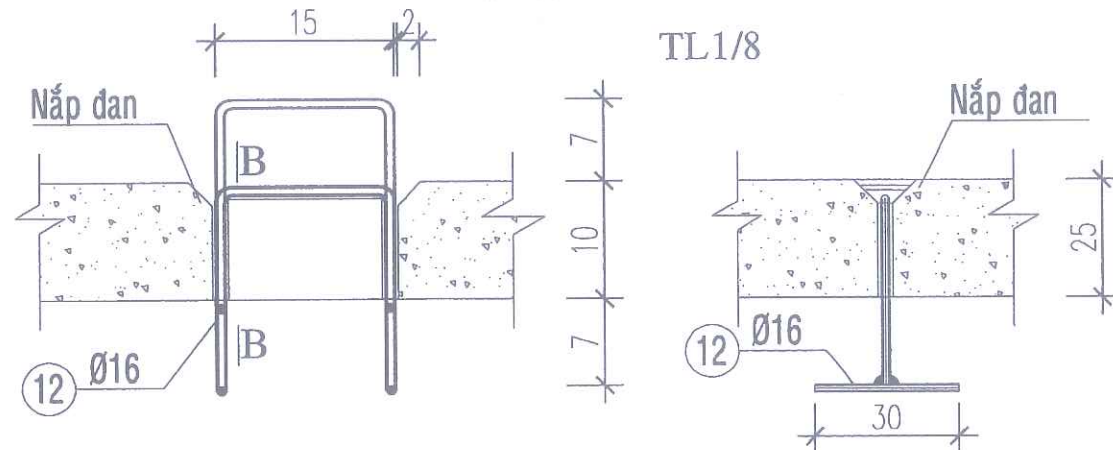


MẶT CẮT A-A



CHI TIẾT I - MÓC ĐAN

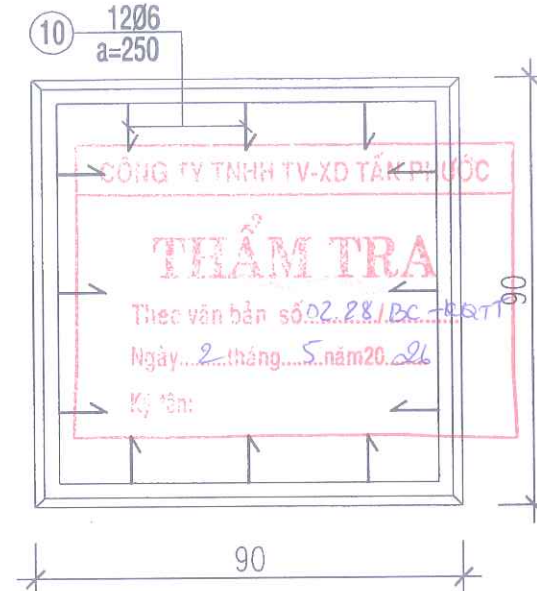
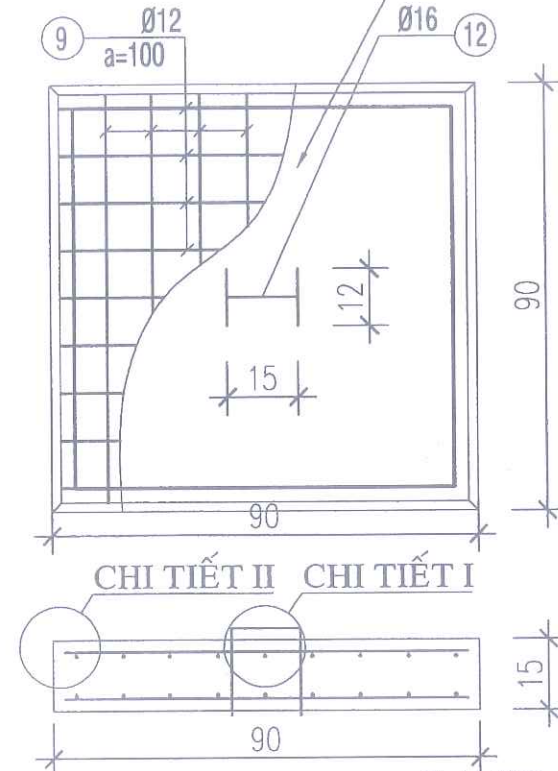
TL1/8



CHI TIẾT ĐÀN HỐ GA

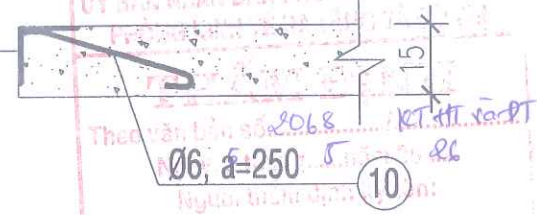
TL1/20

BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M250



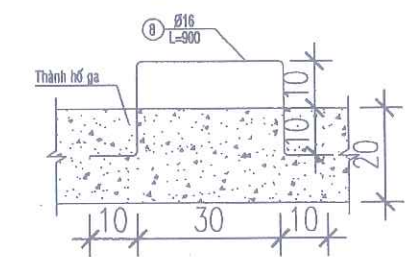
CHI TIẾT II

TL1/8



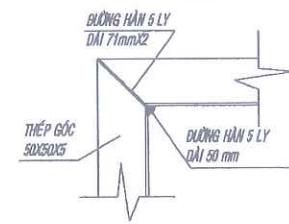
CHI TIẾT THANG

TL :1/20



CHI TIẾT ĐƯỜNG HÀN

TL :1/5



GHI CHÚ:

ĐƠN VỊ GHI TRÊN BẢN VẼ LÀ CENTIMET (cm), CHIỀU DÀI THANH THÉP TÍNH BẰNG MILIMET (mm) VÀ TRỪ TRƯỜNG HỢP GHI CỤ THỂ.

GHI CHÚ/ NOTES:

No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THIẾT KẾ
KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG
THỂ HIỆN
KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG
Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

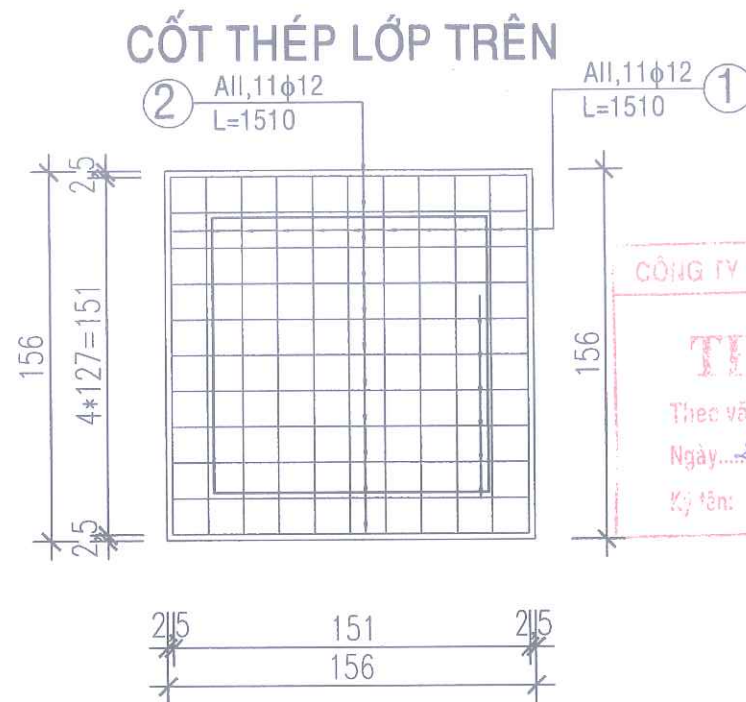
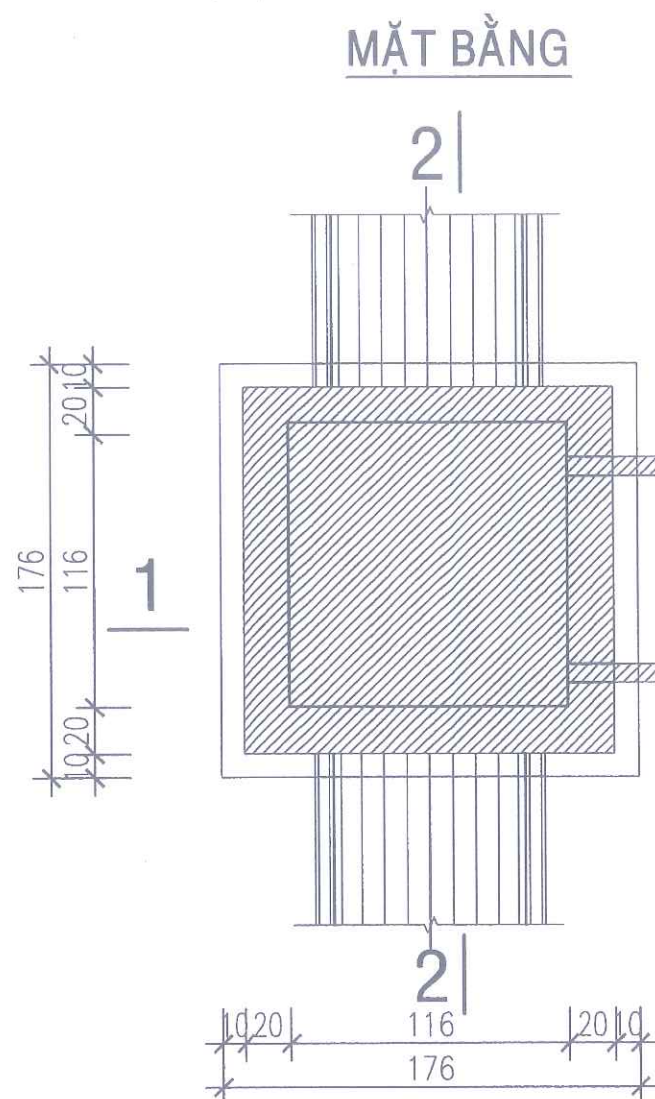
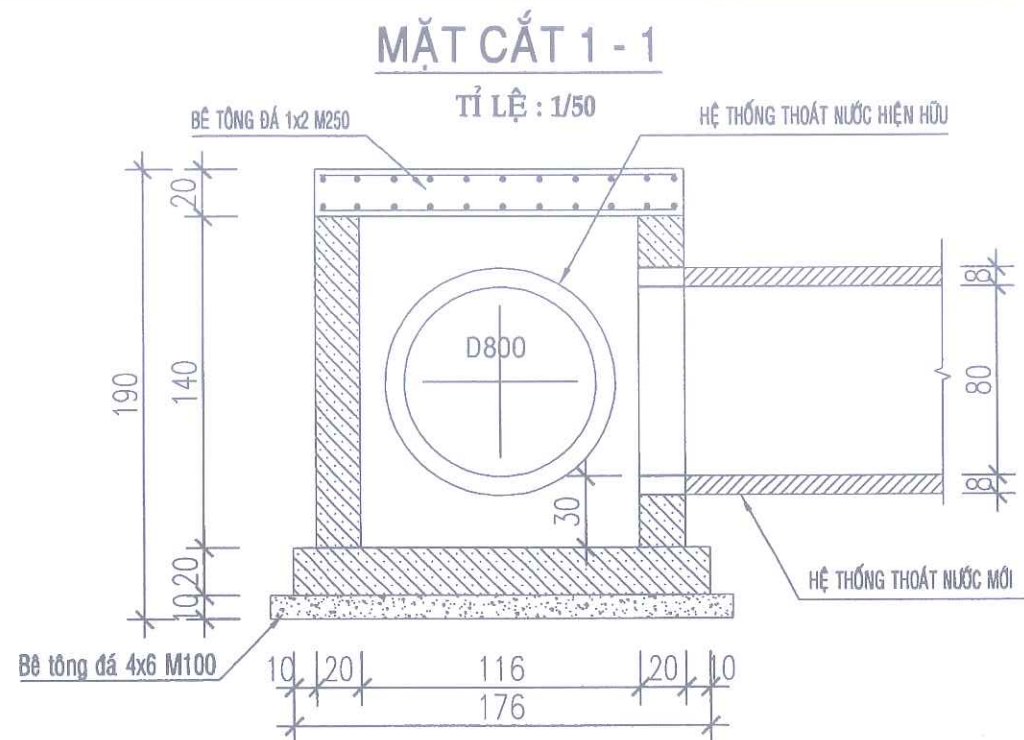
TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CŨ)
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

HỐ GA D800 LOẠI 1

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:
☒ THIẾT KẾ CƠ SỞ
☒ THIẾT KẾ BVT
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO
☐ HOÀN CÔNG
☐ HIỆN TRẠNG
☐ HIỆU CHỈNH
NGÀY/ DATE: 05/2026
TỈ LỆ/ SCALE: 1/20
SỐ TỜ/ SHEET: 04
FILENAME



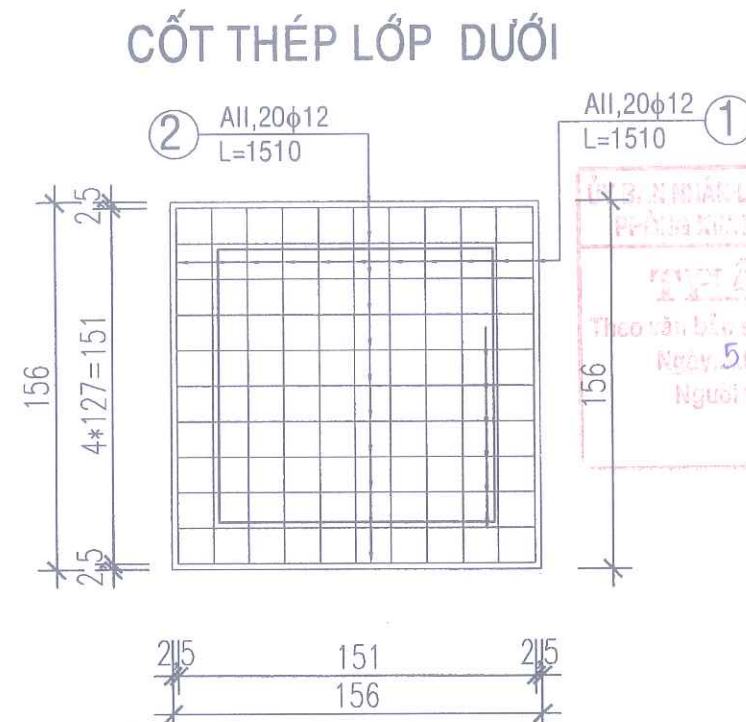
CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

TIỂM TRA

Theo văn bản số 02.28/BC-KAT

Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên:



CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

TIỂM ĐỊNH

Theo văn bản số 2068-KAT

Ngày 5 tháng 5 năm 2026

Người thẩm định ký tên:

BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ GỒI CỐNG Ø800

KH.	HÌNH DÁNG - KÍCH THƯỚC	QUI CÁCH	C.DÀI 1 THANH	SỐ LƯỢNG	TỔNG C.DÀI	TRỌNG LƯỢNG
		mm	mm	th.	m	Kg
①	1510	Ø12 AII	1510	22	33.22	0.888
②	1510	Ø12 AII	1510	22	33.22	0.888
TỔNG CỘNG:			59.00 Kg			
BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M250:			0.49 M3/CÁI KIẾN			

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA X.H.C. VIỆT NAM

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Đang Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

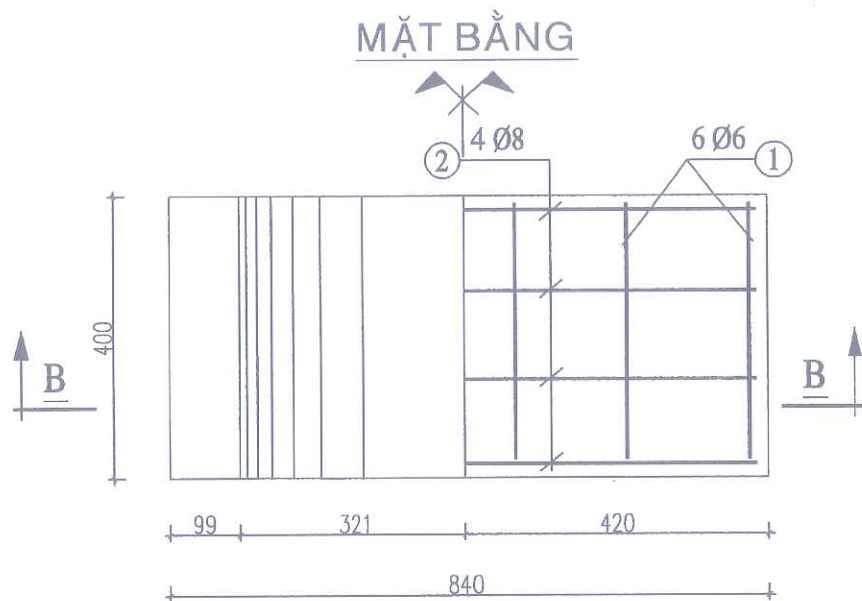
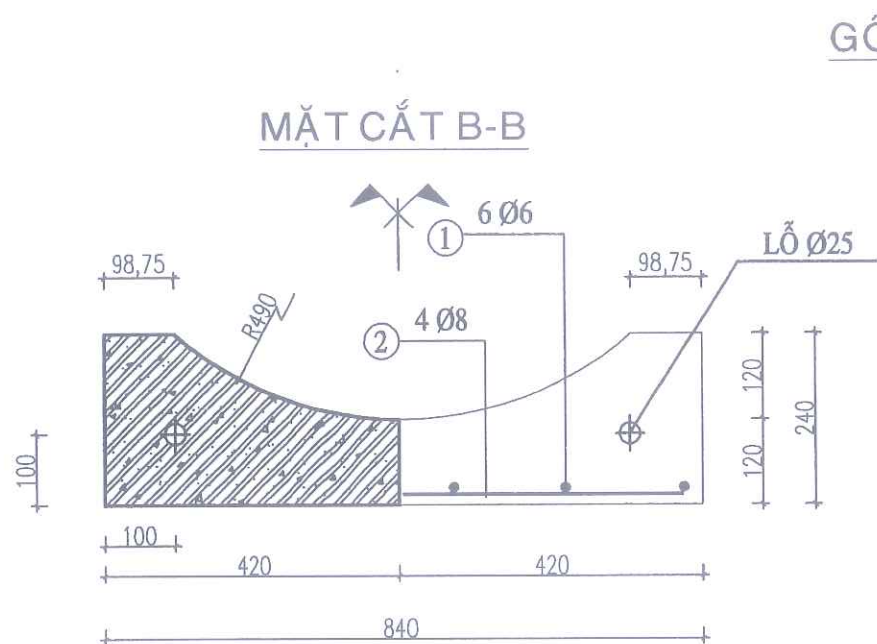
TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT HỘP NỐI

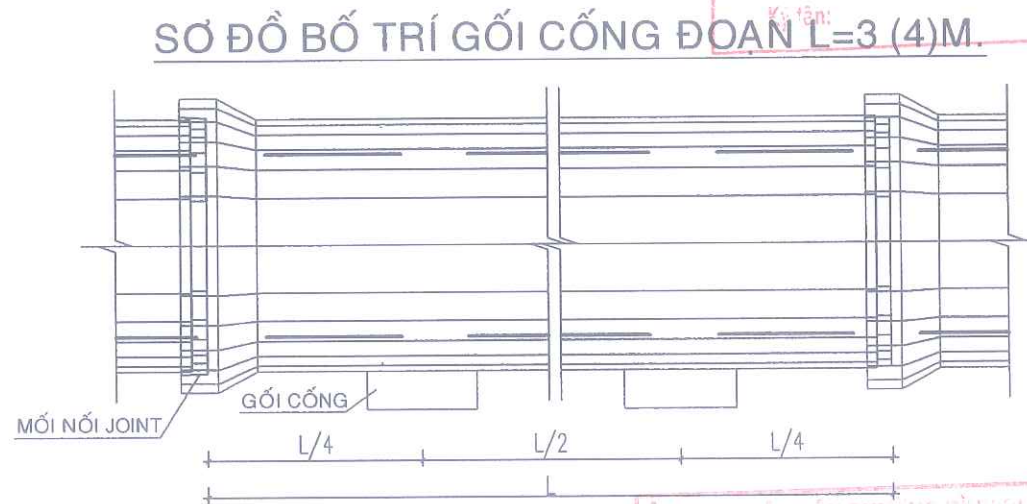
LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVT ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CÁI TẠO ☐ HIỆU CHÍNH

NGÀY/ DATE: 05/2026
TỈ LỆ/ SCALE: 1:50
SỐ TỜ/ SHEET: 05
FILENAME



GỐI CỐNG Ø 800



BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ GỐI CỐNG Ø800						
KH.	HÌNH DÁNG - KÍCH THƯỚC	QUI CÁCH	C. DÀI 1 THANH	SỐ LƯỢNG	TỔNG C. DÀI	TRỌNG LƯỢNG
		mm	mm	th.	m	Kg
①		Ø6 AI	480	6.0	2.88	0.222
②		Ø8 AI	920	4.0	3.68	0.395
TỔNG CỘNG:			2.093 Kg			
BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M200:			0.06 M3/CẤU KIỆN			

CÔNG TY TNHH TV-XD TẤN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.18/PC-KOTT

Ngày 02 tháng 5 năm 2026

Ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No.	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỖ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

TRƯỜNG PHÒNG

Duyệt và ký tên:

Duyệt và ký tên:

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN

XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ

KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG

THẺ HIỆN

KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T

KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN

ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU

THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT GỐI CỐNG

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ

☒ THIẾT KẾ BVTC

☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO

☐ HOÀN CÔNG

☐ HIỆN TRẠNG

☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026

TỈ LỆ/ SCALE: 1:100

SỐ TỜ/ SHEET: 00

FILENAME

CÔNG TY TNHH TV-XD TẤN PHƯỚC
THẨM TRA
Theo văn bản số <u>02.23.1.BC</u> ...batt
Ngày <u>2</u> tháng <u>5</u> năm 20 <u>26</u>
Ký tên:

PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG SĨ CH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số <u>2066</u> .../KT.H.T và DT
Ngày <u>5</u> tháng <u>5</u> năm 20 <u>26</u>
Người thẩm định ký tên:

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ ĐÈN CHIẾU SÁNG TUYẾN 104

TỈ LỆ: 1:1000

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

CÔNG TY
TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

THIẾT KẾ
KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG

THỂ HIỆN
KS. HUỲNH HOÀNG KIỆNG

Q.L.K.T
KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

BÌNH ĐỒ THIẾT KẾ
ĐÈN CHIẾU SÁNG

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHÍNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

GHI CHÚ	
— — — — —	Đường dây chiếu sáng
○	Đèn Led cao áp gắn trên trụ BTLT hiện hữu
●	Đèn Led cao áp gắn trên trụ STK xây dựng mới
⊠	Tủ điện chiếu sáng
+	Tiếp địa lặp lại

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

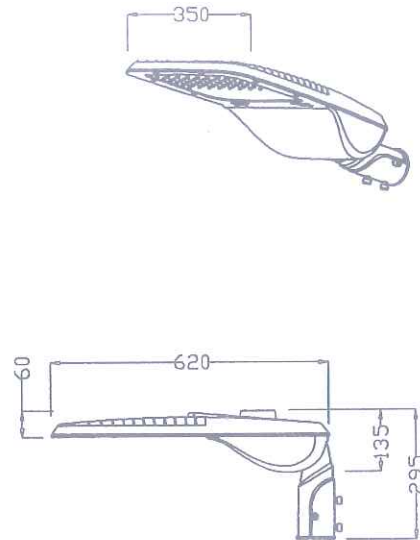
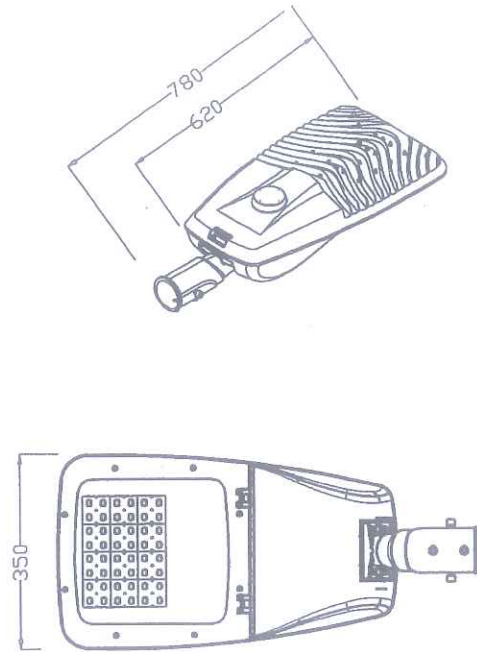
Theo văn bản số 2068/CT.H.T.Xã-ĐT
Ngày 5 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

CÔNG TY TNHH TV-XD TẤN PHƯỚC

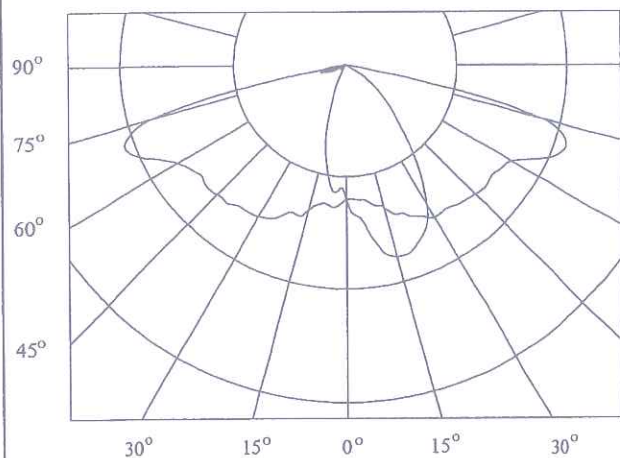
THẨM TRA

Theo văn bản số 0228/BC-CTT
Ngày 2 tháng 5 năm 2026
Ký tên:

ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG 150W

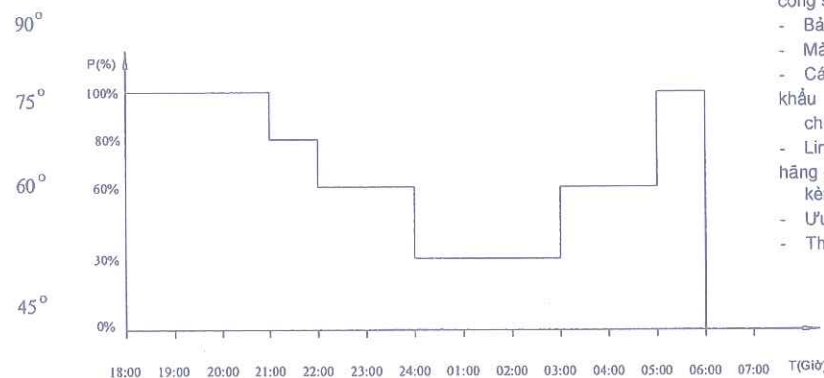


ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ ÁNH SÁNG
BIỂU ĐỒ PHÂN BỐ ÁNH SÁNG



0°
90°
180°
270°

BIỂU ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT CỦA BỘ ĐÈN (DIM)



ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Sử dụng đèn đường led Công suất 150W Dimming 6 cấp công suất tại đèn.

- Các linh kiện phải đáp ứng các tiêu chuẩn: IEC 61347-1:2015, IEC 61347-1:2015/AMD1:2017, IEC 61347-2-13:2014, IEC 61347-2-13:2014/AMD1:2016, IEC 62384:2006, IEC 62384:2006/AMD1:2009, EN 62493:2015, EN IEC 55015:2019/A11:2020, EN 61547:2009, EC IEC 61000-3-2:2019/A1:2021, EN 61000-3-3:2013/A2:2021, CISPR 15:2018, IATF 16949:2016, RoHS.
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận quản lý chất lượng: ISO 9001:2015.
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận hợp chuẩn: TCVN 7722-2-3:2019 (IEC 60598-2-3:2011).
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường: ISO 14001:2015.
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 19:2019/BKHCN.
- Nhà cung cấp phải có chứng nhận Công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn tiết kiệm năng lượng của Bộ công thương (có ghi rõ model và công suất của bộ đèn).
- Bộ đèn có file IES bằng dữ liệu về phân bố cường độ sáng trong không gian, tích hợp trong phần mềm chiếu sáng chuyên dụng.
- Bộ đèn phải có kết quả thử nghiệm của đơn vị độc lập của Trung tâm kiểm định Quatest 1 hoặc 2 hoặc 3 tại Việt Nam (có bản gốc để đối chứng).
- Bộ đèn có Logo đúc nổi chính hãng của nhà sản xuất trên đèn.
- Bộ đèn có cơ cấu điều chỉnh độ nghiêng góc chiếu từ 0° đến +90°.
- Chất lượng thân đèn: Đèn làm bằng nhôm đúc áp lực cao nguyên khối, số lượng gắn tản nhiệt 12 gắn (đảm bảo nhiệt tối ưu cho Led).
- Công nghệ tản nhiệt: Tản nhiệt trực tiếp lên thân đèn đảm bảo độ bền tối ưu cho Led.
- Kích thước đèn: 780*350*135mm.
- Hiệu suất phát quang của bộ đèn ≥ 115 lumen/W theo QCVN 07-7:2016/BXD.
- Sử dụng LED SMD siêu sáng (High Power), trên mỗi Module LED sử dụng phải thể hiện đầy đủ các thông số cơ bản (điện áp DC, dòng điện và công suất cho phép sử dụng), có in mã sản phẩm, nhãn hiệu, xuất xứ rõ ràng LED phải có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn IEC và RoHS, phải có bản test Report báo cáo kiểm định LM-80, TM-21, phải có báo cáo tes tuổi thọ LED (Life time).
- Tuổi thọ trung bình của Led: ≥ 100.000 giờ ở nhiệt độ $T_a=25^{\circ}\text{C}$, tính toán theo mục 3.6 trong TCVN 10887:2015/ IES LM-80-08; theo mục 3.3 và 5.2.4 trong TCVN 11842: 2017/ IES TM-21-11.
- Sử dụng Driver Dimming 6 cấp có dây /cổng chờ để nâng cấp thành đèn thông minh trong tương lai.
- Thấu kính quang học bằng nhựa PC chuyên dụng chống lão hoá, góc chiếu bán rộng $\geq 135^{\circ}\text{C}$ -150°C.
- Cụm quang học phải có kính bảo vệ bằng thủy tinh trong suốt cường lực an toàn, chịu nhiệt để bảo vệ Module LED.
- Zoăng đèn bằng Siliicon tổng hợp chất lượng cao, chịu nhiệt, bền theo thời gian, đảm bảo độ kín khít của bộ phận quang học và ngăn linh kiện đạt IP66 lâu dài.
- Trên lưng đèn đúc nổi chân giá đỡ bộ tín hiệu thông minh(chờ kết nối thông minh).
- Sử dụng bảo vệ xung điện áp: $\geq 20\text{kv}$ theo IEC 61643:2011.
- Nhiệt độ màu: 5000K $\pm 3\%$ (Ánh sáng trắng lạnh CWI) hoặc tùy chọn 4000K $\pm 30\%$ (Ánh sáng trắng tự nhiên NW) theo QCVN 07-7:2016/BXD.
- Độ kín quang học: $\geq \text{IP66}$ theo TCVN 7722-1:2019(IEC 60598-1:2014).
- Độ chịu va đập: $\geq \text{IK08}$ theo TCVN 7722-2-3:2019(IEC 60598-2-3:2011).
- Điện áp hoạt động: 185-265VAC/50-60 Hz theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
- Cấp cách điện: Cấp 1 theo TCVN 7722-2-3:2019(IEC 60598-2-3:2011).
- Chỉ số hiển thị màu: CRI ≥ 80 theo TCVN 10485:2015 (IEC 62717:2014).
- Nhiệt độ hoạt động của đèn: -5°C : 60°C .
- Hệ số công suất tại công suất định mức: $\geq 0,98$ tại công suất định mức ban đầu và $\geq 0,9$ tại các mức tiết giảm công suất.
- Bảo vệ an toàn cho người: Bên trong đèn có ổ khóa đóng ngắt điện tự động an toàn khi thao tác sửa chữa đèn.
- Màu sơn : Sử dụng màu sơn RAL9002(ghi sáng) có độ bền cao và chịu được sương muối.
- Các linh kiện Driver, chống xung sét nhập từ các hãng uy tín và chất lượng cao, phải có giấy chứng nhận nhập khẩu chính hãng của nhà sản xuất, kèm C/O và C/Q của lô hàng.
- Linh kiện LED nhập từ các hãng uy tín chất lượng cao từ các nước G7, phải có giấy chứng nhận nhập khẩu chính hãng của nhà sản xuất, kèm C/O và C/Q của lô hàng.
- Ưu tiên đèn sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.
- Thời gian bảo hành bộ đèn LED: Yêu cầu bảo hành 05 năm

* Tiết giảm công suất - DIM 6 cấp công suất tại đèn, với các chế độ dự kiến như sau:

- Bật sáng 100% công suất từ 18h00 đến 21h00
- Bật sáng 80% công suất từ 21h00 đến 22h00
- Bật sáng 60% công suất từ 22h00 đến 24h00
- Bật sáng 30% công suất từ 24h00 đến 03h00
- Bật sáng 60% công suất từ 03h00 đến 05h00
- Bật sáng 100% công suất từ 05h00 đến 06h00

Sau 06h00 hệ thống tắt toàn bộ

* Thời điểm ON / OFF phụ thuộc vào thời gian chính định Rơ le thời gian của tủ điện điều khiển chiếu sáng.

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
TRƯỜNG ĐỒNG

DUYỆT/ APPROVED BY: *Dương Hà Bình*

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUÂN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
CHIEF DESIGNER
KS. VŨ HỒNG PHÚC

THIẾT KẾ
DESIGNED BY
KS. NGÔ MINH VĂN

THẺ HIỆN
DRAWN BY
KS. NGÔ MINH VĂN

Q.L.K.T
CHECKED BY
KS. HOÀNG THANH LAI

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐIỆN CHẾU SÁNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT BÓNG ĐÈN

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

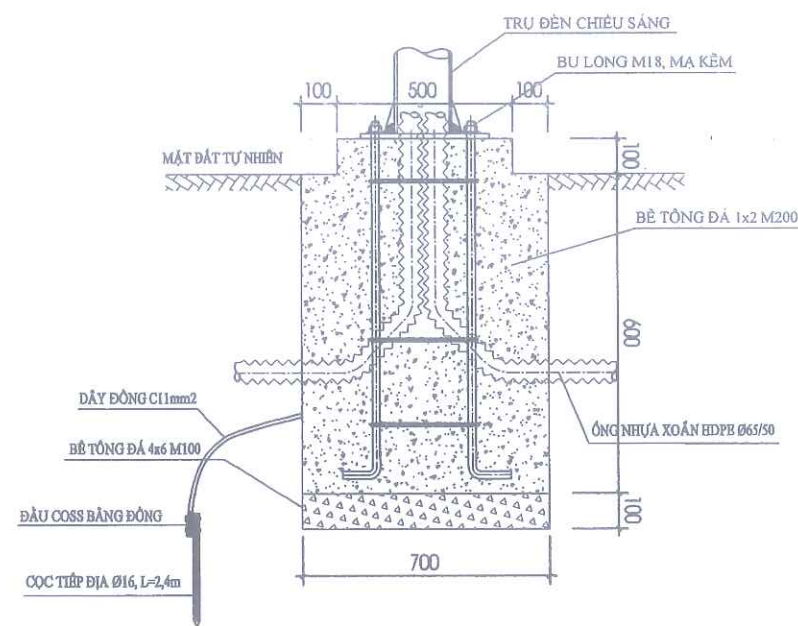
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHÍNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 ☐ BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No:

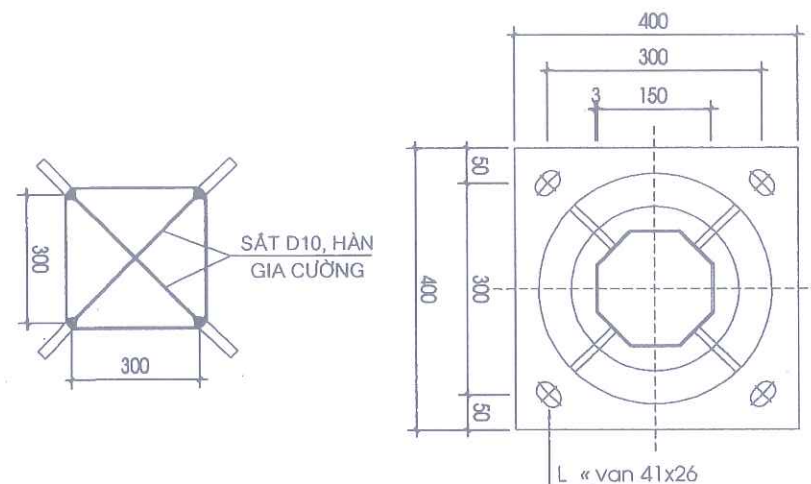
TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

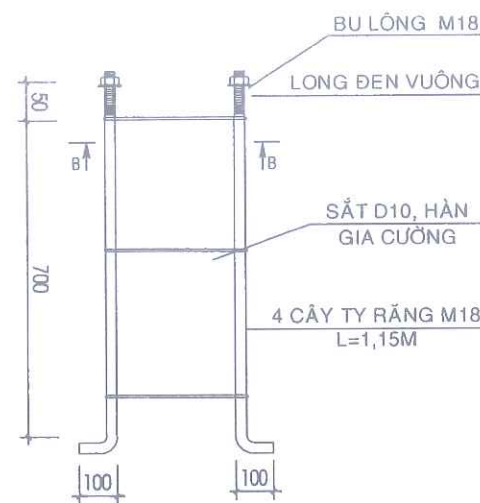
FILENAME



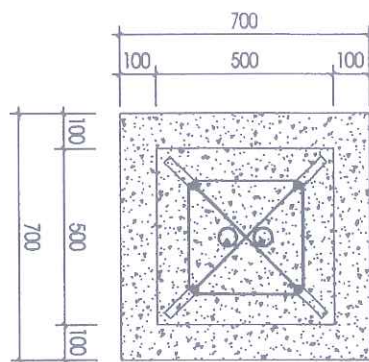
CHI TIẾT MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TL:1/10



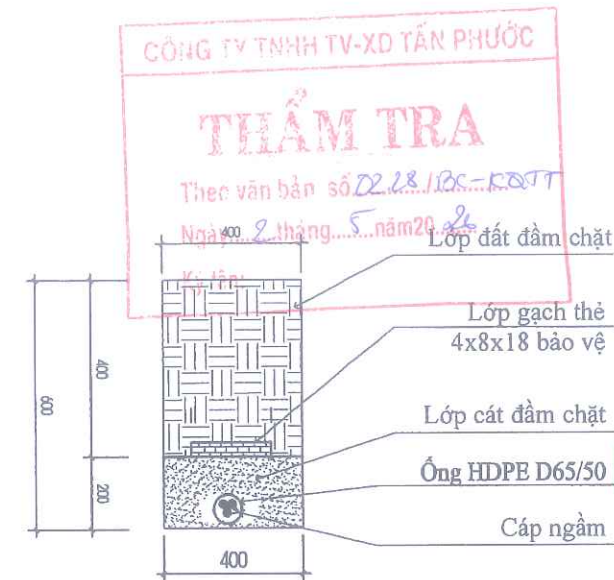
CHI TIẾT ĐẾ TRỤ
TL:1/10



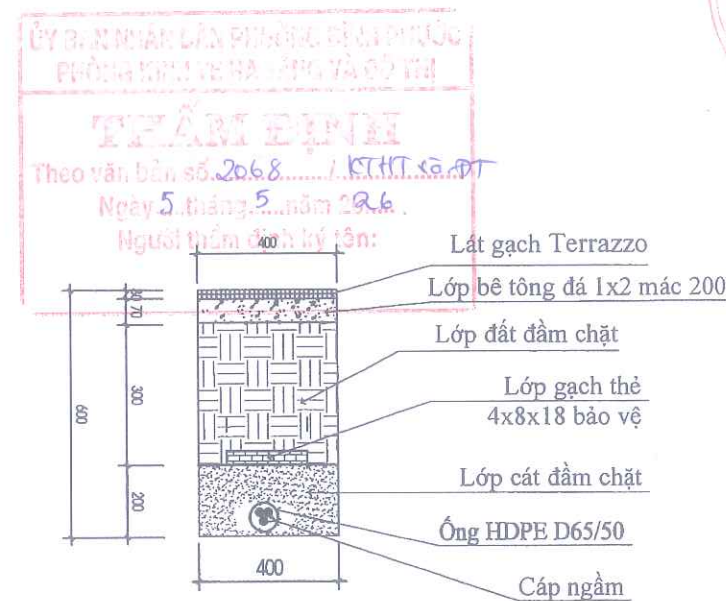
CHI TIẾT KHUNG MÓNG TRỤ ĐÈN CS
TL: 1/25



CHI TIẾT HỐ MÓNG TRỤ ĐÈN
TL: 1/20



CHI TIẾT MƯƠNG CÁP TRÊN NỀN ĐẤT
TL: 1/20



CHI TIẾT MƯƠNG CÁP TRÊN VỮA HỀ LÓT GẠCH
TL: 1/20

GHI CHÚ/ NOTES:

△
△
△
△
△

No: NGÀY THÁNG SỬA ĐỔI:
REV. DATE DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
P. BÌNH PHƯỚC - TP. ĐỒNG NAI

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
CHIEF DESIGNER
KS. VU HỒNG PHÚC

THIẾT KẾ
DESIGNED BY
KS. NGÔ MINH VĂN

THẺ HIỆN
DRAWN BY
KS. NGÔ MINH VĂN

Q.L.K.T
CHECKED BY
KS. HOÀNG THANH LẠI

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐIỆN CHÉU SÁNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT MƯƠNG CÁP VÀ
MÓNG TRỤ ĐÈN

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG

☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG

☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2028

BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No:

TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME

GHI CHÚ

Khung móng TĐK làm bằng 4 cây ty răng M18, dài 790mm, được bẻ cong phần đầu nhằm tạo liên kết với bê tông móng trụ, được hàn liên kết chắc chắn bằng 3 tầng sắt D10, toàn bộ khung móng sau khi gia công được nhúng kẽm nóng

GHI CHÚ

- Vỏ tủ điện làm bằng nhựa Composite màu ghi, có khóa bảo vệ
- Các chi tiết kim loại không mạ điện được tiếp đất an toàn theo quy phạm

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.18./ĐC-KAT

Ngày...2...tháng...5...năm 2026

Ký tên:

BULON M18
DÀI 790mm

SẮT D10,
HÀN GIA CƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ

THẨM ĐỊNH

Theo văn bản số 2.0.18./KT-HL-SGT

Ngày...5...tháng...5...năm 2026

Người thẩm định ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3
2
1
0

Họ: NGÀY THÁNG SỬA ĐỔI:
REV. DATE DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

PHÒNG
KINH TẾ
HẠ TẦNG VÀ
ĐÔ THỊ

TRƯỞNG PHÒNG

Dương Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN

CÔNG TY
TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN

NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
CHIEF DESIGNER
KS. VŨ HỒNG PHÚC

THIẾT KẾ
DESIGNED BY
KS. NGÔ MINH VĂN

THẺ HIỆN
DRAWN BY
KS. NGÔ MINH VĂN

Q.L.K.T
CHECKED BY
KS. HOÀNG THANH LẠI

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐỒNG (CŨ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:

PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐIỆN CHẾU SÁNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

**CHI TIẾT MÓNG TỦ
ĐIỀU KHIỂN**

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ

☒ THIẾT KẾ BVTC

☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO

☐ HOÀN CÔNG

☐ HIỆN TRẠNG

☐ HIỆU CHỈNH

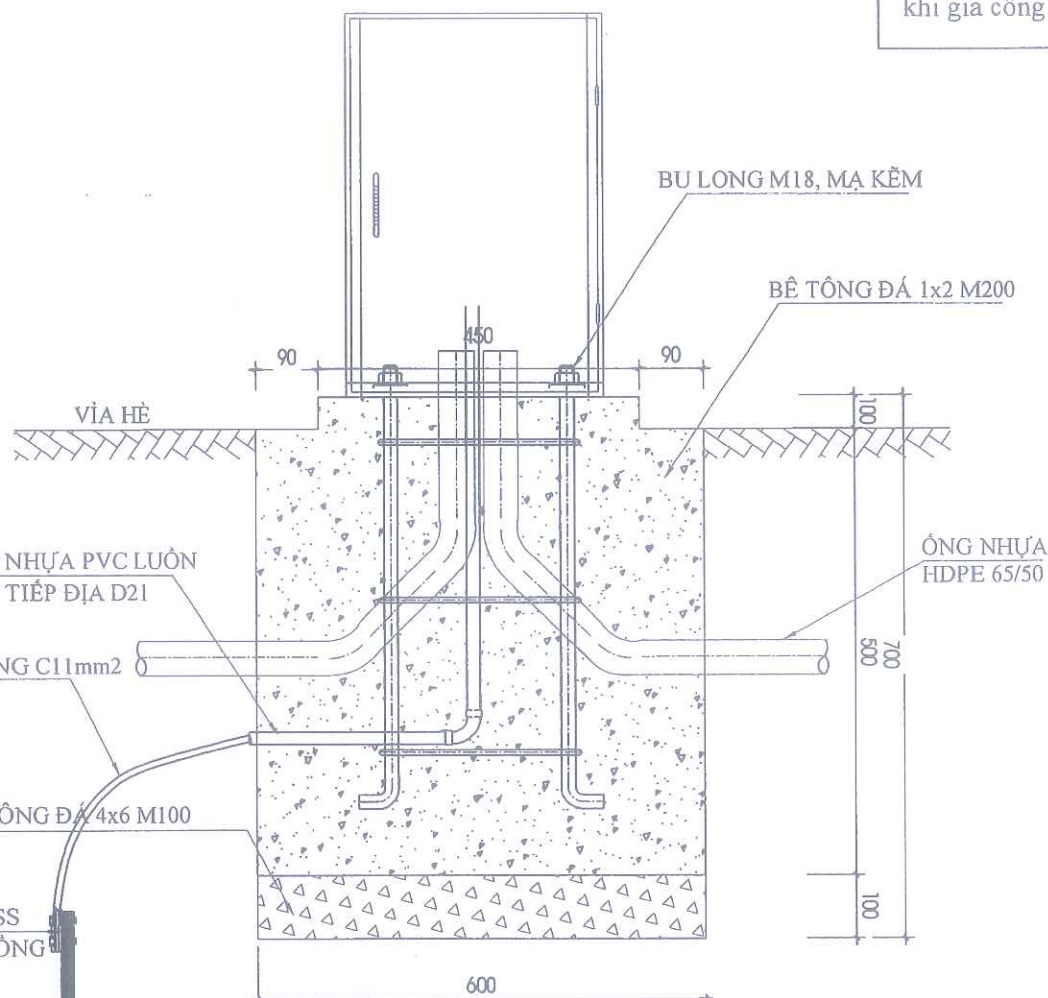
NGÀY/ DATE: 05/2026

BẢN VẼ SỐ/ DRAWING No:

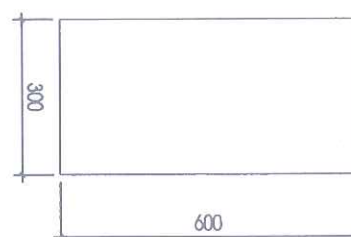
TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

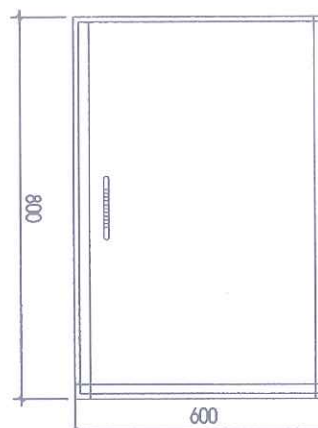
FILENAME



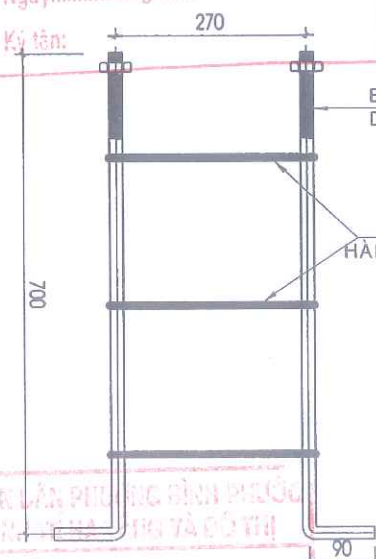
CHI TIẾT MÓNG TĐK
TL: 1/10



CHI TIẾT TĐK
TL: 1/10

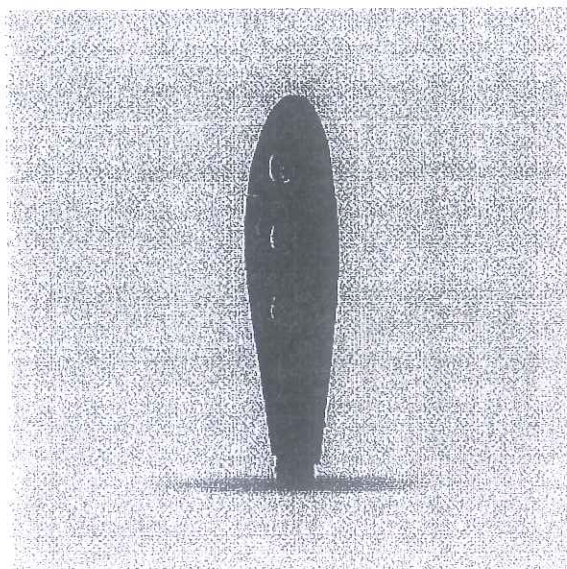


CT KHUNG MÓNG TĐK
TL: 1/10

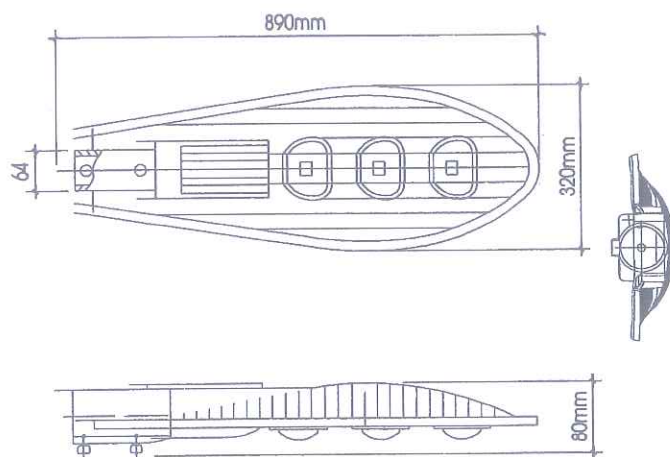


ĐÈN LED CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG 150W

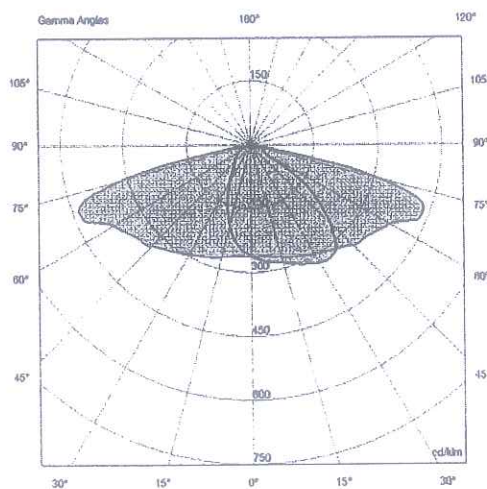
1. HÌNH ẢNH MINH HỌA SẢN PHẨM



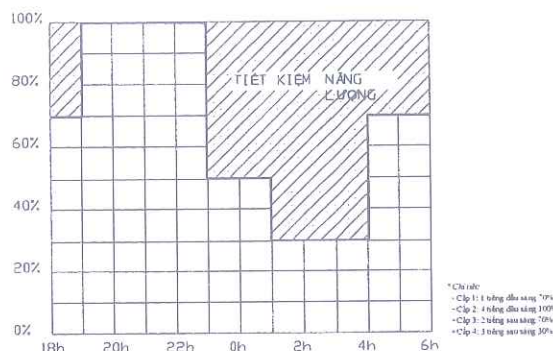
2. BẢN VẼ, KÍCH THƯỚC BỘ ĐÈN



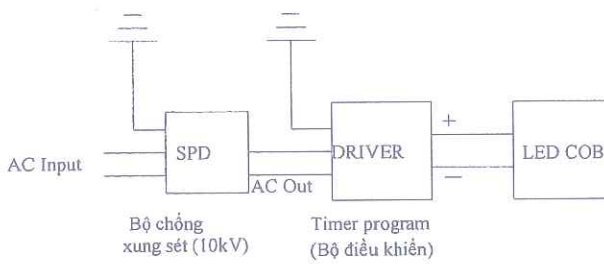
3. SƠ ĐỒ PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



4. BIỂU ĐỒ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG TỰ ĐỘNG



5. SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ BỘ ĐÈN CHIẾU SÁNG



6. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- Được sản xuất tại các nhà máy sản xuất có chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; chứng nhận hệ thống quản lý môi trường phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2010/ISO 14001:2004; Phòng thử nghiệm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia ISO/IEC17025:2005 để đo đặc đánh giá các thông số của bộ đèn.
- Đèn LED chiếu sáng đường phải có giấy chứng nhận chất lượng (CQ) và giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với các linh kiện, thiết bị nhập khẩu.
- Công suất : 150W
- Dải điện áp hoạt động 277 V
- Điện áp max(hoạt động trong thời gian ngắn) : 305 V
- Nhiệt độ màu : 4000/5000K
- Chỉ số hoàn màu CRI : ≥ 70
- Chip LED : CITIZEN/PHILIPS/LUMILEDS/OSRAM/NICHIA/CREE
- Quang thông bộ đèn : 180400 lm
- Hiệu suất phát quang bộ đèn : 120-140 lm/W
- Bộ nguồn : INVENTRONIC/PHILIPS/OSRAM/DONE/MEANWELL
- Tuổi thọ : 50 000 giờ (L70)
- Kích thước (DxRxC) : 890x340x100 $\pm$ 5 (mm)
- Đường kính lỗ bắt cần đèn (Ø) : 64
- Đặc điểm bộ đèn : Thân đèn làm bằng hợp kim nhôm được phủ sơn chống tác động môi trường với hệ số dẫn nhiệt cao
- Hệ thống quang học sử dụng thấu kính quang học vật liệu thủy tinh chống lão hóa nhiệt, UV với phân bố cường độ sáng loại Type II
- Đèn có khả năng lập trình dimming 5 cấp công suất theo thời gian
- Cấp bảo vệ : IP66,
- Cấp cách điện : Class I
- Khả năng chịu xung sét : 10kV
- Tuân thủ các tiêu chuẩn : LM 80: Phương pháp đo quang duy trì của nguồn sáng LED IEC 60598-1: 2008/ TCVN 7722-1:2009: Đèn điện – phần 1: yêu cầu chung và các thử nghiệm IEC 60598-2-3/TCVN 7722-2-3:yêu cầu chung cho đèn dùng trong chiếu sáng đường phố IEC 62722-1:2014/ TCVN 10885-1:2015: Yêu cầu chung về tính năng đèn điện IEC 62722-2-1: tính năng đèn điện phần 2-1: yêu cầu cụ thể cho đèn LED IEC 62722-2-1: Phép đo Điện và Quang cho sản phẩm chiếu sáng rắ

CÔNG TY TNHH TV-XD TÂN PHƯỚC

THẨM TRA

Theo văn bản số 02.28.1/PC-KSTT

(mm) Ngày 2 tháng 5 năm 2026

Ký tên

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV:	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC

Đặng Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
VĨNH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUẤN

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
CHIEF DESIGNER
KS. VU HONG PHUC

THIẾT KẾ
DESIGNED BY
KS. NGÔ MINH VÂN

THẺ HIỆN
DRAWN BY
KS. NGÔ MINH VÂN

Q.L.K.T.
CHECKED BY
KS. HOÀNG THANH LAI

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC/ ITEM:

ĐIỆN CHẾU SÁNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT BÓNG ĐÈN

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

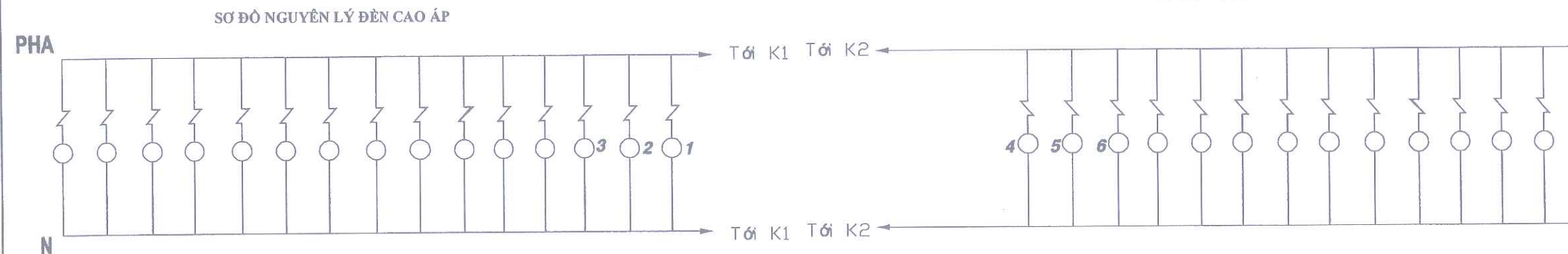
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ ☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC ☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO ☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026 BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No:

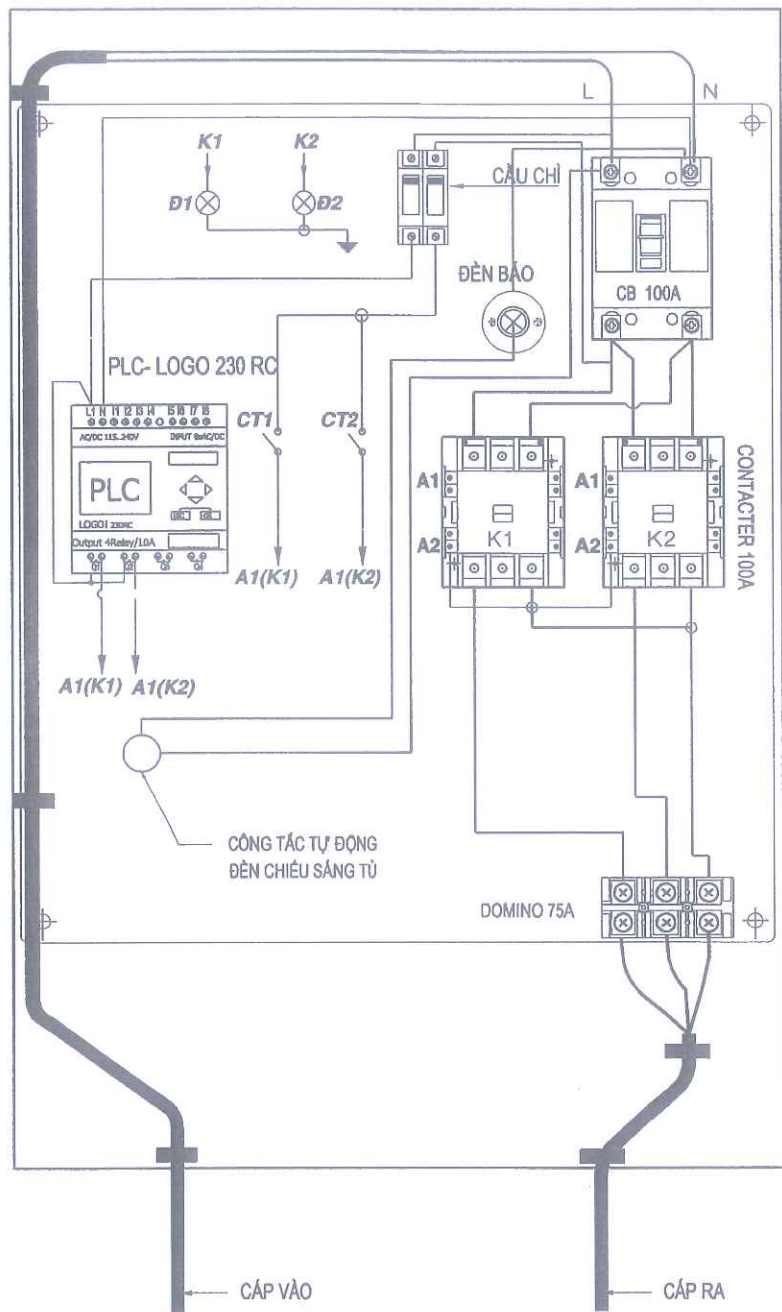
TỈ LỆ/ SCALE:

SỐ TỜ/ SHEET:

FILENAME



SS 101, GREEN	
FILENAME	



SƠ ĐỒ BỐ TRÍ CÁC THIẾT BỊ TỦ ĐIỆN KHIỂN CHIẾU SÁNG

BẢNG THÔNG KÊ	
SỐ LƯỢNG	CẤU KIỆN TỦ ĐIỆN
02	CẦU CHỈ 2A
02	CONTACTER 100A
01	PLC-LOGO 230 RC
01	CB 100A
01	DOMINO 60A
01	ĐÈN BÁO SÁNG TỦ ĐIỆN
02	ĐÈN BÁO SÁNG KÊNH
01	CÔNG TẮC TỰ ĐỘNG CHO ĐÈN CHIẾU SÁNG TỦ ĐIỆN

GHI CHÚ:

- VỎ TỦ ĐIỆN COMPOSITE: 1000x600x400, 2 NGĂN, CỬA 2 LỚP
- VỎ TỦ ĐIỆN ĐƯỢC SƠN TÍNH ĐIỆN MÀU GHI, SƠN 2 LỚP CHỐNG RỈ + 02 LỚP SƠN PHỦ MÀU GHI;
- CÁC CHI TIẾT KIM LOẠI KHÔNG MANG ĐIỆN ĐƯỢC TIẾP ĐẤT AN TOÀN THEO QUY PHẠM.

CÔNG TY TNHH TV-XD TẤN PHƯỚC
THẨM TRA
Theo văn bản số 02.28/PC-K.ĐT
Ngày 02 tháng 5 năm 2026
Số tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
THẨM ĐỊNH
Theo văn bản số 2064 / UBND
Ngày 5 tháng 5 năm 2026
Người thẩm định ký tên:

GHI CHÚ/ NOTES:

3		
2		
1		
0		
No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV:	DATE	DESCRIPTION:

CHỦ ĐẦU TƯ/ CLIENT:
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC
TRƯỞNG PHÒNG
Đang Hà Bình

DUYỆT/ APPROVED BY:
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN
XÂY DỰNG MINH QUÂN
CÔNG TY TNHH
MỘT THÀNH VIÊN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
MINH QUÂN
NGUYỄN VĂN TUÂN
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ
CHIEF DESIGNER
KS. VŨ HỒNG PHÚC
THIẾT KẾ
DESIGNED BY
KS. NGÔ MINH VĂN
THỂ HIỆN
DRAWN BY
KS. NGÔ MINH VĂN
Q.L.K.T
CHECKED BY
KS. HOÀNG THANH LAI

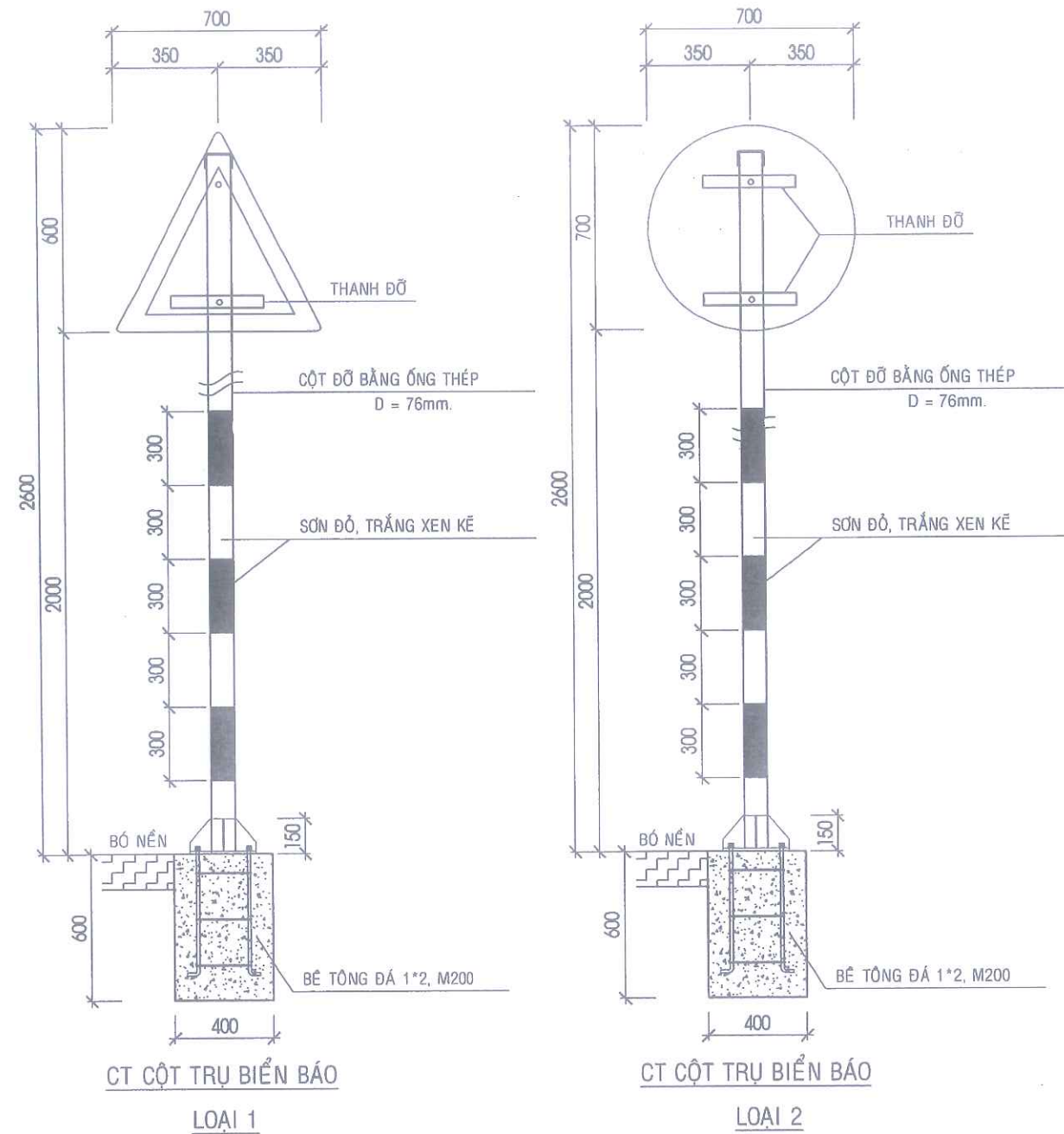
TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN
ĐƯỜNG GIAO THÔNG HIỆN HỮU
THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CŨ)
ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION:
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐIỆN CHIẾU SÁNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

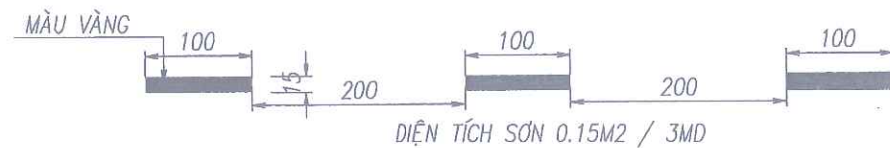
CHI TIẾT TỦ ĐIỀU KHIỂN

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:
☐ THIẾT KẾ CƠ SỞ
☒ THIẾT KẾ BVT
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO
☐ HOÀN CÔNG
☐ HIỆN TRẠNG
☐ HIỆU CHỈNH
NGÀY/ DATE: 05/2026
TỈ LỆ/ SCALE:
SỐ TỜ/ SHEET:
FILENAME



VẠCH 1.1

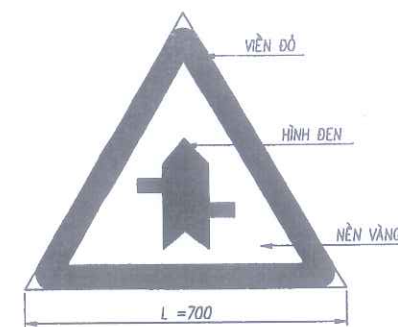
(DÙNG SƠN NHIỆT DẺO ĐỂ SƠN, CHIỀU DÀY SƠN LÀ 1.5MM)



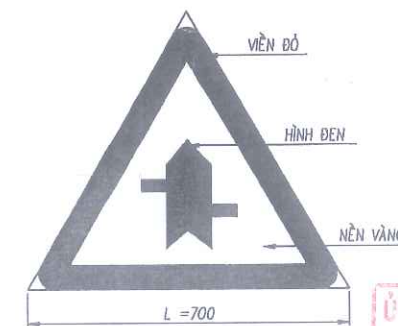
VẠCH 3.1a

(DÙNG SƠN NHIỆT DẺO ĐỂ SƠN, CHIỀU DÀY SƠN LÀ 1.5MM)

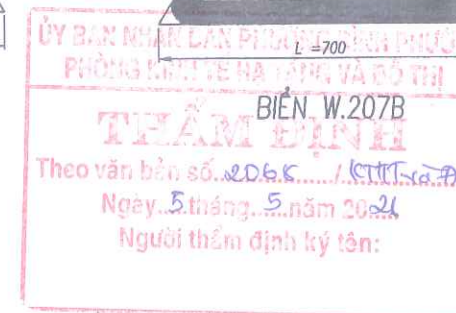
TL 1 : 100



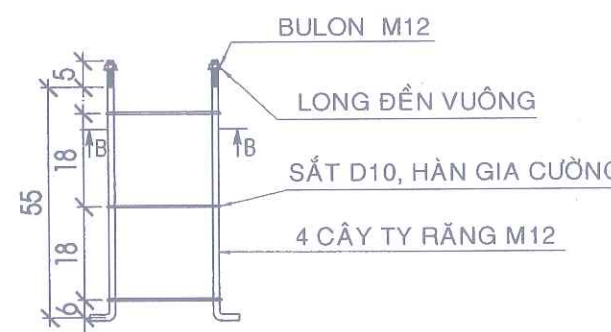
BIỂN W.207E



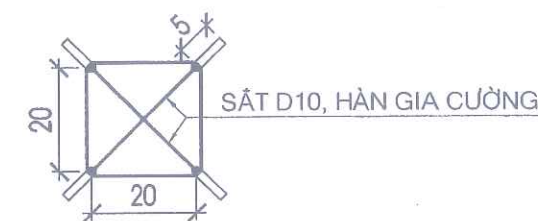
BIỂN W.207B



CHI TIẾT KHUNG MÓNG TRỤ



CHI TIẾT ĐỂ TRỤ



MẶT CẮT B-B

GHI CHÚ/ NOTES:

No:	NGÀY THÁNG	SỬA ĐỔI:
REV.	DATE	DESCRIPTION:
CHỖ ĐẦU TƯ/CLIENT:		
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ		
PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC		
KINH TẾ		
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ		
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH QUÂN		
Ký tên:		

DUYỆT/ APPROVED BY:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH QUÂN	
NGUYỄN VĂN TUẤN	
CHỦ TRỊ THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN
THIẾT KẾ	KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
THỂ HIỆN	KS. HUỖNH HOÀNG KIỆNG
Q.L.K.T	KS. NGUYỄN VĂN TUẤN

TÊN CÔNG TRÌNH/ PROJECT NAME:

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG GIA THÔNG HIỆN HỮU THUỘC KHU VỰC TÂN ĐÔNG (CỦ)

ĐỊA ĐIỂM/ LOCATION: PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC - THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

HÀNG MỤC/ ITEM:

ĐƯỜNG GIA THÔNG

TÊN BẢN VẼ/ DRAWING TITLE:

CHI TIẾT BIỂN BÁO
CHI TIẾT VẠCH SƠN ĐƯỜNG

LOẠI HỒ SƠ/ DOCUMENT TYPE:

☒ THIẾT KẾ CƠ SỞ	☐ HOÀN CÔNG
☒ THIẾT KẾ BVTC	☐ HIỆN TRẠNG
☐ BẢN VẼ THIẾT KẾ CẢI TẠO	☐ HIỆU CHỈNH

NGÀY/ DATE: 05/2026	BẢN VẼ SƠ/ DRAWING No:
TỈ LỆ/ SCALE:	
SỐ TỜ/ SHEET:	
FILENAME	

